

Wason
DS 531
D 642+

ĐÔI

Mỹ Viện
KỸ NGHỆ
LÀM ĐẸP



ĐỜI

113

TĂNG CƯỜNG 16 TRANG OFFSET
ĐẶC BIỆT : KỸ NGHỆ LÀM ĐẸP

- KỸ NGHỆ GIẢI PHẪU LÀM ĐẸP TẠI ÂU MỸ
- KỸ NGHỆ LÀM ĐẸP : nhóm phóng viên đời
- THỊ TRƯỜNG LÀM ĐẸP : hiện tại
- TRUNG TÂM BARSKY : hạ quyền

2

CHÁNH TRỊ

- Ý KIẾN CỦA CÁC CHUYÊN VIÊN KINH TẾ TẠI CHÁNH : vũ khác
- dụng làm văn sĩ nguyên văn hảo
- CUỘC CHIẾN TRANH ẤN HỒI : lý đại nguyên
- NỘI ƯU TƯ CỦA ĐỨC GIÁO HOÀNG : tề đề
- NGÀY CHIẾN TRANH VIỆT PHÁP BÙNG NỔ : KẾ HOẠCH HNAVARRE

3

VĂN NGHỆ

- NGỌN LỬA TÂM LINH : cạc sĩ
- CẢNH HOA CHÙM GỬI : quỳnh hảo
- NỤ CƯỜI DƯỚI MỘ : hoàng hải thủy
- KẾ BẮN MÁU : nguyên thủy long

4

CÁC MỤC THƯỜNG XUYÊN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỖ BUỒN TINH HOA • MỘT VÒNG THỂ
- GIỚI • TÍNH SỐ ĐỜI • SINH HOẠT NGHỆ THUẬT : Phim Yếu khởi
- quay — P Duy viễn du trở về — BTC Đông Phương phản đối Nha V.T.T.T

ĐỜI • NĂM THỨ BA • SỐ 113 • TUẦN LỄ TỪ 16-12-1971 ĐẾN 23-12-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 50đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON

đấu tranh cho đời

ĐIỀU 4 HIẾN PHÁP

Trước đây hai số báo, chúng tôi phỏng vấn Dân Biểu Trần Văn Tuyên, như một thượng khách của tuần báo Đời, về vấn đề tu chính Hiến Pháp, vấn đề dư luận đang bàn tán sôi nổi.

Thiết tưởng lời tuyên bố của Luật Sư Trần Văn Tuyên đã rõ ràng và chúng tôi đã ghi lại trung thực. Không ngờ sau đó 1 số nghị sĩ và dân biểu còn phản ứng một cách hồ đồ hấp tấp, bằng những lời lẽ và cử chỉ không xứng với cương vị của những nhà lập pháp.

Qua các lời lẽ của L.S. Trần Văn Tuyên mà tuần báo Đời đã đăng tải, chúng tôi ghi nhận những ý kiến của ông Tuyên một lần nữa, như sau:

— Thứ nhất, là điều 4 Hiến Pháp bị mất ý nghĩa từ khi phái đoàn của VNCH ngồi nói chuyện với Cộng Sản tại Ba Lê và chánh phủ VNCH bằng lòng cho MTGP buông súng trở về.

— Thứ hai, công cuộc chống cộng từ năm 1967 tới nay đã tới giai đoạn tranh đấu về tổ chức, kỹ thuật, kinh tế (hơn là về chủ nghĩa mà chính Cộng Sản cũng không dám tuyên xưng). Vì vậy chỉ cần một đạo luật đặt Cộng Sản ra ngoài vòng Pháp Luật cũng đủ.

Với những ý kiến như vậy, mà có người đã lên tiếng ám chỉ, ông Tuyên thay đổi lập trường chống cộng, hoặc gán cho ông những lời lẽ sỗ sàng mà chúng tôi không muốn nhắc lại nơi đây.

Chúng tôi xin nhấn mạnh rằng tuần báo Đời đã đăng tải lời tuyên bố của ông Tuyên với tư cách một người Thượng Khách, nếu vì những lời tuyên bố trên mà người ta vô tình hoặc cố ý hiểu lầm lập trường của ông Tuyên, chúng tôi thấy có bổn phận phải lên tiếng minh xác. Tất nhiên tuần báo Đời là một tờ báo độc lập, không liên hệ với một chính trị gia hay một nhóm chính trị gia nào, dù chúng tôi đã ủng hộ việc tranh cử của một số dân biểu, trong đó có L.S. Trần Văn Tuyên.

Về điều 4 Hiến Pháp chúng tôi thiết tưởng những người đã kích ông Tuyên nên đặt vấn đề trên bình diện của chiến lược và chiến thuật đấu tranh chống cộng hơn là chỉ đưa ra các lời lẽ và cử chỉ hồ đồ, khiếm nhã.

Nếu chúng ta chống lại chủ trương bãi bỏ điều 4 bây giờ, thì một lý do là ảnh hưởng tâm lý của việc bãi bỏ đó rất có hại, trong lúc các cuộc đấu tranh chánh trị với Cộng Sản tới hồi gay go nhất. Việc bãi bỏ điều 4, dù thực bằng một đạo luật, cũng tạo ra một khoảng trống tâm lý trong ý chí chống Cộng Sản của quân đội, cán bộ và dân chúng, đúng vào lúc mà ý chí đó phải mạnh hơn bao giờ hết, là vào lúc 5 phút sau cùng của trận đấu tranh.

Chủ nghĩa Cộng Sản cũng chỉ là một trào lưu tư tưởng nhất thời trong lịch sử—và sau 50 năm thực hiện, tự nó đã xóa bỏ nó rồi. Hiến Pháp là bản văn ghi lại những ước vọng lâu dài, nếu không nói là vĩnh cửu của quốc gia. Vì vậy những người chủ trương thay thế điều 4 bằng một đạo luật, không phải đã suy xét vội vàng.

Tuy nhiên, vấn đề là thời gian thực hiện việc thay thế đó.

Và theo chúng tôi nghĩ, trong lúc đất nước còn chia đôi, miền Bắc còn chủ trương sự độc tôn của chủ nghĩa Cộng Sản và nền độc tài của đảng Lao Động, với ý nghĩa rõ ràng Cộng Sản hóa miền Nam; thì lúc này chưa phải là thời gian thích đáng.

Yêu

Trong đời Đầu Gối, Đầu Gối đã mần gần đủ các nghề: dạy học, viết báo, viết sách, tổng tiền, buôn lậu, làm cách mạng v.v... đóng gần đủ vai trò, đều cang có, cao thượng có, tử tế có, ba que sỏ là có, v.v. Nhưng Đầu Gối không bao giờ nghỉ một ngày nào đó, Đầu Gối sẽ đóng phim, trở thành một tài tử màn ảnh! Vậy mà Đầu Gối đã đóng phim, đã trở thành tài tử ciné (!). Ấu cũng là cái số! cái số làm tổng thống!

Tuần lễ vừa qua, Đầu Gối đã bỏ cả viết bài cho Sóng Thần, cáo bệnh giả vờ, để đi đóng phim Yêu. Nhiều cảm giác và kinh nghiệm quá đỗi lẫn lộn. Có thể viết cả một cuốn sách. Đầu Gối suýt bị bán mất mạng là đáng khác. Đầu đuôi thế này: Đầu Gối thủ vai giáo sư Thúc, cha của 4 đứa con gái đẹp. Người thủ vai bà Hòa vợ giáo sư Thúc, là một quá phụ, vợ của cố Thiếu Tá Hiền người đã bị hạ sát ở bãi biển Nha Trang trong vụ HTN. Về cái chết của Thiếu Tá Hiền, có nhiều giả thuyết. Có giả thuyết cho rằng chính tham nhũng đã giết Thiếu Tá Hiền. Có giả thuyết cho rằng HTN đã hạ sát Thiếu Tá Hiền. Riêng bà vợ Thiếu Tá Hiền thì tin rằng chính HTN đã giết chồng bà cho nên khi Viên Linh tới mời bà thủ vai Hòa trong Yêu, đáng nhẽ bà từ chối vì bà cũng chỉ là tay mợ, như Đầu Gối, chưa hề đóng phim bao giờ, nhưng khi nghe nói Đầu Gối thủ vai Thúc, bà nhận lời liền vì bà định tâm nhân cơ hội này, xem mặt mũi Đầu Gối ra sao, và nếu Đầu Gối quả thực là đứa đáng ghét: thì bà sẽ «phơ» cho Đầu Gối một phát trong một buổi đóng phim nào đó, vì bà vẫn tưởng Đầu Gối là một lãnh tụ của nhóm Hà Thúc Nhơn; kẻ thù của bà. May mắn cho Đầu Gối là khi gặp Đầu Gối, bà thấy Đầu Gối cũng không đến nỗi quá đáng ghét, đáng là kẻ tử thù cần «phơ» đi, bà bèn kể sự thật cho Đầu Gối rõ. Tuy bà không ngờ giết, bà vẫn còn giận lắm. Chả thế mà khi thủ vai vợ Thúc đáng nhẽ «cốc» ầu yếm vào đầu chồng một cái, như đạo diễn dặn, thì bà đã «cốc» một cái bằng trời giáng vào



KHA TRẦN ÁC

Đầu Gối khiến Đầu Gối này đom đóm mắt. Đầu Gối phải nói với bà: «tôi không phải là lãnh tụ nhóm HTN. Tôi chỉ là người đưa ra cái sáng kiến thành lập nhóm HTN. Tôi cũng không biết có phải HTN đã giết chồng bà hay không. Nhưng có điều chắc chắn hai người HTN và Thiếu Tá Hiền ở dưới tuổi vàng lúc này đều đã tha thứ cho nhau, ôm nhau mà cười thành thoát. Vậy thì tại sao những người trên đờng thế lại thù ghét nhau? Huống hồ chúng ta đến đây là vì nghệ thuật, ta cần để thù hận sau lưng. Bà ghét tôi lại đóng vai vợ Thúc, thì nhất định đóng không hay. Tôi cũng vậy. Tuy già, tôi còn biết tán gẫu lắm, nhưng tôi là đứa có lương tâm chức nghiệp, không bao giờ lợi dụng cơ hội hành nghề, cơ hội đóng vai chồng để tán bà. Tuy nhiên trong khi đóng vai Thúc, tôi cần «sống» đầy đủ vai trò của 1 người chồng thương vợ, vậy xin phép bà cho tôi dành cho bà những cảm tình đơn hậu nhất trong lúc đóng phim. Không nhưng thế 1 ngày nên nghỉ. tôi đề nghị với bà và 4 «đứa con» do nghệ thuật thứ bảy mang lại, bà chấp 1 nhón 0 người lấy tên «nhóm gia đình phim Yêu» mỗi năm tái ngộ nhau 1 lần, nhằm ngày 7-12, để kỷ niệm buổi gia đình Thúc họp mặt đầu tiên này. Bà chịu không?» Bà Hiền đành miễn cưỡng gật đầu. Thế là bởi được một kẻ thù, trong hăng hăng đa số kẻ thù của Đầu Gối.

Phật giáo đi về đâu?

Thấy Phật giáo sắp họp Đại hội toàn quốc để bầu ban chỉ đạo,

Đầu Gối muốn hiểu thực trạng của Phật giáo, bèn tìm tới thăm hai Phật tử không những có uy tín mà còn là những người từ 10 năm nay đã cực cùng tận tụy hoạt động hàng say cho Phật giáo. Người thứ nhất là giáo sư Hoàng Châu, vụ trưởng thanh niên Phật tử. Vừa bước chân vào nhà, thấy Hoàng Châu ngồi sững sờ trước một chiếc máy điều hòa không khí. Anh vỗ lấy Đầu Gối nói: «May quá. Có một Phật tử nào muốn nâng li, mang tới cúng dường sư phụ tôi một cái máy lạnh, trong khi tôi đi vắng, mà anh đừng rao vặt trên báo. Kêu người ta đến lấy lại dùm.»

Rồi anh thao thao thuyết giảng về Phật giáo. Rằng chư vị Tỷ Kheo giữ 250 giới rất nghiêm. Trong 45 năm hướng dẫn giáo hội tăng già, Đức Phật đã tiên liệu tất cả. Thậm chí đến việc đi lá, Đức Phật Ngài cấm không được lau chùi mà phải rửa bằng nước. Ngài hiểu cao thấy rộng (như Ngài nói trong nước có sinh trùng, như khi ngài phân tích 17 nhập tư tưởng — 17 moments de la pensée.) Ngài chỉ dạy hàng Tỷ Kheo đen cả những vấn đề mỏng tình, di tình...

Đầu Gối bèn đề cập tới nếp sống ô tẻ, nệm mút, của những vị nổi tiếng như Hộ Giác Mãn Giác. Nhật Thường, Pháp Siên, Huyền Diệu Huyền Quang, thì anh phát tay, cả quyết các vị đó đầu phải là Tỷ Kheo mà nếu có là Tỷ Kheo mà phạm giới thì A tỳ địa ngục nặng hơn người thường.

Hỏi về các vị lớn hơn như TT Tâm Châu, Quảng Liên thì hai tay anh nắm chặt, mắt anh trừng lên

đỏ ngầu: «Phật tử rồi sẽ hối tội». Hỏi tới TT Thiện Minh thì anh buông thả hai tay, nước mắt dàn dụa nói: «Tiếc quá, tiếc quá». Trông anh thiếu não, như Từ Hải chết đứng.

Người Phật tử thứ hai mà Đầu Gối thăm viếng, yêu cầu được giấu tên, vì những ý kiến của anh còn quá khích, quyết liệt hơn Hoàng Châu nhiều. Theo anh, thì Phật giáo đang đánh mất cái thế nhân dân. Người ta bảo Phật giáo chống Mỹ, chống chính quyền, nhưng sự thực thì lúc này Phật giáo sợ cả Mỹ lẫn chính quyền. Đầu Gối hỏi: «chính quyền có tìm cách mua chuộc Phật giáo Ấn Quang hay không?» thì anh trả lời: «hỏi như vậy tức là còn đánh giá quá cao Phật Giáo Ấn Quang». Hỏi: «Phật giáo mất thế nhân dân, tại sao liên danh Hoa Sen vẫn về đầu, và trong cuộc bầu cử dân biểu vừa qua, nhiều người của Ấn Quang đã trúng cử oanh liệt?» Trả lời: Mỹ và chính quyền vì nhu cầu «trưng trị» nên mua nớp cho những vị đó trúng cử dấy thời. Hỏi về Thượng Tọa Trí Quang, anh trả lời: «Tư tưởng sâu sắc nhưng có những «Coups de tête» không có ai hề: nổi nhất là sau vụ 64. ông hơi khộp, rụt rụt rong hành động».

Đầu Gối không ngờ hai Phật tử tha thiết nhất với Phật Giáo lại có những ý kiến bi quan như vậy. Đầu Gối cũng buồn lây, hỏi: «Nếu bây giờ tôi muốn đầu quân Ấn Quang để cùng các Phật tử chân chính mần một cuộc cách mạng nội bộ, thì có ăn thua gì không?» Trả lời: «Ăn thua lắm chứ».

KINH TẾ — TÀI CHÍNH



Ý kiến của các chuyên viên

Trong tuần trước, trường Cao Đẳng Quốc Phòng đã tổ chức khóa hội thảo giữa các chuyên viên và giới chức có thẩm quyền về vấn đề phát triển kinh tế nước nhà. Nhận thấy cuộc hội thảo có nhiều ý kiến đặc biệt, với nhiệm vụ thông tin chúng tôi xin trích đăng các bài thuyết trình của một số vị trong cuộc hội thảo trên. Chúng tôi cố gắng trích đăng những đoạn mà sự cắt ngang không làm sai lệch ý nghĩa lời nói của các thuyết trình viên.

Ý kiến ông VŨ KHẮC DŨNG Thủ trưởng Tài chính (trích trong bài thuyết trình 27 trang)

Cơ cấu thuế vụ

Nhược điểm căn bản của nền Tài chính Việt Nam hiện nay là cơ cấu thuế vụ của chúng ta có tính cách lồi thời, và vtu, phức tạp, và thiếu hiệu năng.

Hệ thống thuế vụ đã không có khả năng thu được số lợi tức theo kịp biến chuyển mau lẹ của vật giá vì nhiều thuế biểu được áp dụng theo tiêu chuẩn tổng lượng, hoặc được ấn định ở những ngạch số cố định.

Luật lệ thuế vụ đã không dự trù đầy đủ những điều khoản cần thiết để đảm bảo sự hữu hiệu của

việc hành thu, Thủ tục hành thu luật định nặng nề và thiếu thực tế trong khi các biện pháp chế tài dự trù rất khó áp dụng.

Nhiều sắc thuế như thuế xay lúa, thuế tiêu thụ thịt, thuế cho thuê phim chiếu bóng, mỗi năm chỉ đem lại cho Ngân sách những số thâu nhỏ nhoi nhưng vẫn được duy trì trong khi các sắc thuế quan trọng bị thất thu vì thiếu nhân viên.

Các thuế suất quá cao, đặc biệt là thuế suất thuế lợi tức và thuế trước bạ đã có ảnh hưởng cản trở sự điều động tài nguyên vào các khu vực sản xuất lành mạnh và khuyến khích trốn thuế, lậu thuế.

Vấn đề tu chỉnh luật lệ đã được đặt ra từ lâu và nhiều lần, nhưng vì lý do những sự tu chỉnh cần thiết đã không được thực hiện. Năm 1969, Chánh phủ đã chuyển sang Quốc Hội 10 dự luật tu chỉnh một số thuế hiện hành bãi bỏ những sắc thuế kém hiệu năng và đặt ra một sắc thuế mới, nhưng cho tới nay các dự luật đó vẫn chưa được thảo luận.

Trong khi luật lệ đã khó áp dụng thì guồng máy thuế vụ hãy còn ở trong tình trạng yếu kém về nhân số, khả năng chuyên môn cũng như phương tiện hoạt động.

Tại Nhật Bản, mặc dầu với các phương tiện thật dồi dào, trình độ chuyên môn vững chắc của nhân viên thuế vụ ý thức cao về nghĩa vụ đóng thuế của dân chúng, Chánh Phủ Nhật đã phải sử dụng 60.000 nhân viên thuế vụ nội địa. Trung bình cứ 1.600 dân thì có một nhân viên thuế vụ. Trong khi đó, tại Việt Nam, chúng ta chỉ có khoảng 2.500 nhân viên, nghĩa là chỉ có một nhân viên cho 6.800 người dân. Nếu muốn đạt tới tỷ lệ như tại Nhật Bản thì nhân số thuế vụ hiện tại phải tăng lên gấp 4 lần.

Hậu quả của tất cả những điều vừa trình bày là sự lan rộng của hiện tượng trốn thuế mà điển hình là nạn trốn thuế lậu thuế lợi tức. Trước khi Chánh Phủ áp dụng biện pháp hành thu tích cực bắt đầu từ giữa năm 1970, tình trạng thất thu rất phũ phàng như được minh chứng bởi các sự kiện sau đây:

Từ 1966 đến 1969, Viện trợ Mỹ cũng như ngoại tệ sở hữu của Chánh Phủ đã được đổ ra để nhập cảng rất nhiều hàng hóa, và đem lại lợi lãi lớn lao cho các nhà nhập cảng.

Mặc dầu vậy, trong năm 1969 chẳng hạn chỉ có 535 nhà nhập cảng đóng thuế lợi tức, còn quá nửa thì khai lậu. Năm 1966, số nhập cảng là 600 triệu MK (tương đương với 71 tỷ bạc chưa kể thuế nhập nội) giới nhập cảng đóng có 66 triệu bạc về thuế lợi tức; năm 1969, số nhập cảng tăng hơn, nhưng thuế lợi tức về ngành nhập cảng chỉ vào khoảng 100 triệu. Các nghề khác, mà sự phồn thịnh trong những năm qua rất hiển nhiên như ngành ăn uống, kim hoàn, cao lầu tưu quán cũng ở trong trường hợp tương tự. Hơn 50% các bác sĩ, dược sư, tiệm ăn, kim hoàn, đã khai lậu, còn những người khai lời cũng chỉ khai một số lợi tức tượng trưng để đóng thuế nhẹ. Nhiều niên án danh tiếng ở Thủ Đô đóng thuế không quá 100.000 đồng một năm.

Trong ba bốn trăm vị bác sĩ có 81 vị chịu khai thuế, và chỉ có 17 vị đóng thuế trên 100.000đ một năm. Các sắc thuế nội địa khác như thổ trạch, thuế 40 phần trăm, nạn thất thu không kém phần quan trọng. Tại đó thành cũng như tại các tỉnh, số thuế thực thu về hai loại thuế này không quá 1/5 số thuế phải nộp.

Để đáp ứng cấp thời các nhu cầu chi tiêu trong ngân sách, chánh phủ đã phải lần lượt tăng thuế trên hàng nhập cảng. Do đó, gánh nặng thuế vụ chưa được chia xẻ một cách công bằng và nền tài chính bị đặt lệ thuộc chặt chẽ vào khả năng tài trợ nhập cảng. Nói cách khác trong hoàn cảnh hiện nay, khi xuất cảng chỉ bằng 1/40 của nhu cầu nhập cảng, nền tài chính quốc gia lệ thuộc rất nhiều vào ngoại viện.

Chúng ta đều biết rằng số ngoại viện hiện nay đã lên đến mức cao nhất và trong tương lai có lẽ không có hy vọng gì gia tăng thêm. Ngược lại, chúng ta có lý do để dự đoán rằng ngoại viện sẽ có khuynh hướng giảm dần mặc dầu hiện nay rất khó tiên đoán tỷ lệ giảm mỗi năm là bao nhiêu. Trong giả thuyết lạc quan nhất chúng ta có tin rằng mức ngoại viện hiện nay sẽ được duy trì trong một vài năm trước khi bắt đầu suy giảm.

Ý kiến ông LÂM VĂN SĨ Tán sĩ Chánh trị học ĐH Genève Tổng giám đốc C.ty Kỹ nghệ VN Sofidiv (trích trong bài thuyết trình 18 trang)

C) Phải sống kham khổ

Đã không biết bao nhiêu lần người ta đề cập đến vấn đề kham khổ. Các Chánh Phủ liên tiếp kêu gọi kham khổ nhưng Saigon vẫn ăn chơi, xe cộ đầy đường, quần áo lòe loẹt... chúng ta dùng ngoại tệ của Viện Trợ Mỹ để tiêu xài. Chúng ta xài tiền của người khác và chúng ta làm tưởng là chúng ta giàu.

Tiêu xài nhưng không sản xuất. Người Mỹ rút đi, chúng ta sẽ trở về sự thật phũ phàng!

Những yếu tố chánh trị đã ảnh hưởng thực sự vào các quyết định kinh tế. Người ta sợ làm mất lòng dân và người ta sợ không dám làm khổ dân thêm khi người dân đã quá khổ rồi. Sự thật, vấn đề không phải người dân không chấp nhận kham khổ, mà vấn đề, ở chỗ sự đồng đều sống kham khổ.

Hậu quả các cuộc bầu cử đã khiến cho nhà cầm quyền dè dặt trong chánh sách kinh tế. Với «cách mạng mùa thu» mà Tổng Thống vừa ban hành, chúng tôi hy vọng việc kham khổ hào tử lâu sẽ được dịp thực sự thi hành.

Sơ với các nước Đại Hàn và Đài Loan, nước ta có nhiều tiềm năng phong phú hơn về kỹ nghệ và canh nông. Hai nước bạn đã thành công nhờ chánh sách kham khổ.

Với những gì chúng ta hiện có nếu noi gương hai nước ấy, chắc chắn chúng ta sẽ thành công.

Có người đã đi quá phần nào sự thật khi nói rằng chiếc vé tình đầu tiên của Nga Sô, đã trả một giá rất đắt bằng cách hạn chế mức tiêu thụ đường của dân Nga trong một thế hệ. Hình ảnh tuy quá đáng, nhưng đã diễn tả hùng hồn sự hy sinh cần thiết cho 1 công trình vĩ đại.

Nếu không chấp nhận kham khổ, chúng ta đừng nói đến phát triển!

Cần phải sống kham khổ để giải quyết vấn đề cấu tạo tư bản. Theo tài liệu của nhóm nghiên cứu kinh tế hậu chiến, nếu muốn duy trì mức gia tăng 5 phần trăm tổng sản lượng Quốc Gia, hàng năm chúng ta cần phải duy trì mức nhập cảng vào khoảng 500 triệu US\$ mỗi năm. Đây là con số tối thiểu cần phải thực hiện nếu muốn phát triển. Nếu tính theo hối suất 275\$/1 US\$, chúng ta cần phải có 137,5 tỷ bạc hàng năm để thực hiện việc nhập cảng hàng hóa và dụng cụ trang bị.

Nếu đạt giả thuyết (khó có được) là tất cả số ký thác định kỳ hiện vào khoảng 53 tỷ, sẽ được xung dụng vào việc đầu tư, chúng ta vẫn còn thiếu 84,5 tỷ.

Trong tình trạng hiện thời, xuất cảng của chúng ta năm 1969 vào khoảng 950 triệu \$VN, không thấm vào đâu để lấp lỗ trống. Như thế, chúng ta phải cần vào ngoại viện để giải quyết vấn đề phát triển. Ngoại viện dưới hình thức viện trợ hoặc với hình thức vay mượn. Trong trường hợp nào, chúng ta cũng cần tỏ ra xứng đáng và đáng tin cậy bằng cách cố gắng làm việc nhiều và cố gắng hy sinh.

Việc đóng thuế cho Chánh Phủ sẽ góp phần thật lớn vào việc phát triển xứ sở. Đây là một sự hy sinh cần phải chấp nhận và chắc chắn chúng ta sẵn sàng hy sinh nếu có một chánh sách thuế khóa công bằng và hợp lý.

Ý kiến ông NGUYỄN VĂN HẢO Tiến sĩ Kinh tế học nguyên TGD Ngân Hàng Phát triển N.N (trích trong bài thuyết trình 56 trang dành máy)

33. Ngoại viện và hậu quả

Sau khi đã phân tích tính chất tài trợ của ngoại viện, tính chất cố vấn của các chương trình viện trợ, đã đến lúc cần phải xét lại toàn diện những hậu quả tai hại của chánh sách ngoại viện này, để nhận chân rõ ràng tánh chất ngoại thuộc của kinh tế Việt Nam. Chúng ta có thể phân tích kỹ càng 3 khía cạnh chánh của những hậu quả này:

- Ngoại viện và vấn đề lệ thuộc tư tưởng;
- Ngoại viện và vấn đề kinh tế giả tạo;
- Ngoại viện và vấn đề bất công xã hội;

(XEM TIẾP TRANG 54)

KỸ NGHỆ LÀM ĐẸP

□ Nhóm phóng viên ĐỜI



Tuy là xứ chiến tranh và nền kinh tế càng ngày càng đi vào con đường khác khổ Sài Gòn vẫn theo kịp thế giới về mọi phương diện ăn chơi, xa xỉ.

Phòng trà, hippies tóc dài, nhạc trẻ «a gogo» «psychedelic» hay «soul» ma túy, dĩ nhiên và nhất là các cửa hàng cung cấp đồ làm đẹp cho nữ giới. Giới thương gia dám bỏ dăm bảy triệu để sang một cửa hàng nhỏ xíu trung bình chừng 3m x 5m tại thương xá Tax hoặc Crystal, chỉ để bán quần áo phan son tóc và lông nheo giả v.v... cho phụ nữ.

Đàn bà ngày một «trung diện» hơn, Tô son, điểm phấn, thay đổi trang sức mái tóc áo quần mĩ cũng chán, họ (những người có tiền) bèn tìm chỗ sửa mũi, lột da; Các thẩm mỹ viện ra đời, và thời gian cực thịnh của nó là những năm 1969, 1970, 71. Hầu như mỗi khu phố đều có một «viện sửa sắc đẹp» báo nào cũng có vài khuôn quảng cáo làm ngực, làm eo. Đó là chưa kể những phòng «giải phẫu thẩm mỹ» do chính các bác sĩ đứng ra trông coi mổ xẻ nữa. Những năm về trước giới tư bản phải đi Nhật đi Pháp để sửa mũi, lột ngực, lột da. Nay giới trung lưu cũng biết qua đó. Để tìm hiểu những khía cạnh xấu tốt của «nền kỹ nghệ» (!) làm đẹp này tuần báo Đời đã phái một nhóm PV tìm tài liệu, viếng thăm

các «cơ sở chế tạo sắc đẹp» và phỏng vấn các giới liên quan tới sắc đẹp phụ nữ.

Những «xưởng sản xuất» sắc đẹp

Bà Ng. Cao Kỳ, khi cùng Phó Tổng Thống dẫn phái đoàn VNCH sang dự hòa đàm Ba Lê 1968, đã bị một nhóm kỹ giả nhà báo hỏi móc về sự cắt tóc, bơn má của bà tại Nhật Bản có hay không có thật. Chỉ cách đây bốn năm năm thiên hạ muốn «làm đẹp» bằng phương pháp giải phẫu, thường phải xuất tiền chạy cái giấy thông hành đi Nhật, đi Tây. Vài năm nay thì khỏi, ngoài mấy trăm quẩy hàng, cửa tiệm chuyên bán đồ trang điểm cho phụ nữ, Saigon ngày nay còn có cả vài chục loại «cơ sở sản xuất» sắc đẹp. Các bà các cô chỉ việc xuất ra chừng vài trăm ngàn là có thể sửa đủ thứ để con người trở nên đẹp đẽ hơn, khỏi cần đi xa.

Mỹ viện làm đầu

Đây là loại «xưởng làm đẹp» thông dụng và bình dân nhất, không những đông đảo ở Saigon, mà các tỉnh lỵ, đôi khi quận lỵ cũng có vài ba tiệm.

Nôm na mà gọi thì «Mỹ Viện làm đầu» chỉ là nơi uốn tóc, gội đầu cho phụ nữ.

Đa số các viện uốn tóc đều do các chủ Ba Chợ Lớn làm chủ, nào chủ Sầu, chủ Sạn, chủ Cổng chu Quay v.v... Những cái tên rất kêu như vậy thường được đem quảng cáo rùm beng là thợ chính cống từ Hồng Kông, Đài Bắc, cùng với «địa chỉ tin cậy» của một «viện uốn tóc» văn minh nhất thủ đô!

Nhưng khi tới làm đầu, khách hàng cũng chỉ gặp vài chú Ba gốc Việt đã năm bảy đời, và cái được quảng cáo là viện uốn tóc cũng nhộp nhúa như mọi tiệm làm đầu bình dân khác.

Trong các tiệm này có vài ba loại công việc nhằm phục vụ cái đầu cho phụ nữ: gội đầu, cuộn tóc, sấy, chải hoặc uốn tóc.

Tùy theo bang bình dân hay sang trọng, giá cả làm 1 cái đầu thay đổi từ vài trăm bạc tới 3 bốn ngàn đồng. Mở cửa suốt ngày để đón khách, các tiệm uốn tóc có tiếng còn làm việc luôn tới nửa đêm trong dịp Noel, Tết nhất để «sản xuất» những mái tóc cầu kỳ cho quý vi ra làm đẹp. Tuy ai cũng biết rằng việc uốn ép, sấy điện làm mái tóc sẽ bị hư dần, nhưng vì muốn làm đẹp mà các bà các cô cứ nướn nướp hùng dũng chui đầu vào những cái máy sấy nóng bỏng mỗi tuần 1 lần. Một vài nam gần đây, phong trào để tóc dài,

đông tóc giả đã làm giảm bớt số thân chủ của các viện uốn tóc, nhưng các chủ Ba vẫn còn hốt bạc khá nhiều. Người ta vẫn thích mang đầu tới tiệm, nằm ngửa trên ghế cho thợ gội dùm, rồi ngồi yên cho họ chải bới, cắt xén hàng tiếng đồng hồ để được đẹp hơn!

Các mỹ viện làm đầu thường có thợ làm thêm công việc sơn sửa móng chân móng tay cho khách bằng đề họ «đỡ buồn» khi ngồi trong cái nôi sấy. Các cô thợ nâng niu chải chuốt cho từng cái móng của bà khách, ngâm rửa bằng nước chanh cho sạch rồi sơn phết thuốc màu lên.

Các viện làm đẹp

Các bà các cô có thể lật báo ra là tìm thấy ngay địa chỉ hàng vài ba chục «mỹ viện» («bàm mỹ viện» «salon de beauté» với những lời quảng cáo thật hấp dẫn. Trong 1 số báo tuần day 60 trang, chúng tôi đếm được 12 mỹ viện quảng cáo, chiếm hơn 6 trang báo.

Tiệm nào cũng có mấy móc tới tận của Pháp, Đức, Nhật, Mỹ, chủ nhân nào cũng tốt nghiệp từ các viện sửa sắc đẹp ngoại quốc, các phương pháp trị mụn cóc, xóa vết nhăn, làm ngực nở, eo thon v.v... Cũng được kèm theo nhiều danh từ ngoại ngữ nghe kêu boong boong như: Robot masson, haute frequency, polenex, peeling fort...

Nhiều người mừng cho nền kỹ nghệ làm đẹp ở xứ ta đã tiến triển khá nhanh dù không biết rõ các bà chủ tiệm đã đi học bao lâu tại ngoại quốc, một tháng hay vài ba năm, và các «trường» dạy mấy bà có ra gì chẳng hay cũng «xem xêm» như mấy mỹ viện Saigon nhân dạy học trò cho tỉnh lẻ?

Nhiều người khác, nhất là giới các ông chồng sợ tốn tiền cho vợ sửa sang, thì tỏ ý nghi ngờ kịch liệt bằng cấp của các chủ tiệm. Một vài ông dân chúng rất xác đáng như sau: «nhiều bà chủ tiệm làm đẹp có da mặt nám sạm, mụn mọc tùm lùm, làm sao họ chữa chạy gì cho ai được? Họ phải chữa được cho chính họ, hay nhờ các chủ trường sửa cho rồi hãy hành nghề thì mới phải chờ? Cứ tin lời họ mà phí tiền.

Thực ra thì không phải là chủ mỹ viện nào cũng có da mặt sần

sùi, đa số họ cũng rất chú ý tới tâm lý khách hàng nên thường trang điểm rất kỹ. Lúc nào cũng như một cô dâu hay tài tử chiếu bóng, cả những cô thợ phụ chuyên xoa nắn hay chạy láng quàng để sai vật cũng môi son, má phấn, lông mi giả tới ngày.

Đề hấp dẫn khách hàng hơn. Đa số các mỹ viện đều gần máy điều hòa không khí và trang hoàng căn phòng sửa sắc đẹp cho ấm cúng, để thường tuy diện tích phòng thường rất chật chội. Khách hàng bước vào, tưởng mình đang ở trong một phòng bệnh viện tư sang trọng.

Công việc sửa sắc đẹp tại các mỹ viện được chia làm nhiều loại, giá tiền cũng tùy đó mà thay đổi. Nhẹ và dễ làm nhất là việc trang điểm cho cô dâu hay người đi dự tiệc, đồng phim... Các cô các bà chỉ việc bỏ ra từ 700đ tới 2500đ tùy mỹ viện rẻ hay mắc, và độ hai tiếng đồng hồ nằm ngời cho chuyên viên sửa soạn, là có bộ mặt được «quét vôi sơn cửa» đàng hoàng.

Kỹ thuật làm đẹp

Trước hết khách hàng được rửa sạch da mặt bằng hơi nước pha thuốc xối ra từ một ống loa hay được chét một lớp mặt nạ kem để làm căng da. Các cô các bà được đặt nằm dài trên ghế, ngửa mặt lên cho thợ đánh phấn, thoa son, vẽ mắt. Một cô thợ vừa gần lông nheo giả cho có râu vừa nhỏ nhẹ: «Lát nữa cô nhớ đừng khóc nhé, khóc là sút lông nheo đó. Bữa trước một cô dâu đang lay bàn thờ cảm động quá nhỏ lệ thế là sút mất một bên lông nheo giả mà cô hồng cơ bay. Tới khi thấy chủ rể đứng bên cử tròn mắt ra nhìn mãi, cô rờ tay lên mới biết lông nheo mình mới biết bên ngắn bên dài!»

Nhiều mỹ viện nhỏ chỉ làm công việc hút mụn và trang điểm như trên mà cũng sống rất sung túc mỗi ngày vì họ thường có tới chục mười thân chủ ra vào.

Các thẩm mỹ viện lớn hơn thì làm đủ mọi việc: lột da mặt, thoa nắn cho eo thon ngực nở. Khách hàng đủ mọi loại người, nhưng nhiều nhất là các bà lớn chạy áp phe, các мам non tài tử cải lương, tân nhạc và giới chiêu đãi bán bar,

chị em ta. Trong một mỹ viện nổi tiếng vào bậc nhất, chúng tôi đã gặp một em gái bán bar chừng 17 tuổi, mặt khá xinh nhưng ngực và bụng thẳng đuột. Em cho biết tới tiệm làm eo. Em mặc áo thụng quần đen rất sơ sài, em vẫn sẵn sàng ném 40.000đ ra để mong có một thân hình nấp dần. Tuần sau gặp lại, cô bé than: Eo có nhỏ hơn, nhưng họ bảo phải cứ ăn không thì sẽ phí lại mà em thì cứ già nôi!

Mổ xẻ để làm đẹp

Các thẩm mỹ viện cỡ lớn thường hợp tác với vài vị «bác sĩ chuyên môn» để mở phòng giải phẫu thẩm mỹ, làm đẹp cho các thân chủ bằng phương pháp mổ xẻ. Đây là loại làm đẹp đắt tiền và hiệu quả nhất. Nhờ những bàn tay khéo léo của «thầy y sĩ có kinh nghiệm về khoa bổ hình và tái tạo (Plastic surgery)» các bộ phận trời sinh ra xấu trên bộ mặt và thân hình người ta đều có thể sửa thành ra đẹp; (cặp mắt sơi chỉ, cái mũi tẹt đi, cái cằm lẹm, uoi sứt, hay ngực lép, eo phình v.v... Tất cả đều có thể sửa lại nhờ khoa giải phẫu. Tất nhiên công việc mổ xẻ, ghép nối tạo sắc đẹp không phải là loại dễ làm. Người hành nghề cần phải được huấn luyện kỹ, và có khiếu thẩm mỹ thì mới sửa cho thân chủ thành đẹp được.

Một bác sĩ chuyên viên trong ngành «bổ hình» cho biết: tại HK, các bác sĩ y khoa sau khi tốt nghiệp môn hành nghề này phải học thêm 5 năm nữa.

Chương trình học bao trùm nhiều kỹ thuật ghép xương, ghép da, chữa trị cho bệnh nhân bị biến dạng hình thể vì tai nạn. Và ngành giải phẫu làm đẹp chỉ là một môn nhỏ trong đó.

Riêng tại VN, cũng theo sự tiết lộ của bác sĩ trên, thì hầu như chưa có ai đã ra ngoại quốc học chuyên về plastic surgery. Mới có hai người còn đang du học tại Hoa Kỳ tới nay chưa trở về.

Khoa bổ hình cũng chỉ mới được thành lập tại trường đại học y khoa Saigon, nhưng lớp bác sĩ đầu tiên học khoa này cũng chưa ra trường. Tuy vậy, một số các bác

sĩ hành nghề giải phẫu thẩm mỹ tại Saigon đã được học hỏi kinh nghiệm và thực hành nghề nghiệp cùng các y sĩ ngoại quốc tại «trung tâm giải phẫu bổ hình và tái tạo» trong bệnh viện Chợ Rẫy. Một số khác thì tự học qua sách vở, và sẵn nghề mổ xẻ tổng quát (general surgery) trong tay nên có thể ghép mũi, cắt mắt cho thân chủ hành nghề giải phẫu thẩm mỹ. Một số khác vốn là y sĩ chuyên về tai mũi họng chuyển qua giải phẫu thẩm mỹ.

Các bác sĩ của quý bà!

Các bác sĩ hành nghề sửa sắc đẹp thường chỉ dăng địa chỉ và giới làm việc trên báo như luật lệ nghề nghiệp đã quy định cho ngành y tế. Nhưng vài ông bác sĩ cũng quá nóng lòng, dăng những lời rao hấp dẫn như quảng cáo tài «trị hôi nách» chẳng hạn!

Nữ bác sĩ Th., chuyên trị tâm bệnh: đang cộng tác với 1 viện giải phẫu thẩm mỹ, nói với chúng tôi rằng đa số các bác sĩ hành nghề giải phẫu thẩm mỹ đều không muốn quảng cáo tên tuổi nhiều. Lý do vì họ có cảm tưởng công việc sửa

sắc đẹp đó không phù hợp với tôn chỉ, lý tưởng của nghề thầy thuốc. Y khoa, theo quan niệm cổ truyền là để phục vụ sức khỏe quần chúng chữa bệnh cho người đau yếu.

Việc giải phẫu thẩm mỹ, nếu chỉ để làm đẹp cho những người có tiền, thì rõ ràng là một trò «xa xỉ». Không đồng ý với bác sĩ Th., bác sĩ Trần mạnh Tông chuyên viên trong «trung tâm giải phẫu bổ hình và tái tạo» tại BV Chợ Rẫy cho rằng làm đẹp cho phụ nữ, giúp họ cứu vãn hạnh phúc gia đình cũng là một công việc đáng làm. Ngoài ra bác sĩ giải phẫu bổ hình còn nên mở phòng mạch để chữa các tật bẩm sinh hay vì tai nạn cho người bị rủi ro nữa. Đó cũng là những bệnh nhân cần chữa lành bệnh như các loại người đau yếu khác.

Các phòng giải phẫu thẩm mỹ do chính bác sĩ trông coi, hay cộng tác với các mỹ viện, hiện nay chỉ gồm khoảng trên 10 địa chỉ. Giá cả mổ xẻ mắt mũi thay đổi tùy nơi, có thể chỉ gần hai chục ngàn, có thể tới năm chục ngàn.

Giới trong nghề cũng tiết lộ, ngoài việc sửa mắt, mũi, giải phẫu

để độn ngực, cắt mỡ dư ở eo, xẻ cằm v.v... Công tác khó nhất của ngành này là vá màng trinh cho các thiếu nữ bị trượt chân té ngã. Một cô thư ký làm tại mỹ viện kể chuyện một bà thương gia cũ bị phản nân đã đem con gái đi «vá» tại mấy nơi mà không giải được. Bà đóng đủ 300.000đ tiền phí tổn, nhưng họ cứ cho hẹn này hẹn khác, rồi sau trả lại tiền không chịu vá! Giá đắt hay vá màng trinh cũng đứng đầu sỏ, cao hơn tất cả mọi công việc làm đẹp khác.

Tương lai

Hiện nay nền kinh tế của chúng ta đang bước vào «Mùa Thu Chết», không biết tương lai các Mỹ viện sẽ ra sao?

Khi thăm dò các mỹ viện chúng tôi được biết đa số những khách hàng của mỹ viện thuộc các giới làm ăn giàu có nhờ vào «thời kỳ phồn thịnh giả tạo». Nghĩa là phồn thịnh nhờ chiến tranh.

Không biết mai này các giới «phồn thịnh giả tạo» đó còn phồn thịnh được nữa chăng? Và nếu họ nghèo đi thì các mỹ viện sẽ làm ăn ra sao?



LÒ SẢN XUẤT CÁC BÁC SĨ
BỔ HÌNH VÀ TÁI TẠO

Khu BARSKY
trong bệnh viện
Chợ Rẫy

Chi nhận làm đẹp cho trẻ
em tật nguyên và nạn nhân
chiến tranh.

HẠ QUYÊN

Trước khi các bà các cô đi sửa mũi, sửa mắt, quý vị nên ghé qua thăm Trung Tâm Giải phẫu Bổ hình và tái tạo. Nhiều bác sĩ «giải phẫu thẩm mỹ» tại Saigon đã học nghề bổ hình tại đây. Trước khi làm đẹp cho các giới dư tiền, dư bạc, các bác sĩ đã làm đẹp cho nhiều trẻ em tật nguyên và nạn nhân chiến tranh.

Một buổi sáng tôi thăm «trung tâm giải phẫu bổ hình và tái tạo Barsky» trong bệnh viện Chợ Rẫy, chúng tôi thấy một dãy dài các em nhỏ đang ngồi chờ tái khám. Người bố bệt nơi chân, kẻ phồng nạm mặt mày, chú mặt vành tai, chú thì bàn tay co quắp..., mỗi em một vẻ mang trên thân thể dấu vết chiến tranh.

Tôi thấy một em bé có những cục thịt kỳ dị trên mặt. Em đeo lủng lẳng một sợi thịt từ vành tai bị mất quả nửa, sợi thịt chui vào trong chiếc áo sơ mi bạc màu.

Đó là em Đỗ Văn Mỹ, 13 tuổi, quê quận Hiếu Thiện, Tây Ninh. Sau một trận pháo kích em Mỹ mất gần hết vành tai bên phải và sẹo trên mặt em lồi ra từng cục thịt «rất khó coi». Em Mỹ cho biết các bác sĩ trong khu Barsky, đã cắt những chỗ thịt lồi trên mặt em, và nay đang «câu thịt» từ cổ lên để vá vành tai nữa. Chỉ khúc thịt dày dính 1 đầu vào vành tai, 1 đầu vào ngang vai dưới cổ, em Mỹ kể lại cuộc phiêu lưu của khúc thịt với giọng hào hứng: «Họ kẹp một khúc thịt ngay phía dưới cổ em nè, nuôi nó ở đó một tháng rồi cắt rời một đầu ra. Rồi họ đem khâu cái đầu



rời đó lên tai. Nay em đang chờ các bác sĩ cắt một lần nữa, Làn này họ sẽ vá khúc thịt đó lên tai em, thế là em hết sứt tai!»

Em Lê Ánh 10 tuổi, bị đạn khi đang kéo lưới ở ngoài khơi quận Hiếu Nhơn, Quảng Nam. Em nói chuyện nước bọt chảy ròng ròng vì cả môi dưới em đã biến mất, cả cái cằm của em cũng đã bị mảnh đạn vật bny đi. Miệng em như cái đập nước bị vỡ, nước bọt tự đổ trào ra suốt ngày.

Em Ánh kéo vạt áo lên. Dưới bụng em có một khúc thịt đang được kẹp tách riêng ra để nuôi. Khúc thịt to như thỏi xúc xích đó sẽ được mang vá lên cằm em sau này. Nhưng xa quá, làm sao vá được?

Em Ánh vui vẻ khoe: «Bác sĩ sẽ cắt một đầu khúc thịt này ra, dính vào tay em. Thế là tay em lúc nào cũng phải sờ sát vô bụng.

Sau mấy tuần thì nó đã dính chặt vô tay em, các bác sĩ lại cắt nốt đầu kia, móc nó lên dính vào cằm. Em sẽ phải treo tay lên cằm mấy tuần lễ nữa khi nào miếng thịt đó dính thật vào cằm rồi thì bắt đầu cắt nó rời khỏi tay em và luôn vào cằm. Hay không?» Em vừa hỏi

vừa cười, nụ cười của 1 vành môi trên trông méo mó xẹo xẹo nhưng chan chứa hy vọng. Niềm hy vọng làm rạng rỡ cả khuôn mặt, bỗng nhìn rất dễ thương.

Đó là vài trường hợp điển hình trong hành lang trung tâm Barsky, một tòa nhà mới cất, tối tân và đẹp đẽ. So với các trại bệnh cũ kỹ của BV Chợ Rẫy, khu Barsky nổi bật như đóa hoa trong vườn cỏ.

Mang tên người sáng lập là một giáo sư giải phẫu Hoa Kỳ trung tâm giải phẫu bổ hình và tái tạo Barsky bắt đầu hoạt động từ tháng 7 năm 1968:

Do «Cơ Quan y tế phụng sự nhi đồng» (CMRI) bảo trợ, trung tâm Barsky cho tới nay đã chữa trị được cho 3315 người gồm đa số là nạn nhân chiến tranh từ khắp các tỉnh gửi về. Trung tâm Barsky cũng giải phẫu cho rất nhiều bệnh nhân bị tật bẩm sinh như sứt môi, sứt mũi, đốm giọng, chột mắt v.v...

Dành ưu tiên cho thiếu nhi và các nạn nhân chiến tranh, trung tâm Barsky hiện có 52 giường bệnh ngay tại khu giải phẫu trong B.V. Chợ Rẫy và 130 giường tại khu tiếp nhận, dưỡng bệnh ở đường Nguyễn Minh Chiêu. Khu thứ hai này do cơ



PHỐ THỊ

1
phố khuya lặng lẽ lui dần
nay con chim nhỏ này phần đất hoang
mưa giông tầm tã oán than
chia xa tiếng vọng thâu tròn vết chân
trần gian mê mải tần ngần
tìm đâu hơi thở đâu phần thân con?

2
kìa con phố thị điêu tàn
em như man dại vô vòng chân đi
không gian ai oán thâm thì
chiều đen ử rữ đến kỳ rụng rơi
thời còn cây lá chơi vơi
cho tôi náu với cho người nhìn nhau

MỘT MÌNH

cây buồn xơ xác cúi đầu
lặng nghe gió núi biển sâu lặng cảm
xe lặn dèo dốc xa xăm
âm thanh tan tác âm thầm mình tôi

TÀU ĐI

tàu đi sớm hù còi dài
người như vô vọng lạc loài chia xa
tàu đi mất hút sau ga
còn đâu dấm khói đề mà nhớ nhung?
tàu đi quan ải nghìn trùng
còn đâu tình khúc mùa đông năm nào?

ĐÊM TĨNH LẺ

cây giờ đã ngã nghiêng rồi
thân này cũng mới tâm rời xương da
đường hoang liêu biết gần xa?
cho còn phố thị cho qua đêm buồn?
đâu đây tiếng nấc nỉ non
mưa ngoài phố lạnh mưa buồn trong ta
BÙI DUY THUYẾT

quan Bảo Trợ Quốc Tế (IRC) hợp tác với nhân viên VN điều khiển.

Không muốn xuất viện

Một nhân viên trong khối hành chánh điều hành khu Barsky, cô Ngọc vừa dẫn chúng tôi đi thăm các giường bệnh vừa vui vẻ tiết lộ: «bệnh nhân vô đây sướng lắm, có bác sĩ chữa trị, có các y tá cùng cán bộ xã hội quốc tế và VN chăm nom. Ăn uống đầy đủ lại quà bánh luôn, có người được xuất viện mà không muốn ra nữa!»

Cô Ngọc cũng ca ngợi sự làm việc hết mình của các bác sĩ và nhân viên tại trung tâm. Chỉ vào một cô y tá ngoại quốc đang cúi húi sửa soạn ống chích trong phòng làm việc, cô Ngọc cho biết: Chiều nay chị này lên máy bay về Mỹ rồi, mà giờ này còn làm việc như thường

đó. Có một bác sĩ khác, 12g trưa sẽ lên máy bay mà suốt buổi sáng còn giải phẫu trong phòng mổ. Trung tâm Barsky gồm có 4 bác sĩ ngoại quốc (người Gia Nã Đại, Anh và Mỹ) hợp tác làm việc với 8 bác sĩ Việt Nam và gần 40 y tá Việt Mỹ.

Giám đốc chuyên môn là BS Đỗ Ngọc Thụ. Công việc hành chánh quản trị trung tâm do 45 nhân viên lo liệu, dưới sự điều khiển của bà Giám Đốc hành chánh Elizabeth Ferrer.

Bác sĩ Quốc tế

Các Bác sĩ ngoại quốc thường tự nguyện tới làm việc cho khu Barsky chừng năm ba tháng, tất cả đã có tới 45 người thuộc đủ mọi quốc gia như Do Thái, Ấn Độ, Áo, Úc, Bỉ, Nigeria, Thụy Điển v.v... Họ vừa chữa trị cho bệnh nhân, vừa



Hai nữ điều dưỡng Phan Lan và Anh trong trung tâm Barsky

huấn luyện cho nhân viên Việt về ngành «giải phẫu bổ hình và tái tạo».

Một Bác sĩ người Việt đang phục vụ tại trung tâm tiết lộ rằng ông đã học hỏi được rất nhiều ở các bạn đồng nghiệp ngoại quốc đó. Họ phần lớn đã là những nhà chuyên môn về ngành giải phẫu này từ lâu năm. Họ sang VN để nghiên cứu những trường hợp mới lạ... Họ làm việc không kể giờ giấc, nhưng mỗi ngày cũng chỉ giải phẫu được chừng bảy tám «ca» vì cả Trung tâm chỉ có hai phòng mổ. Trong số các người được tiếp nhận, các nạn nhân chiến tranh được ưu tiên chữa trị, sau đó mới tới trẻ em bị tật bẩm sinh và tai nạn.

1 BS trong Trung tâm vừa cười vừa giải thích: «Dần chúng không hiểu, tưởng khu Barsky này là nơi sửa sắc đẹp nên tới đòi chữa thẹo, chữa vết nám lung tung. Chúng tôi mất công từ chối nhiều lần lắm.

«Chúng tôi dành hết thì giờ và phương tiện cho các nạn nhân trẻ tuổi vì rủi ro hay vì bom đạn chiến tranh. Trường hợp đặc biệt thì người lớn cũng có thể được nhận. Riêng các tật bẩm sinh hay do bệnh cùi, cam tẩu mã... thì họ phải ghi tên trước rồi chờ ngày hẹn mới vô khám. Hiện nay, khu Barsky đông bệnh nhân đến nỗi ai tới cũng phải hẹn qua tận tháng Sáu năm 1972 mới tới lượt được khám để điều trị ở đây».

THỊ TRƯỜNG LÀM ĐẸP

Các ý kiến chống đối và ủng hộ

Nếu bạn là khán giả thường xuyên của đài truyền hình VN, hẳn bạn đã thấy nhiều nữ tài tử, ca sĩ thay đổi hẳn bộ mặt trong 1 thời gian ngắn. Cặp mắt 1 mí xum xụp của ca sĩ Thảo Ly bỗng một ngày trở nên tròn to, hai mí rõ ràng.

Cái mũi tẹt đi của tài tử cải lương Ngọc Giàu đã trở nên cao thẳng, làm cho khuôn mặt của cô đào trở nên gọn ghẽ, dễ thương hơn.

Sự xuất hiện của những gương mặt mới sửa của các nữ tài tử trên Tivi mỗi ngày một nhiều hơn. Các khán giả phụ nữ do đó cũng ngày một chú ý hơn tới vấn đề sửa sang sắc đẹp.

Họ lý luận: cơ thể con người cũng như một cái xe hơi, đau vẹo bó máy nào thì đi Bác sĩ chữa bệnh ngay bộ máy đó. Còn cái dung mạo bề ngoài, như dần đồng bao bọc thân xe, cũng đáng sơn phết lại, sửa sang lại khi nó già, cũ lắm chứ?

Việc tô son điểm phấn mà nôm na thường gọi là «quét vôi sơn cửa», tất nhiên được các bà các cô xài tới hàng ngày, và ngay cả những ông chồng có óc tôn cổ nhất cũng «không có



Trước và sau khi cắt mắt, sửa mũi (Hình của MV Ngô Văn Hiếu)

gi phản đối». Thế nhưng phong trào làm đẹp mỗi ngày một tiến triển. Ngoài việc đánh phấn, tô son vẽ mắt, kẻ chân mày, các nàng còn dùng tóc giả, lông mày giả gắn vô cho thêm phần duyên dáng. Ngược lại, thi cũng đã có «sú chiêng bằng mousse» đập vô cho hấp dêm hơn.

— Bộ mặt trước và sau khi sửa của một cô gái Nhật (hình S và S)



Ngày nay thì vấn đề sửa sắc đẹp đã tiến xa hơn nữa: các bà các cô bản khoản không biết có nên liều bỏ tiền đi mỹ viện mà làm lại cái vỏ ngoài hay chẳng. «Trời sinh ra làm giống cái, ai chẳng muốn đẹp» một bà nội trợ 40 tuổi đã thẳng thắn xác nhận như vậy «Chúng tôi bản khoản, phần lớn chỉ vì không đủ phương tiện tài chánh, thứ nữa vì không rõ các phương pháp làm đẹp tân tiến bây giờ có hại gì chẳng. Chứ nếu...»

Tiếng nói ủng hộ

Để giải đáp những nỗi băn khoăn đó của các khách hàng tương lai, bà Cẩm Thạch, chủ nhân một mỹ viện giải phẫu lớn tại Saigon cho biết:

«Nhà phân tâm học Karl Jung đã nói rằng mẫu người đàn bà lý tưởng của đàn ông là sắc đẹp và duyên dáng. Vậy thì tại sao các bà các cô lại cho việc sửa sang sắc đẹp là việc dư thừa xa xỉ được? Bà Cẩm Thạch khoe rằng đã nhận được khá nhiều quà cảm ơn của



Dạ thưa bác sĩ, em không làm sao kiểm được một chiếc xú-cheng vừa ý

các ông chồng khách hàng mỹ viện «Họ thấy vợ đẹp, đáng yêu quá nên nghĩ tới chúng tôi mà tặng hoa, hay quà bánh» Thà rằng tốn tiền mà giữ được hạnh phúc gia đình, đó cũng là ý kiến chính của bà Ngô văn Hiếu về bệnh vực nghề nghiệp của mình. Chính thức điều khiển mỹ viện sau khi ông chồng bác sĩ dân biểu bị ám sát, bà Ngô văn Hiếu tiết lộ: «Tôi hành nghề với tính cách xã hội hơn là để kiếm tiền cho nhiều. Có nhiều trường hợp các phụ nữ xấu xí muốn sửa sắc đẹp mà tài chánh không cho phép, lại đây trình bày hoàn cảnh. Các bác sĩ giải phẫu cộng tác với chúng tôi



Nữ phi công Pháp, kỷ lục 32 lần sửa mặt

(Express)

thường tự ý làm giúp cho họ hoặc chỉ lấy phí tổn rất nhẹ thôi, vì giúp họ giữ được hạnh phúc gia đình, cũng là giúp ích xã hội rồi vậy. Bà Hiếu còn quan niệm, dân chúng đẹp đẽ, làm cho quốc gia cũng có bộ mặt sáng sủa hơn.

Đại diện cho mỹ viện Như Hà, một công ty của các bà tương tá và vợ công chức cao cấp, nữ bác sĩ Nguyễn thị Thanh cho rằng: phụ nữ cần có sắc đẹp, nhưng trước hết nên chữa bệnh nội khoa rồi sau sẽ giải phẫu. Theo Bác sĩ Thanh, các bà các cô phải được chữa tâm bệnh trước, để cho các khổ đau dần vớt trong tâm hồn hết đi. thì sắc đẹp mới phát triển tự nhiên trong một cơ thể khỏe mạnh. Lúc đó, nếu có đủ điều kiện tài

chánh, họ có thể sửa, sang mặt mũi cho đẹp đẽ, duyên dáng hơn, để dễ thành công ngoài đời và để bảo vệ hạnh phúc gia đình nữa.

Nữ bác sĩ Nguyễn thị Thanh cũng là một nhà tâm bệnh học, đang làm cố vấn y khoa cho mỹ viện. Bà đã từng làm phụ tá Tổng Trưởng Y tế và Xã Hội.

Ai đi sửa, vì sao cần sửa?

Tuy chủ nhân các mỹ viện giải phẫu đều nói lớn về tính cách «xã hội» của công việc sửa sắc đẹp, nhưng khách hàng của họ đa số không phải là những người muốn bảo vệ hạnh phúc gia đình.

Một buổi sáng, tại 1 phòng giải



Đào chiếu bóng mũi xấu mà vẫn nổi danh

phẫu thẩm mỹ, chúng tôi đã gặp tới 3 vị khách hàng khoảng gần 50 tuổi đi cắt mắt, căng da chỉ vì muốn-niêu kéo tuổi xuân trở lại. Bà Tcheng người Cholon chỉ có con gái đi cùng: «Nó cho tui tiền đi sửa mắt đó».

— Thế ông nhà có ưng không?

— Dời ời, lão đầu chịu, nhưng kệ «chả» chứ ờ. Bà vừa trả lời vừa hăm hờ bước vô phòng mổ.

Một bà khác người Việt, chừng 45 tuổi, đi cùng 1 cô gái khá xinh tới hỏi thể lệ và giá cả, Bà chủ mỹ viện nhìn cô gái: Có muốn sửa chi?

— Không, má tui nè. Bà muốn sửa mũi. Tui cũng ưng sửa mắt lắm, nhưng ông xã không chịu.

Bà má vẫn tỏ vẻ ngần ngại: «Tôi già rồi, nên sửa mũi không nhỉ?» Nói vậy chứ khó ai làm cho

bà thay đổi ý định sửa mũi. Một bà thương gia khác vượt vượt cái mặt mình, hỏi ý kiến chủ nhân mỹ viện: «Chồng tôi ông bảo chưa già mà căng da làm chi. Đờ bao giờ già làm một thể».

Bà chủ và các cô thợ phụ vội hăng hái can thiệp:

— «Kệ ông, nghe các ông ấy sao được. Da bà nhăn rồi kia, căng ra cho nó thiệt đẹp đi, bao giờ già nữa lại căng lại ờ».

Bất mạch đúng tâm lý sợ già của phụ nữ, các bà chủ mỹ viện thường «dụ khị» rất dễ dàng những bà khách lần la tới hỏi thăm điều kiện sửa sắc đẹp. Tai nghe những lời êm ái ngọt ngào, các bà lại được chủ nhân nêu ra trước mắt một bộ mặt đẹp lý tưởng, hợp với sở thích của bất cứ phụ nữ nào, thế là các bà từ từ mở ví. Khách hàng của các mỹ viện có thể là phụ nữ đến tuổi hồi xuân, dư tiền bạc hoặc nhờ trời mới làm ăn khá giả. Từ một hoàn cảnh tầm thường, họ bỗng bước sang giai cấp trưởng giả, tất nhiên họ muốn thay đổi hoàn toàn, từ lối sống tới diện mạo thói quen. Ngoài giới nghệ sĩ trình diễn hay các cô các bà làm nghề cần giao tế, người đi sửa sắc đẹp còn có thể là các cô gái sắp quá xuân thì, và một số phụ nữ ở hoàn cảnh éo le, cần sửa sang may mặt để giữ cho chồng khỏi chạy theo người đẹp khác.

Một nữ sinh viên đã đeo lông nheo giả, chụp hình tặng ông bố ở xa. Lập tức cô được bố viết thư khen «đạo này em xinh, quá, nhất là cặp mắt». Đọc thư đó, hỏi làm sao cô không ham sửa sắc đẹp cho được?

Trong một mỹ viện, các bà khách hàng ngồi tán gẫu với nhau. Một bà sồn sồn bạo mồm bạo miệng: «Đàn bà mình có mỗi cái vú, hư thì phải sửa, chứ không còn ai thêm...»

Tự chung, các bà các cô chịu khó sửa sang làm đẹp, cũng chỉ vì muốn được vừa mắt các ông. Vậy mà...

Vua chống đối

...Chính các ông lại chống đối việc sửa sắc đẹp nhiều nhất.

Ông kỹ sư Th. tự nhận là một đấng ông chồng trụ, bình, khỏe mạnh, đã nêu các lý do chống đối như sau:

Thứ nhất: các bà đi sửa sắc đẹp làm hao hụt ngân quỹ gia đình, nhất là thời buổi Cách Mạng Kinh Tế mùa thu này.

Thứ hai: Đã là vợ rồi, thì sửa tới đâu cũng vẫn là vợ, chẳng thay đổi được chi!

Thứ ba: nhìn mặt vợ mà cứ nghĩ tới cái mũi có độn Silicone, mắt đã cắt bớt mí v.v... thì eo ời, ghê lắm. Làm sao mà âu yếm cho thành thực được? Ông kỹ sư Th. đưa ra nguyên tắc «cần kiệm», «chống đổ mao hóa» như vậy để bênh vực ý kiến của mình, nhưng bà vợ lại phản công cách khác.

Bà cho rằng đàn ông rất ích kỷ. «Chỉ thích nhìn người đẹp mà không muốn ai thấy vợ mình xinh».

Một ông chồng khác, tuy ưa nét đẹp nhưng lại rất tin tưởng số. Ông nhất định không cho vợ sửa cái mũi su tử vì sợ «mất tướng giàu». Ông cho rằng «trời sinh sao mình chịu thế! Sửa chữa chỉ lỡ trời giận thì nguy».

Các ông phản đối việc sửa sắc đẹp: thường dẫn chứng trường hợp cô đào chiếu bóng Barbara Streisand. Tuy cô ta có cái mũi cao gồ, miệng rộng ngoác, Barbara vẫn nổi danh như cồn. Các ông cũng viện dẫn lý do ưa thích vẻ đẹp thiên nhiên và «cái nét đánh chết cái đẹp» để kim chân không cho các bà đi mổ xẻ chỉ cả.

Phái yếu tuy không mấy người phản đối việc làm đẹp kịch liệt như các ông, và đa số thường thăm ao ước có được nhan sắc ưa nhìn nhưng con số những người đi sửa

— Các mặt nạ mẫu để sửa mặt sửa mũi của các Thẩm mỹ viện bên Nhật



sắc đẹp tương đối ít. Họ ít tiền, mắc công chuyện làm ăn, nếu không thì cũng còn quá e ngại đối với ngành sinh hoạt mới mẻ ấy đó, dư luận đồn người này bị méo mũi, kẻ kia ung thư vì độn ngực v.v... Mỗi loại chuyên viên trong ngành thì lại nói một đường một nẻo.

Ý kiến chuyên viên

Trong ngành sửa sắc đẹp, có nhiều loại chuyên viên tùy theo cách họ hành nghề: Các chuyên viên thẩm mỹ (esthéticien) chỉ làm đẹp cho thân chủ bằng cách dùng máy móc hay kem, thuốc để trang trí xoa nắn lột lột da ngoài. Các Bác sĩ giải phẫu thì làm đẹp cho khách hàng bằng cách mổ xẻ, cắt bớt mí mắt, mỡ dư hay độn thêm cho mũi cao, ngực nở.

Chuyên viên ngành nào cũng nhiều lý lẽ để bênh vực công việc của mình. Chủ nhân một mỹ viện tại Saigon từ năm 1958, bà Chu thị Phước cho rằng làm đẹp bằng các máy móc xoa nắn hay để mặt nạ điện tử là an toàn nhất! Bà kể lại vài trường hợp người quen đi giải phẫu để sửa sắc đẹp, người thì mũi bỗng méo xẹo khi bị chồng tát tai nhẹ một cái, người thì thay đổi hẳn tính tình gần trở thành khủng sau khi giải phẫu ngực.

Các bác sĩ giải phẫu tất nhiên không đồng ý như vậy. Bác sĩ Nguyễn đương Tịnh, hiện đang hành nghề giải phẫu thẩm mỹ tại phòng mạch tư, cho rằng mổ xẻ không cần thận có thể làm độc, sưng mủ. Nhưng trường hợp đó rất hiếm hoi.



Nằm dài cho chuyên viên sửa sắc đẹp. (Hình của M.V Cẩm Lệ)



Mồ vú độn vú. Trông sợ không?

Một bác sĩ chuyên về giải phẫu bồ hình và thẩm mỹ, cho biết: xưa, khi dùng paraffine để bơm vô ngực, người ta có ghi nhận được vài trường hợp biến chứng thành ung thư. Nhưng, từ mười năm gần đây, hội các nhà giải phẫu bồ hình (Plastic surgeons association) tại Mỹ đã chính thức cho phép dùng chất Silicone đặc để ghép mũi hay độn ngực v.v... mà chưa ghi nhận được biến chứng tai hại nào. Chất silicone lỏng, tuy cũng rất thông dụng trong ngành giải phẫu thẩm mỹ, nhưng thời gian theo dõi chưa đủ nên chưa được công nhận là vô hại như Silicone đặc.

Theo BS trên cách chấp-nối an toàn nhất cho các bộ phận thiếu sót



LÀM ĐẸP

TRONG CHỢ BẾN THÀNH

một cái kéo, vừa lướt nhẹ sợi chỉ trên da mặt khách hàng vừa se đứt những sợi lông tơ hoặc sợi lông mày.

Tôi gặp 1 nữ sinh, mỗi tuần cô tới hàng quen «làm mặt» một lần theo kiểu trên, cô cho rằng đây là kỹ thuật làm mịn da vô hại nhất, vì không phải dùng thuốc men gì làm hại cho da mặt tự nhiên.

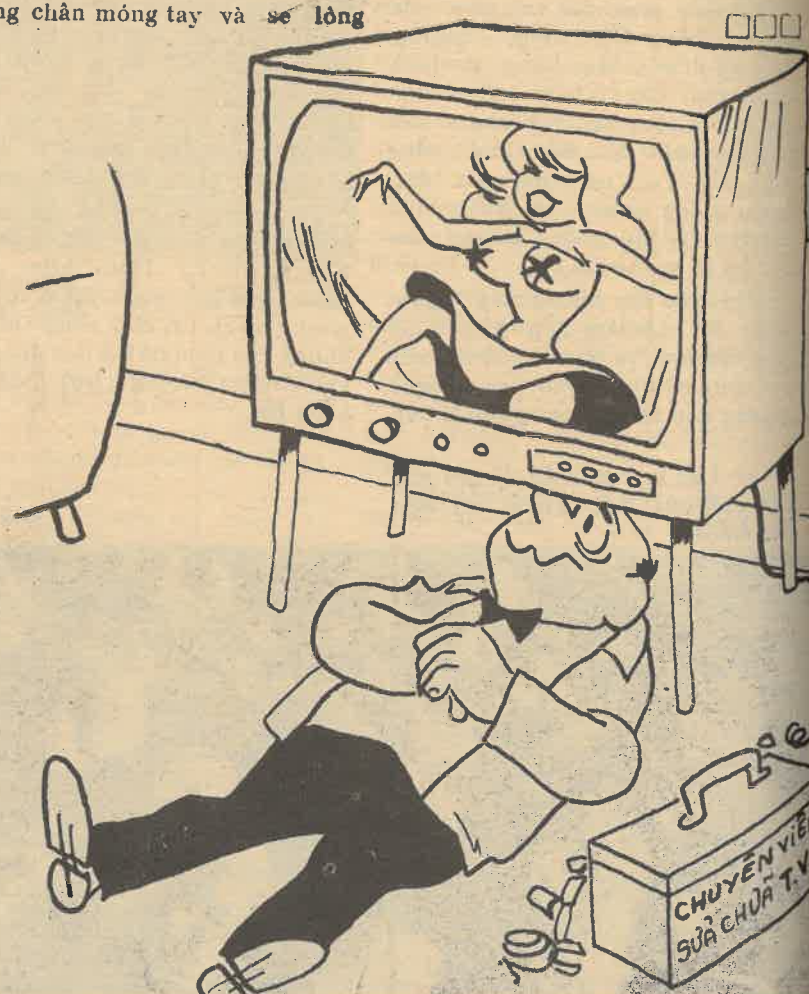
Khi se chỉ cạo lông xong, cô thợ chỉ lấy một chút kem thoa nhẹ lên mặt khách là xong công việc.

Tuy các bà các cô tới làm móng chân móng tay và se lông

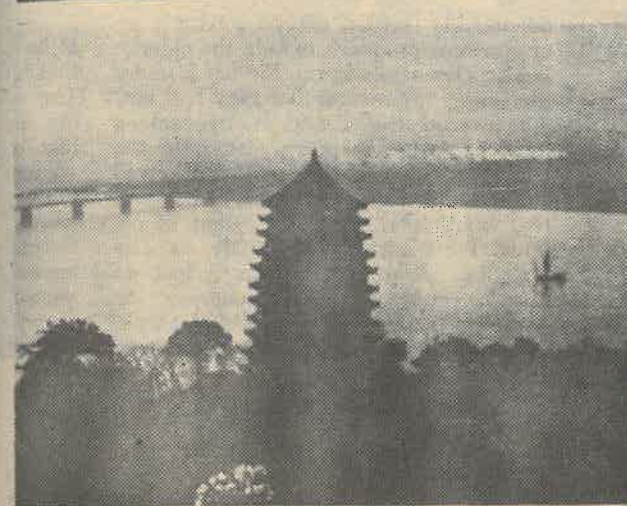


mặt thuộc nhiều thành phần khác nhau, nhưng đa số khách hàng của những tiệm làm đẹp này đều là các phụ nữ buôn bán thường hay lui tới chợ búa. Trước khi đi mua hàng, các bà ghé vô hàng quà ăn sáng, rồi tới mỹ viện bỏ túi ngồi đưa mặt ra cho cô thợ quen bôi phấn, cạo lông... những chiếc ghế chợ trống không dựng cạnh bên chờ đợi.

Giá biểu của các «mỹ viện bỏ túi» cũng rất thống nhất: chỗ nào cũng 200đ cạo mặt, 100đ sửa một bộ móng tay hay móng chân...



THỜI SỰ THẾ GIỚI



— Tổng thống Nixon sửa soạn sang Tàu, đang sửa sắc đẹp chải tóc kiểu Mao!



Nixon chọn ngày

Chúng ta đã biết ngày 21 tháng 2 năm 1972 sẽ là ngày vui nhất đời Nixon: đặt chân xuống đất Tàu.

Nhưng ai đã chọn lựa ngày tháng đó? Câu trả lời là chính Nixon đã chọn trước, và đề nghị với Bắc Kinh. Đó không phải là một ngày tinh cờ.

Nixon đã lựa chọn thời gian đó trùng với thời gian bắt đầu cuộc vận động tuyên cử sơ bộ tại New Hampshire, cho cuộc tranh cử TT Hoa Kỳ 1972 khi cuộc vận động khởi sự những màn đầu, thì tin tức về cuộc du hành của Nixon cũng được tung ra, và chắc hẳn đó phải là những tin mừng đối với người Mỹ.

Theo lịch trình được cố vấn Henry Kissinger loan báo Nixon sẽ bay từ Guam sang tới Shanghai (Thượng Hải) vào ngày mùng 7 tết. Cuộc nghỉ ngơi ở đảo Guam sẽ giúp ông ta tới đất Tàu hoàn toàn khỏe mạnh vui vẻ. Từ Thượng Hải sẽ có phi công Tầu hướng dẫn chiếc phản lực cơ của Nixon đi Bắc Kinh. Sau bốn ngày ở Bắc Kinh, Nixon sẽ cùng Chu Ân Lai bay đi Hàng Châu, (Hàng Chou), nơi nghỉ mát

có tiếng nhiều thắng cảnh và phụ nữ xinh đẹp nhất nước Tàu. Con sông chảy lững lờ qua vùng Hàng Châu này, là sông Tiền Đường, nơi mà nàng Kiều giai nhân muôn thuở của Nguyễn Du đã gieo mình tự trầm.

Sau hai ngày ở Hàng Châu, Nixon lại bay về Thượng Hải để từ giã nước Tàu. Trong thời gian 4 ngày ở Bắc Kinh, Nixon cũng sẽ được dẫn đi thăm Vạn Lý Trường Thành.

Nhưng tất nhiên, chuyến Nixon qua Tàu này không cốt để truy điệu nàng Kiều hay Tàn Thủy Hoàng. Ông ta sẽ phải gặp Mao Trạch Đông, Chu Ân Lai, quyền ngoại trưởng Cơ Bằng Phi, Thống chế Diệp Kiếm Anh, vị Tướng Tàu cáo cấp đã bay sang Hà Nội nhiều lần nhất.

Bối cảnh cuộc chiến tranh Ấn Hồi

Chiến tranh Ấn Hồi đã bước vào giai đoạn trầm trọng. Bất chấp quyết nghị của Đại Hội Đồng Liên Hiệp Quốc và dư luận thế giới, Đại quân Ấn đã tiến sâu vào lãnh thổ Đông Hồi bao vây thủ phủ Dacca.

Trong khi đó, Hải quân Ấn đã phong tỏa vịnh Bengale, kiểm soát mọi tàu bè và các hải cảng của Đông Hồi. Không quân Ấn cũng không kém, đã đánh đắm hơn một trăm giang thuyền của Hồi và làm tê liệt hẳn mọi hoạt động trên không của địch, chiếc phản lực cơ cuối cùng của Hồi tại Đông Hồi đã bị bắn hạ hôm thứ năm tuần qua. Tại mặt trận biên giới Ấn và Tây Hồi quân Hồi cũng bị tê liệt.

Tương quan lực lượng

Nhìn vào kết quả trên, người ta thấy rõ cán cân lực lượng đã nghiêng hẳn về bên phía Ấn Độ. Điều đó cũng không có gì lạ vì trong khi quân số của Ấn lên tới gần 1 triệu người thì Hồi Quốc chưa có tới 400.000. Lực lượng Ấn hiện có tới 625 phản lực chiến đấu cơ gồm 7 phi đội trang bị toàn MIG 21 sản xuất tại Nga so sánh với 285 phản lực Mirage III của Pháp trang bị cho hai phi đội chiến đấu của Hồi. Tỷ lệ 4 — 1 cũng là 1 sự chênh lệch đáng kể giữa lực lượng hải quân của đôi bên. Ít chênh lệch nhất giữa hai bên là lực lượng



— Tổng thống Hồi Yahya Khan, Nữ thủ tướng Ấn Độ Indira Gandhi — ở giữa là xác chết một binh sĩ Ấn tại mặt trận Tây Hồi.

hiết giáp. Tuy nhiên về điểm này, Ấn Độ vẫn chiếm thế thượng phong cả về lượng lẫn về phẩm. Các chiến xa Vijayanta do Ấn tự chế tạo lấy tương tự loại Centurions của Anh Quốc có thể tác xạ ở bất cứ vị thế nào kể cả lúc đang chạy. Trong khi đó các sư đoàn thiết giáp của Hồi chỉ được trang bị những chiến xa cỡ lỗ sĩ của Mỹ để lại, mỗi khi muốn bắn vào đầu thì lại phải ngừng xe lại.

Tại Đông Hồi, sự chênh lệch về cán cân quân sự lại còn đáng kể hơn nữa. Tại đây ba sư đoàn bộ binh Hồi vào khoảng 75.000 người hiện đang phải đương đầu với khoảng sáu sư đoàn quân Ấn và 100.000 du kích quân Mukti Bahini do Ấn Độ huấn luyện. Thêm vào đó là sự tiếp tế bằng đường hàng không cũng như bằng đường biển từ Tây Hồi tới hiện tại không thể nào thực hiện nổi vì bị quân Ấn phong tỏa hết. Bởi thế, người ta nghĩ rằng trước sự tấn công vũ bão của Ấn như trong lúc này, Đông Hồi chắc khó cầm cự được lâu dài. Và Ấn Độ sẽ yểm trợ lập lên quốc gia Bangla Desh với thủ đô là Dacca hay Jessire.

Đó cũng là điều mà các chiến lược gia của Ấn đã dự trù. Họ mưu tính sẽ thanh toán Đông Hồi trong một thời gian càng ngắn càng tốt để rồi Ấn sẽ còn phải đối phó gay go với Hồi Quốc ở mặt trận phía tây. Bởi thế, đã từ hơn 2 tháng nay, Ấn Độ đã thiết lập ở đây một chiến lũy kiểu Maginot của Pháp, gồm nhiều công sự phòng thủ đặt ngầm dưới đất, dài từ 40

đến 50 cây số chạy dọc từ Akhnur tới Jammu trên đường đi đến Srinaga thủ phủ của vùng Cachemire. Theo các quan sát viên thì hiện tại các nhà lãnh đạo quân sự Hồi Quốc đang tìm cách chiếm đóng Cachemire để đòi lại sự thất thế của họ tại Đông Hồi và chiến trận tại đây trong những ngày sắp tới sẽ hứa hẹn rất nhiều sôi nổi.

Nguồn gốc chiến tranh

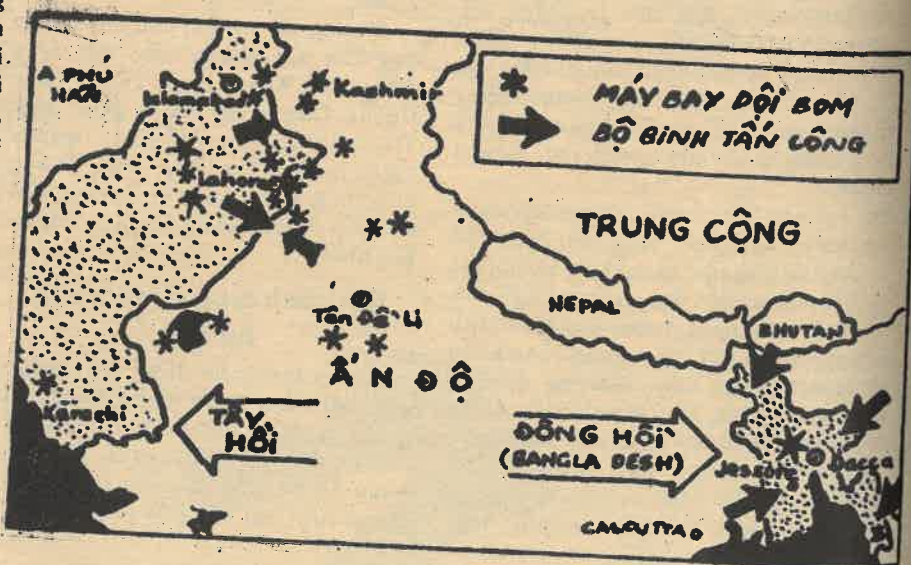
Trước thế chiến thứ hai, cả bán đảo Ấn Độ đều là thuộc địa của Anh, cùng nằm trong sự thống trị của người Anh nên tranh chấp chỉ có những xung đột về tôn giáo. Người Ấn theo đạo Bà La Môn rất ghét người Hồi Giáo vì họ ăn thịt bò là giống vật đạo Bà La Môn tôn thờ. Ngược lại tín đồ Hồi Giáo rất

ghét người Bà La Môn vì họ ăn thịt heo là giống vật mà Hồi giáo cho là nhớp nhúa, Hai phe tín đồ đã từng đổ máu vì vấn đề kỳ thị tôn giáo, nhất là vào năm 1947 sau khi Anh trao trả độc lập, hơn 100.000 người thiệt mạng và hơn 17 triệu dân phải di cư.

Trong thời kỳ còn thống trị bán đảo Ấn Độ, thực dân Anh đã lợi dụng những sự hiềm khích về tôn giáo này để thi hành chính sách «Chia để trị» cũng như thực dân Pháp đã áp dụng tại Việt Nam.

Sau khi được đế quốc trao trả độc lập, hai quốc gia Ấn và Hồi được lập nên và bắt đầu xung đột về vấn đề đất đai. Đó là nguyên nhân của các cuộc chiến tranh trong những năm 1948 và 1965. Cuối cùng

□ Xem tiếp trang 47



Cuộc chiến tranh An - Hồi

LÝ ĐẠI NGUYÊN



Sau phong trào Đông Hồi đòi ly khai khỏi Tây Hồi, nhà cầm quyền Tây Hồi đã thẳng tay đàn áp dân chúng khiến cho hàng triệu người Đông Hồi phải di cư sang Ấn Độ, thì từ ngày đó cuộc xung đột Ấn Hồi bắt đầu được hâm nóng lại.

Trước kia Đông Tây Hồi đều thuộc bán đảo Ấn, từ khi người Anh trao trả độc lập cho Ấn, Hồi quốc mới tự tách ra thành một nước độc lập, một nửa nằm phía tây, một nửa nằm phía đông nước Ấn. Sở dĩ lấy tên là Hồi quốc vì toàn thể dân chúng trong hai vùng đất này đều theo đạo Hồi Hồi. Cũng chính vì yếu tố tôn giáo đó mà người Anh đã lợi dụng để khai thác, rồi chia Ấn Độ thành hai nước đối thủ của nhau từ ngày lập quốc đến nay.

Ấn độ không ngại chấp lấy cơ hội Đông Hồi đòi ly khai với Tây Hồi để mở rộng thế lực về mặt Đông. Ấn độ đã bỏ rơi luôn chủ trương bất bạo động, và chủ trương trung lập không liên kết để nhờ Nga yểm trợ kỹ thuật nhằm chống lại Hồi.

L.H.Q bất lực ?

Trong khi đó thì Hồi nhờ vào vũ khí của Mỹ và thế lực của Trung Cộng để chống lại Nga Ấn. Nhưng vì chủ trương của Mỹ không dùng quân lực để can thiệp vào các vấn đề tranh chấp thế giới sau cuộc chiến Việt Nam, nên Hồi không thể trông chờ gì được ở Mỹ, ngoại trừ mua vũ khí. Còn Trung Cộng thì cũng không muốn kẹt vào cuộc chiến với Ấn và Nga tại Á Châu. Bởi đó Ấn đã nắm được ưu thế. Ấn chỉ chờ thời cơ thuận lợi là thực hiện kế hoạch tiến chiếm Đông Hồi. Vì áp lực chiến tranh mỗi ngày một gia tăng, Tổng thống Hồi đã lên tiếng cho rằng Hồi đang ở trong tình trạng chiến tranh với Ấn, lập tức Ấn cho rằng Hồi đã tuyên chiến với Ấn.

Chiến tranh Ấn Hồi bùng nổ. Áp lực không quân của Ấn đè nặng lên phía Tây Hồi, đồng thời thủy lục không quân Ấn ào ạt vượt biên tiến vào Đông Hồi để bẹp quân đội chính phủ Hồi tại đây. Cho tới giờ phút này thì Ấn đang thắng thế tại Đông Hồi.

Tại hội đồng Bảo An LHQ, Nga đã hai lần dùng quyền phủ quyết để ngăn không cho vấn đề chiến tranh Ấn Hồi được đưa ra thảo luận tại Đại Hội Đồng, nhưng Mỹ đã tích cực hậu thuẫn cho các nước Á Phi đây được vấn đề này tới đại hội đồng, nhưng ngay khi đó Đại sứ Nga, Đại sứ Pháp, Đại sứ Anh tại LHQ đều cho rằng : Đại hội đồng sẽ chẳng

làm nên cơm cháo gì, chẳng thể đưa ra được một giải pháp cụ thể nào để giải quyết chiến tranh Ấn Hồi cả.

Đúng như nhận định của thủ tướng Anh, ông Edward Heath : Chính Nga số đã cố ý gây ra cuộc chiến tranh Ấn Hồi để vạch rõ cho toàn thể Á châu biết rằng : Trung cộng bất lực trong việc giúp đỡ Hồi chống lại Ấn. Điểm duy nhất Trung cộng có thể làm được là viện trợ quân sự cho Tổng thống Hồi Yahya Khan, nhưng khi quân viện đến tay Hồi thì Đông Hồi đã mất vào tay Ấn rồi, vì hai miền ở cách xa nhau những 1600 cây số.

Lời nhận định trên đây của Thủ tướng Anh đã phản ánh đầy đủ sự thật, một sự thật trắng trợn là Đông Hồi nhất định phải mất vào tay Ấn, nói khác đi là vào vòng ảnh hưởng của Nga.

Nhắm vào Trung Cộng

Như vậy có nghĩa trong thâm sâu, trong mặt ước giữa Mỹ Nga, Mỹ đã thỏa thuận để cho Nga 1 cứ điểm quân sự ngay sát nách Trung cộng, và cũng từ đó ngòi lửa đại chiến Á châu giữa Nga Ấn - Trung cộng sẽ âm ỷ mãi. Buộc cả Nga Ấn lẫn Trung cộng phải thường xuyên đặt mình trong tình trạng phòng ngừa chiến tranh.

Chính sách của Mỹ hiện nay là đẩy các đối thủ ở trên mặt đất phải cầm cự với nhau để 1 mình Mỹ bật ra khỏi vòng tranh chấp, rồi giao thương hòa bình với tất cả.

Đến khi nào các đối thủ không chịu được nữa phải chém giết nhau tại mặt đất cho đến kiệt sức thì Mỹ mới can thiệp để rồi, như trong đệ nhị thế chiến, Mỹ trở thành ân nhân của thế giới !

Còn giờ đây thì Mỹ đứng ngoài và sẽ cung cấp vũ khí cho mọi phe đối thủ để cầm chân nhau, phe nào yếu thế thì Mỹ nâng đỡ hơn 1 chút so với phe thắng. Chính vì thế mà ngay khi chiến tranh Ấn Hồi nổ ra, Mỹ đã tuyên bố Trung Lập trong vấn đề này.

Hiện nay thì chính quyền Trung cộng đang gấp rút triệu tập các hội nghị quân sự cao cấp để đối phó với cuộc chiến tranh Ấn Hồi, thế nhưng khó có thể cứu vãn nổi tình thế nữa. Chỉ trường hợp Trung cộng tung chỉ nguyện quân vào Đông Hồi để đánh nhau trực tiếp với Ấn trên danh nghĩa là cứu Hồi theo lời kêu gọi của chánh phủ Yahya Khan.

(XEM TIẾP TRANG 41)



Kỹ nghệ giải phẫu làm đẹp tại Âu Mỹ

Một chút lịch sử

Không biết rõ ai là thủy tổ của nghề làm đẹp bằng cách giải phẫu, nhưng sách vở đã ghi chép những trường hợp «sửa mũi» đầu tiên ở Ấn Độ, từ khoảng 500 năm trước Tây lịch kỷ nguyên.

Một bác sĩ nghiên cứu khá nhiều sách vở về giải phẫu thẩm mỹ đã cho PV Đời biết như vậy... Theo vị BS này, nước Ấn thời đó có tục lệ cắt mũi những phụ nữ mắc tội ngoại tình.

Và các phụ nữ khốn khổ này đã phải tìm thầy tìm thuốc để chữa sao cho khỏi mang suốt đời vết tích phạm tội. Kinh sách cổ của Ấn Độ đã ghi lại những vụ sửa mũi đó. Khi người Anh sang cai trị xứ Ấn, một nhà khoa học mang tài liệu cổ ấy về phổ biến, kích thích sự chú ý của các thầy thuốc Tây phương rất nhiều.

Và từ đại chiến thứ nhất 1914—1918, các y sĩ đã bắt đầu thực hành khoa giải phẫu bổ hình plastic surgery, để chữa trị cho thương binh. Những viên đạn vô tình đã làm cho các chú lính bộ binh đôi hình dạng vì bỏng nặng, chân tay co quắp hay mặt mày méo xẹo, quai hàm văng mất một nửa v.v... Không những các bộ phận cơ thể không hoạt động được bình thường, hình dạng các thương binh đôi khi còn làm cho người chung quanh ghê sợ, kinh hãi. Các bác sĩ cố gắng chữa trị; mổ xẻ để cho

cơ thể họ hoạt động được bình thường, và tìm cách vá vùi sao cho diện mạo họ đỡ khó coi.

Những công việc chấp vá này, hồi đó đều do các bác sĩ chuyên khoa về giải phẫu tổng quát (general surgery) hay các bác sĩ chuyên về tai mũi họng đảm nhận. Họ dùng những phương tiện thô sơ nhất, ngay cả xương chó, xương mèo để ghép vào chỗ thiếu cho thương binh. Theo lời bác sĩ T.M. Tòng, 1 chuyên viên trong «trung tâm giải phẫu bổ hình và tái tạo Barsky» thì lịch sử khoa giải phẫu bổ hình plastic surgery cho biết: Bệnh sụp mí mắt đã có thời được chữa bằng cách dùng giấy thung cột mí lên. Và không thiếu gì các khách hàng đem bác sĩ ra toà trong thời gian đầu tiên đó.

Trong những bước đầu của khoa giải phẫu bổ hình, các y sĩ đã dùng ngà voi, cao su thiên nhiên hay các kim loại (vàng, bạch kim...) và paraffine để làm chất liệu ghép nối cho bệnh nhân. Ngày nay chất thông dụng nhất trong khoa giải phẫu bổ hình và thẩm mỹ là chất Silicone dưới thể rắn trong như miếng thạch trắng, hay dưới thể lỏng như chất keo trong suốt.

Mổ xẻ 32 lần sửa mặt

Tuy mới mẻ, nhưng ngành giải phẫu bổ hình cũng tiến rất nhanh tại các nước Âu Mỹ. Ngay sau thế

chiến thứ nhất, nhiều khoa học gia đã chú tâm nghiên cứu để phát triển ngành này. Tại Bá Linh (Đức) BS Joseph đã phát minh ra phương cách giải phẫu mũi. Tại Anh, BS Gillies đã thiết lập những trung tâm bổ hình đầu tiên.

Riêng tại Pháp, thì năm 1933, BS Jean Boivin đã nộp trình luận án tiến sĩ đầu tiên về «giải phẫu thẩm mỹ». Và trường hợp nữ phi công Jacqueline Surliot tại Pháp đã đánh dấu bước thành công quan trọng của ngành làm đẹp bằng mổ xẻ.

Năm 1949, Jacqueline bị tai nạn khi lái máy bay, hư nát cả bộ mặt. Bà ta chịu 32 lần giải phẫu trong ba năm để cứu vãn nhan sắc, và khoa học đã thành công: Tuy không được y như cũ, mặt bà cũng không còn những vết bất thường xấu xí vì tai nạn. (Bạn có thể thấy chân dung bà Jacqueline trong phần offset số báo này).

Khoa giải phẫu bổ hình và thẩm mỹ đã tiến những bước rất dài và trở nên phổ thông trong quần chúng, nhất là nữ giới. Các bà các cô dự giả hoặc vì nghề nghiệp đòi hỏi, đua nhau mổ kết mang những món tiền khổng lồ nộp cho các nhà giải phẫu để đổi lấy những nét về duyên dáng, xinh tươi. Nghề sửa sắc đẹp bằng giải phẫu, tuy vẫn bị coi là 1 nghề trường giả, «de luxe», nhưng số thân chủ của nó thì mỗi ngày một nhiều gấp bội.

Đàn ông cũng làm đẹp

Năm 1970, có tới 250 ngàn người Mỹ và 40 ngàn người Pháp đã giải phẫu để sửa sắc đẹp, mà không phải tất cả đều là phụ nữ đâu nhé. Ở Mỹ thì có 50%, ở Pháp có tới 15% khách hàng là các đấng mày râu đem mặt mũi tới Mỹ viện để mổ xẻ, ghép nối.

Con số đàn ông đi giải phẫu thẩm mỹ ngày một tăng: BS Robert Fisehl ở Manhattan (Hoa Kỳ) cho biết đàn ông chiếm một phần tư số khách hàng của ông ta. Ngoài những trường hợp sửa mắt, mũi, các đấng tu mi giải phẫu nhiều nhất là để căng da mặt cho trẻ lại, và ghép tóc vào chỗ sới đầu.

Các ngài đực rựa ham làm đẹp này, phần nhiều là những nghệ sĩ trình diễn và thương gia cần giao thiệp nhiều. Một nhân viên hãng bảo hiểm ở Los Angeles, Ông Ast Holmes, 50 tuổi, đã bỏ 800 đô la để đi giải phẫu làm cho mặt trẻ hơn. Sau khi có bộ mặt tươi trẻ hơn, ông Holmes thường lùa cợt:

«Lúc này, mỗi sáng tôi đều soi gương tự nhủ: chà, bảnh quá ta!» Theo thống kê của các bác sĩ giải phẫu thẩm mỹ ở Hoa Kỳ, thì khách hàng đàn ông của họ hầu hết đều ở lứa tuổi từ 40 tới 50, tuổi hồi xuân của con người.

Bác sĩ Kurt Wagner ở Barvely Hills (Mỹ) tiết lộ: trung bình 1 tuần ông giải phẫu 30 bộ mặt, thì có tới 10 chủ liên ông. «Thời kỳ phục sinh của những con công đực đã bắt đầu», theo BS Wagner, đó là lý do tại sao ông có nhiều thân chủ phái khỏe như vậy.

Nói danh thế giới

Tuy các nước Mỹ, Nhật, Anh, Đức cũng tiến bộ rất nhiều trong lãnh vực sửa sắc đẹp bằng giải phẫu; nhưng 1 trong những người được giới thích làm đẹp chú ý nhất trên thế giới có lẽ là Bác sĩ Jean Boivin của Pháp. Tốt nghiệp y khoa với luận án tiến sĩ về giải phẫu từ năm 1933, BS Boivin nay 63 tuổi, có hàng trăm khách hàng quen thuộc gồm các vị

nguyên thủ quốc gia, hoàng hậu, công chúa, tài tử danh tiếng thuộc đủ mọi quốc tịch.

Vừa vẻ kiêu, nặn mầu, vừa giải phẫu, mổ xẻ, bác sĩ Boivin là điều khác gia, lại là một bậc thầy về «may vá» da thịt con người. Nhờ bàn tay khéo léo và óc sáng tạo của một nghệ sĩ, ngay từ năm 1944, các «kiểu mũi Boivin» đã tràn ngập giới trường giả Paris, (hình ảnh bác sĩ Boivin trong phần offset).

Tuần báo Paris Match cho biết 60% khách hàng của bác sĩ Boivin là người ngoại quốc, trong đó có 5 gia đình hoàng gia lui tới thường xuyên. Ông ta cho rằng khoa giải phẫu thẩm mỹ tuy còn là một «kỹ nghệ xa xỉ nhưng chẳng bao lâu sẽ có lúc tất cả mọi người lợi tức ít như thư ký, các cô bán hàng v.v.. đều có thể đủ tiền đi sửa sắc đẹp được. Dĩ nhiên, đó là quan điểm của một ông tây tỷ phú nhờ nghề sửa mũi, độn ngực...

(theo L'Express—Paris Match)



MƯA

● Tưởng nhớ cố Trung úy Trương Khai vừa tử thương, quân trường Phù Cát (Qui-Nhơn)

Phố vắng chiều nay buồn tuổi trẻ
Đời chưa tròn mộng lứa đôi mươi
Vội vã nghìn thu đời vĩnh biệt
Mộ bia đá núi nhặt màu vôi
Từ nay thêm tủi lòng đất lạnh
Cúi đầu hoa lá gội mưa rơi
Lưng đeo suốt trắng trôi xuôi nước
Như chút khăn xô nhớ một người
Mây chiều dừng lại trên đỉnh núi
Tưởng ngựa hồng câu đứng đợi chờ
Nợ đời vay trả cho non nước
Thương tiếc mình tôi cứ ngẩn ngơ
Chiến binh ơi! Khi dừng chân nghỉ
Vọng tiếng chuông sầu khóc biệt ly

Cam-Ranh 11-71

ĐỒNG GIANG

MỜI RƯỢU

đập bề chai rượu khóc ngất hờ
người tế bạn hiền trong quán
giặc giã tít mù xa xác thú tha ghê
ai gọi mặt trời mặt trăng hờ
người mù trông thấy
ngôi nhà nhốt gió hộ người đứng nơi đầu
chạnh lòng nhớ ai kia
bóng sao trầm xuống đất
trần thế bão bùng hờ Nam Bắc Tây Đông
trong quán nhậu say cười đùa phút chốc
ờ người lắng nghe gì
gió thổi thình không

NƯỚC MẮT

giọt lệ rơi trên đồng vắng
cỏ lau xô nhau cười
ngẩng nhìn lên cao thăm
xao xuyến bầy ma trời
giọt lệ rơi ngoài biên cả
eo xèo như giọt sương bay
bề bề lệ nhiều thành khối đá
mà em có hay?

TRẦN TUẤN KIÊ

Nỗi ưu tư của Đức Giáo Hoàng

TÊ ĐÊ



Không kể quần đảo Phi luật Tân, trong lục địa Á Châu, Việt Nam có thể là con cò của Giáo hội Công giáo Rôma với số tín đồ trên dưới 3 triệu (cả Nam lẫn Bắc). Trong lúc cả thế giới sửa soạn vào mùa Giáng Sinh chúng tôi đăng tải đề con người nổi chung, giáo hữu Công giáo VN nói riêng, cùng chia sẻ nỗi ưu tư của Đức đương kim Giáo hoàng Phaolô VI.

TÊ ĐÊ

Ngày chủ nhật 7-11-71 cũng như mọi chủ nhật, thành phố Rôma yên lặng, các tín đồ lẫn những người tò mò thường đổ dồn đến công trường thánh Phêrô. Nơi cửa sổ lầu 3 của một lầu đài trong điện Vatican, một bóng dáng mỏng manh gầy yếu xuất hiện. Đức giáo Hoàng ban phép lành trong sự hoan hô của dân chúng. Ngài nấn ná cúi nhìn quần chúng đông đảo ấy phải chăng là để lấy lại phần nào an ủi.

Hình ảnh thường lệ đó vẫn chẳng thay đổi từ ngàn xưa với các tín đồ quý mọp và sau ngài một số linh mục trong thế cầu nguyện. Hội thánh đã đủ 20 thế kỷ quyền lực và vinh dự là một tín ngưỡng của năm trăm triệu con người tất phải là niềm an ủi chính yếu của một vị Giáo hoàng. Tuy nhiên Đức Phaolô VI đang lo sợ. Có vẻ ngài lo sợ hội Thánh chẳng còn yên tâm dẫn thân vào tương lai vĩnh cửu.

Tòa thánh xa thấy bầu không khí khó thở lắng vắng trên bầu trời Lô Đức, nơi các hàng giáo phẩm Pháp vừa biến thành kinh đô tạm cho Công giáo

Pháp. 120 vị Giám mục đã lựa đề tài « Công giáo và Thánh Hóa » để thảo luận. Vấn đề tuy không đúng lúc nhưng thực đã phản ánh đúng lo âu hiện tại, nghĩa là phải biết làm sao để Hội thánh thu hút được lương tri nhân loại ngày nay.

Trong vòng bí mật- Đối với nghị vấn đó 120 Giám mục Pháp liệu có thể đưa ra những giải đáp mà 210 vị Thượng phẩm, Hồng y và Giám mục mới đây chưa tìm ra. Trước đây 10 ngày Hội nghị các Giám mục (kỳ 3) đã bế mạc với hai đề tài; giảng đạo và công bằng trên trần thế - 2 đề tài thực ra chỉ là 2 đẳng thức thông thái của một bài toán được coi là quá hệ trọng để nói ra trắng trợn là : nói thế nào về Chúa cho nhân loại ngày nay.

Hội nghị các Giám mục khai mạc ngày 1-10-71 với hy vọng có một luồng sinh khí mới lạ đã bế mạc sau 37 ngày, với tâm trạng hoang mang và vẫn phải giữ bí mật. Sự hoang mang cao độ đến mức nhiều vị Giám mục biểu lộ ra thối chí một cách chua cay. Một vị Giám mục Nam Việt Nam đã thốt ra : « Phải chăng chúng tôi đã tới đây để biểu diễn vũ nhện... » Nhiều vị khác lại dẹt găm theo hơi hướm bằng tiếng La tinh « Recedamus in pacem » và chính các vị ấy lại cho biết có thể dịch theo hai cách hoặc « chúng ta hãy lắng lặng đi về » hoặc « chúng ta cứ yên tĩnh đi thật lui ».

Tại Lô Đức các vị cố tìm ra tại sao Hội nghị đã không đáp ứng được sự mong mỏi của Giáo Hội. Nhiệm vụ quá khó khăn cho vị Linh mục trong những xứ đang sôi động vì có nhiều vị đã bỏ áo nhà tu xuất thế hoặc chẳng còn ai dị nghị khi các

linh mục công nhiên lấy vợ, làm thế nào để các vị bình vực được sự thối lui của Giáo Hội ?

Quả thực các Giám mục giáo phẩm và giáo dân đều áy náy về sự thối lui ấy vì khi biểu quyết về vấn đề tấn phong các linh mục có vợ thì Hội nghị đã biểu quyết tách đôi vấn đề nghĩa là một mặt duy trì sự độc thân của giáo phẩm và mặt khác cũng biểu quyết để Đức Giáo hoàng có quyền (thực ra vẫn có trước Hội nghị) có thể làm trái luật trên trong các trường hợp đặc biệt. Cũng là thật lười quá khôn ngoan và quá ngoại giao ở hướng phải tổ cáo các bất công trên nhân loại. Sau nữa cũng là sự thật là khi Hội nghị chấp nhận vẫn giữ nguyên vai trò Hội đồng Tư vấn của Giáo hoàng như vậy là đã chấm dứt giấc mơ hoặc cái ảo tưởng dân chủ hóa một thư Nghị Viện của Tòa Thánh mà trước kia mọi việc hình như nhằm chiều hướng đó. Kiểu chỉ định các Giám mục dự hội nghị nghĩa là các Giám mục mỗi quốc gia họp lại rồi bầu người đại diện. Sự kín đáo căn bản của các Giám mục đều quan niệm rõ rệt là không có tánh cách đại diện địa phương. Đức giáo hoàng cũng hết sức cần trọng vì ngài chỉ chủ tọa một cách xa xôi và không can thiệp vào các vụ tranh luận. Lời ngài căn dặn đầu với các Giám mục là :

« Chớ nên đưa ra những ý kiến quá cá nhân mà phải có nói ra ý nghĩ chung của các vị đã cử các vị tới đây ».

Nhưng rồi xảy ra vụ ngoại đường, một sự rạn nứt. Giáo hoàng đã triệu tập các « đại diện » nóng lòng muốn biến thành hội nghị nhưng sự biến chuyển đã chẳng xảy ra. Đúng như Toïqueville đã viết : « Chắc chắn lúc khó khăn nhất cho các chế độ chuyển chế là lúc chuyển sang giai đoạn cởi mở. Vì vậy thường lại là đi thật lui. Như vậy vị Giáo hoàng, để vương toàn quyền lại nắm lại tất cả chủ quyền ».

Tại Rôma, cuộc vận dụng rất bất ngờ. Các Hồng y và Giám mục tưởng rằng công việc sẽ kết thúc bằng sự công bố một bản văn nếu không hẳn có hiệu năng 1 luật lệ thì ít nhất cũng là 1 khuyến cáo nhưng lại hành động theo đúng lẽ lối kín đáo của điện Vatican. Nhưng vào những ngày cuối tháng 10 thì đã rõ ràng là các đề nghị khó mà được công bố nên đã bỏ sự dè dặt ban đầu và công khai tuyên bố nhiều điều. Hội nghị các Giám mục cũng giống Hội nghị của 1 chánh đảng khi gần đến ngày kết thúc nhất là sự khó khăn hoàn tất các quyết nghị. Ngày 5 tháng 11 khi mặt trời sắp mọc 1 loạt xe nối đuôi nhau qua công trường thánh Phêrô hãy còn vắng ngắt chưa có 1 bóng người thì các Giám mục đã chia tay sau khi một lễ vi cuộc tranh luận và kết luận là « chưa đến lúc tổ cáo những bất công trên nhân loại ». Về mặt này, Đức Hồng y Marty đã nói : « Ma quỷ sẽ nhận ra đồng lõa của chúng ».

Sáng thứ bảy 6 tháng 11 mọi việc đã hoàn tất tràn ngập ân sung, người người hôn nhau với những lời chúc lành an lạc, các Giám mục cũng lần lượt từ giã Rôma, trong đó nhiều vị hoang mang cũng như nhiều vị vững tin

đã cứu vãn Hội Thánh thoát khỏi sự cám dỗ của cuộc phiêu lưu tân tiến hóa. Duy còn Đức Giáo Hoàng ở lại cô đơn. Từ lâu Ngài đã nghe thấy bộ sườn của chiếc thuyền Thánh Phaolô kêu rằng róc, vì lòng mộng. Ngài cũng nghĩ rằng đó chỉ là tiếng vọng của những phong trào xa xôi chẳng có chi là quan hệ.

Nhưng nay thì rõ ràng là sự rung chuyển đang đe dọa ngay trong lòng chiếc thuyền. Sự rung chuyển đã xảy ra tại các quốc gia đã theo đạo từ ngày khởi thủy và ngay cả ở nước Ý mà tại đó hơn ở bất cứ nơi nào khác vẫn thường có bộ mặt thần nhiên của chủ nhân ông gìn giữ đức Tin.

Tại Conversano gần thành Bari, một số giáo dân đã tách khỏi họ đạo mặc dầu có sự ngăn cấm của Giám mục. Sự chống đối xảy ra vì sự chuyển chuyển một linh mục trẻ. Nhóm người ấy vẫn giữ đạo nhưng đã tuyên bố tách khỏi Hội Thánh với lời lẽ như : « Đây là lần duy nhất chúng tôi có một linh mục có vẻ đúng là một con người... chúng tôi chỉ còn là Tin đồ của Thánh kinh ».

Tại Torre del Greco gần đô thị Naples một nhóm sinh viên, giáo sư, thợ thuyền, với 1 thẩm phán đã thành lập một nhóm « phê phán tôn giáo ». Sát thành phố Gênes, một linh mục dòng Thánh Phan-cô cũng vận dụng một nhóm như vậy bất chấp đe dọa của thượng cấp. Nhiều linh mục khác cũng hoạt động theo chiều hướng đó tại Milan, tại Turin. Nhiều vị Giám mục hậm hực. Đã có vài linh mục bị cắt phép thông công, như thời xưa, vì tội cử hành thánh lễ không theo quy luật nữa, bỏ cả mình thánh để chỉ còn hình thức một bữa cơm gia đình. Rút phép thông công không làm họ động lòng nữa.

Ở nước Pháp tình trạng chưa đến nỗi như vậy. Lương tri phải chăng của họ còn kim giữ những ý niệm dứt khoát của họ có thể đổ lên đầu các linh mục, tín đồ chống đối thuộc các khuynh hướng mới. Vừa vì ý niệm phải chăng mà vừa vì tin chắc rằng mọi biện pháp đưa ra sẽ chẳng được tuân hành nhất là họ sẽ không sao am hiểu nổi.

Đã từ lâu Giáo hội oán hận nhưng lại lần tránh và bưng bít những xấu xa đó nhưng ngày nay những cái thường gọi là xấu xa đó, chẳng còn xấu xa gì nữa. Tại thành phố Avignon, nguyên đế đô của các Giáo Hoàng vừa xảy ra một vụ điển hình. Linh mục Gabriel Amblard vừa cưới một cô giáo chăm sóc ấu nhi. Linh mục Amblard nay 45 tuổi nhưng từ 10 năm qua vẫn sống bên lẽ tôn giáo. Từ chức tư tế của một trường trung học, rồi của một giao khu thợ thuyền ông đã trở thành nhân viên giao hàng cho một xí nghiệp. Vì gần gũi các đảng khuynh tả nên ông đã đứng trong một liên danh cộng sản ứng cử hội viên thành phố. Vị Giám mục rất bất mãn về thái độ chánh trị đó. Và sau đó ông lấy vợ. Ông đã chẳng theo thủ tục kín đáo vì nhu cầu như giáo hội thường dùng và ông chẳng đi cho khuất thành phố ấy mà đã ở lại sống ngay trong khu đó và lãnh đạo một giáo khu công khai cho mọi tín đồ.

(XEM TIẾP TRANG 40)

Cộng và chống Cộng

Tuần trước, tuần báo Đời phông vấn ông dân biểu Trần văn Tuyên. Ông Tuyên nói rằng điều 4 Hiến Pháp có thể bỏ cũng được, vì việc chống chủ nghĩa Cộng Sản và cấm Cộng Sản hoạt động, bây giờ, chỉ cần một đạo luật cũng đủ.

Hãng Tin Việt đã loan báo lời tuyên bố trên căn cứ trên cuộc phỏng vấn của Đời và các báo đều đăng lại.

Sau đó bỗng có phong trào nổi lên đả kích luật sư Trần văn Tuyên. Người ta bảo rằng ông Tuyên muốn bỏ điều 4 Hiến Pháp tức là phản lại lập trường chống cộng của chính ông. Có người còn hăm dọa sẽ bắn bỏ kẻ nào đòi bỏ điều 4 hiến pháp.

Cái chuyện bắn bỏ vốn là sở trường của Cộng Sản. Cộng Sản không đồng ý với ai thì chúng ít khi mất thì giờ thảo luận mà cho mũi súng ra thảo luận rất vất vả: đừng! Điều 4 Hiến Pháp nói rằng mọi hành vi nhằm tuyên truyền hay thực hiện chủ nghĩa Cộng Sản đều bị cấm chỉ. Tại Sài Gòn mới xảy ra 3 vụ ám sát chánh trị, mà ít nhất hai vụ được coi là tác phẩm của Cộng Sản: ám sát SV Lê Khắc Sinh Nhật và ám sát ông chủ báo Quách Phát. Ám sát là một hành vi đặc biệt Cộng Sản, vì chủ nghĩa Cộng Sản cổ động việc dùng bạo lực để chiếm chính quyền, dùng bạo lực để thanh toán các quan điểm bất đồng. Bây giờ chúng ta lại thấy một ông nghị sĩ cổ động việc ám sát ngay giữa thành phố, nghĩa là gián tiếp ủng hộ lập trường bạo động của Cộng Sản!

Đó là ông nghị sĩ Trần văn Quá. Trả lời ông nghị sĩ Quá, ông dân biểu Tuyên mới nói rằng: «Xã hội ta đã có quá nhiều kẻ ám sát lắm rồi, thêm một tên nữa cũng không hề chi».

Ông Tuyên hơi đa cảm! Đã đành thêm một thằng ám sát mà không giận, có lẽ vì ông đã hiểu rõ cái tên con người nó phản ánh tư cách và hình dung của người đó thế nào.

Và tu chính ngay điều số 4.

Phải viết lại là: Mọi hành vi

Cộng Sản đều bị cấm chỉ, nhưng những hành vi hơi giống giống Cộng Sản thì được không sao!

Phụ Chi Quá

Ông nghị sĩ Quá giải thích rằng ông biết việc ám sát là phạm pháp nhưng ông vẫn chủ trì hành động này. Lời giải thích của ông nghị sĩ chứng tỏ rằng ông biết phân biệt điều phạm pháp và điều không phạm pháp. Như vậy đã là may cho quốc gia lắm rồi, vì một ông nghị sĩ đã biết thế nào là phải, thế nào là trái. Phải là người được giáo dục cẩn thận thì mới biết phân biệt phải trái như vậy.

Nhưng công việc giáo dục chưa hoàn tất, vì ông Quá lại nói thêm rằng ông biết việc trái mà ông vẫn làm.

Sách Tam Tự Kinh dạy rằng: «Dưỡng bất giáo, phụ chi quá». Nghĩa là: «Nuôi mà không dạy, đó là lỗi của người bố». Không biết cụ cố thân sinh của ông nghị sĩ đã có dụng ý gì mà đặt tên ông là Văn Quá. Văn Quá, theo âm chữ Hán, có nghĩa là «nghe những điều lầm lỗi!»

Ông dân biểu Trần văn Tuyên nghe một ông nghị sĩ dọa ám sát mà không giận, có lẽ vì ông đã hiểu rõ cái tên con người nó phản ánh tư cách và hình dung của người đó thế nào.

Mặt nạ

Ông nghị sĩ Trần văn Quá, sau khi chứng tỏ mình là một người theo đúng chủ trương bốn số không

từng chữ một, đã nói thêm rằng: «Nhân vụ này mà có nhiều tên bị rơi mặt nạ».

Nhưng nếu có ai rơi mặt nạ trong vụ này, thì người đó không phải là ông Tuyên mà lại là Văn Quá.

Bởi vì ông Trần văn Tuyên không hề tỏ ra thay đổi lập trường.

Từ trước tới sau, ông Tuyên vẫn là một chính khách chống cộng. Ông cũng không phải là người chủ trương bỏ điều 4 Hiến pháp, mà ông chỉ bày tỏ ý kiến rằng nếu điều 4 Hiến pháp có bỏ thì cũng không hại gì.

Lý do đã được ông Tuyên giải thích kỹ lắm. Chỉ xin nhắc lại:

Thứ nhất là điều 4 Hiến pháp chủ trương chống chủ nghĩa Cộng Sản. Nhưng chính bọn Cộng Sản lại không bao giờ tự nhận họ là Cộng Sản, cho tới khi họ cướp xong chính quyền. Ở miền Nam này, cộng sản lập đảng Nhân Dân Cách Mạng, ở miền Bắc là đảng Lao Động.

Thứ hai, đã đến giai đoạn tranh đấu về tổ chức, về kỹ thuật, về kinh tế. Chủ trương chống cộng có thể thực hiện qua một đạo luật cũng đủ. Một đạo luật, thì đó chính là việc của quốc hội làm, ông Quá là nghị sĩ làm cũng được mà! Và lại, chúng ta vẫn còn luật số 10/59 thời Ngô đình Diệm, và chế độ Đệ Nhất Cộng Hòa không cần điều 4 Hiến Pháp, chỉ cần một đạo luật đó cũng vẫn chống Cộng đó chứ!



ÔNG ĐẠO CẤY

Hiến pháp bao giờ cũng cố gắng diễn đạt những chủ trương, ước vọng có tính cách vĩnh cửu. Chủ nghĩa Cộng Sản chỉ là 1 hiện tượng nhất thời. Nếu Hiến pháp không có điều 4 mà lại có một đạo luật đặt Cộng Sản ra ngoài vòng pháp luật thì cũng đủ chống Cộng lắm rồi.

Vậy tại sao người ta lại hốt hoảng trước ý kiến của dân biểu Trần văn Tuyên?

Thái độ hốt hoảng om sòm đó chẳng qua chỉ để chứng tỏ rằng người ta một lòng một dạ trung thành với bốn con số không! Trung thành đến mức độ dù phạm pháp cũng không từ nan!

Đó chính là bộ mặt thật của sự hốt hoảng, sau khi cái mặt nạ được lột ra!

Bảo hoàng

Bây tôi bao giờ cũng bảo hoàng hơn vua, đó là cái luật muôn đời của các chế độ gia nô.

Trong khi bọn gia nô la lối để bày tỏ thái độ hoảng hốt, thì ông chủ rất bình tĩnh.

Trong một bài nói chuyện tại trường bộ binh Thủ Đức. Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu đã nhắc lại lập trường ngày 11-7-1969 của ông. Ông vẫn giữ nguyên lập trường đó.

Lập trường đó như thế nào?

Xin tóm tắt: Cho các lực lượng chánh trị kể cả MTGPMN bỏ súng tham gia bầu cử, chấp nhận họ được dự vào ủy ban tổ chức bầu cử, cuộc bầu cử có quốc tế kiểm soát, và chánh phủ VNCH sẽ tôn trọng kết quả cuộc bầu cử đó, dù kết quả như thế nào.

Vậy thì điều duy nhất mà ông chủ đòi hỏi là phe bên kia từ bỏ bạo động và cam đoan tôn trọng kết quả bầu cử.

Luật sư Tuyên, trong cuộc phỏng vấn Thượng khách của báo Đời, đã nói rằng: «Điều 4 Hiến pháp đã mất hết ý nghĩa từ khi chính phủ VNCH chấp nhận ngồi vào bàn hội đàm ở Ba Lê nói chuyện với Cộng Sản!»

Câu nói đó thật rõ ràng: chính phủ ta có một ông đại sứ, ông đó thay mặt cho nước Việt Nam Cộng Hòa. Ông đó mỗi tuần một lần, sạch cặp tờ ngồi ở một cái bàn. Ông ta ngồi nghe những đại diện

của Cộng Sản nói, mà những đại diện của Cộng Sản đó chính là những người sách động nổi loạn trong nước VN, đòi lật đổ chế độ, sống ngoài vòng pháp luật! Bọn họ nói gì? Dù nói gì thì cũng có thể gán vào khoản «hành vi nhằm tuyên truyền» cho cái gọi là Mặt Trận Giải Phóng. Đáng lẽ ông Đại Sứ của ta phải hó hoán lên rằng: «Bắt lấy nó! Bắt lấy nó!» Nhưng không, ông Đại Sứ của ta vẫn lịch sự ngồi nghe.

Bây giờ tới lượt Tổng Thống của ta nhắc lại sáng kiến (quả là sáng kiến) chấp nhận cho MTGP về tham dự bầu cử, nếu từ bỏ bạo động.

Vậy thì, điểm chính yếu là chủ trương bạo động của Cộng Sản. Mà các ông nghị sĩ dân biểu có thể làm thêm một đạo luật, ngoài luật số 10/59, đặt Cộng Sản ra ngoài vòng pháp luật không nên hô hoán ồn ào, chỉ cốt để tỏ lòng dạ trung thành, nhưng nội dung thì rỗng tuếch. Nhất định đội cái điều 4 lên đầu, trong khi ông chủ mình thì đang ngồi lên trên đó rồi. Đội kỳ như vậy thì... kỳ quá thật!

Tội kỷ

Nhân dịp kiểm điểm Cách Mạng Mùa Thu Chết, bản đạo nhận được lá thư của độc giả rất lý thú như sau:

«Tôi vừa đọc thấy trong cuốn Trung Hoa Sử Cương của ông Đào Dny Anh, có một đoạn viết về bản «Tội kỷ» của vua Đường Hy Tôn. Tôi lấy làm cảm kích và tự hỏi chẳng biết ở nước Đại Ngu ta xưa nay có đức minh quân nào đã làm ra cái tuyên cáo độc địa như vậy chăng. Nhưng tôi nghĩ ở nước ta luôn luôn thái bình thịnh vượng và dân chúng giàu sang an cư lạc nghiệp thì làm cho gì phải thế độc như Đường Hy Tôn. Xin ông Đạo chịu khó đọc qua và cho ý kiến».

...Giá gạo thì vọt lên cao quá rồi, ở đời Thái Tôn chỉ có 3 tiền một đấu, đời Huyền Tôn lên 10 tiền, thế mà đến đời Đại Tôn thì lên 1400 tiền, rồi đến đời Hy Tôn lại đến 3 vạn tiền, thực là cao lên xấp vạn.

Tình cảnh ấy khiến nhân tâm mọi nơi đều xôn xao, cho đến nhà vua, muốn trấn tĩnh nhân dân phải dùng đến phương pháp cuối cùng

là phát bêu bài chiếu «Tội kỷ»: «Trẫm ở luôn trong cung nên không hiểu rõ việc kinh quốc, quen thói say mê, ở yên quên nguy, không biết nỗi khổ sở của kẻ cày bừa, không thương nỗi khổ sở của kẻ chinh thú. Lại còn không biết tình ngộ mà cứ việc gây nên binh đao, bắt lính khắp bốn phương, chở lương hàng nghìn dặm, đánh thuế xe, biên số ngựa nào động cả gần xa... Bắt dân lực dịch không ngớt, ruộng đất bỏ hoang, lệnh dữ nhất là giết gióc vợ vét, làm khổ dân đến phải bỏ việc canh cửi; dân hoặc chết ngồi rãnh, hoặc bỏ quê hương, làng xóm núi gò, dấu người vắng ngắt. Trời trách phạt mà trẫm không tỉnh, người oán hận mà trẫm chẳng hay...»

Khánh Siêu

Lá thư của bạn Khánh Siêu tưởng khỏi cần bình luận.

NHỮNG CUỘC TÌNH SẼ QUÊN

— buổi chiều ở giếng nước chuồng trâu

giống nghiêng cuộc rượu tao mà
khật khùng chiều bãi lầy say gại
châm

giếng ai phơi trắng đời hoàng
môi che cười nụ cho hoàng hôn
bay

— Dốc lạng Hạc
chênh vênh đầu dốc kéo về
tóc bay mù mịt sơn khê mấy trùng
ta như lạc giữa mê cung
chợt nghe voi hí chập chùng chiêm
bao

— Nha tranh
hập bùng trống vỗ chà đơn
trắng sao tỉnh giấc đông hôn có
cay

ở trong nếp khói vân hài
huyền tran ngồi khóc sương phai
dưới ngàn

— Thị-Lợn người tình yêu đầu
bể đời miếng bánh chà cung
môi em đầm ngát hương rừng
sớm mai

thời em tình chỉ một vài
sao người vội trở gót tại mịt mù
LÊ SA

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

CHÁNH TRỊ

Bóng Ma đằng sau cái chết của ông Quách Phát

Buổi sáng thứ hai 29-11-71 lúc tám giờ, ông Quách Phát bị ám sát ngay tại cửa nhà. Ông Quách Phát, ngoài chức vụ chủ nhiệm nhật báo Hoa Ngữ Thành Công, còn là chủ nhân ông của hãng thuốc bắc Vạn Hòa Đường, chủ báo Tân Sanh, giám đốc hãng thuốc Ấn Độ, Thái Bình Dương và hàng loạt chức vụ xã hội khác như: cố vấn ban quản trị bệnh viện Sùng Chính, Ủy viên chấp hành Tổng Hội Liên Hiệp Huê Kiều Cứu Quốc, cố vấn danh dự tổng hội tương tế họ Quách, cố vấn Đông y nghiệp đoàn, và ủy viên quản trị cho một số trường học của bang hội nước Hẹ.

Với cương vị của những chức vụ kể trên ông đã trở thành một nhân vật được nhiều người biết đến, nhất là sau cái chết của ông Quách Đức Bồi, vị tiền chủ nhiệm của nhật báo Thành Công này.

Người ta được biết, trước khi nhật báo Thành Công ra mắt dân chúng Cholon, Quách Phát chỉ là một bóng mờ và lúc ấy Quách Đức Bồi còn cộng tác với tờ Á Châu nhật báo, một tờ báo Hoa Ngữ bán chạy nhất đương thời.

Quách Đức Bồi là một chính trị gia thất thời, nguyên là một giáo sư trung học. Trong thời Nhật Hoa chiến tranh thuở ấy đảng cộng sản Trung Hoa của Mao đã hoạt động nhưng vẫn còn ở vị thế yếu. Quách Đức Bồi tham gia vào quân đội Quốc Gia của Tưởng Giới Thạch và giữ vai trò Đại Đội Trưởng địa phương hoạt động tại Quảng Đông. Với khuynh hướng cực hữu, Quách Đức Bồi đã bài cộng triệt để, nhiều lần cầm quân vây hãm Cộng quân trên núi để tiêu diệt. Chính vì vậy mà Cộng Sản Tàu thời đó đã treo giá đầu ông.

Năm 1949, khi quân đội của Mao chiếm đại lục, Quách Đức Bồi lưu

vong sang Việt Nam, đến Saigon. Ông đã dạy học và bước chân vào làng báo Cholon.

Sau thời gian cộng tác với tờ Á Châu, vì trục trặc nội bộ, Quách Đức Bồi đã tách khỏi. Tuy là nhà trí thức, nhưng Đức Bồi lại nghèo tiền nên không thể dựng một tờ báo khác đơn độc được. Thuở đó, Quách Phát (còn có tên là Quách Dục Tài) sau 1 thời gian kinh doanh nghề sản xuất thuốc cao đơn hoàn tán đã trở thành triệu phú, vì đồng họ, Quách Đức Bồi đã mời phát hùn vốn mở báo Thành Công. Phát đồng ý và tờ nhật báo Thành Công ra đời với chủ bút kiêm chủ nhiệm là Quách Đức Bồi và Quách Phát giữ vai trò quản lý.

Nhờ è kíp làm báo của Đức Bồi mang từ Á Châu nhật báo sang tờ Thành Công bán 1 ngày 1 khá và chiếm luôn vị trí hàng đầu của tờ Á Châu, địa vị của Quách Phát từ đó ngày 1 trở nên vững vàng trên địa hạt xã hội, tên tuổi Quách Phát ngày 1 sáng tỏ trên địa bàn chính trị và từ đó người ta thấy Quách Phát qua lại thường xuyên trên đường bay Đài Bắc — Saigon.

Trước khi Cộng sản kíp thi hành bản án tử với Quách Đức Bồi, thi trong 1 cơn bạo bệnh, Bồi đã tắt thở để lại tờ báo bán chạy nhất cho Quách Phát. Từ chức vụ quản lý Quách Phát đã nhảy lên vai trò chủ nhiệm kiêm chủ bút. Bắt đầu từ giờ phút này địa bàn hoạt động của Phát càng lúc càng mở rộng. Ông được các hội đoàn xã hội như hội tương tế họ Quách, hội quản trị trường học... mời giữ vai trò tư vấn. Những cuộc tiếp tân các nhân vật chính trị từ Đài Loan sang, hay những cuộc họp với các nhân vật kề cận phủ tổng thống của Việt Nam Cộng Hòa người ta cũng thấy ông góp mặt. Và bắt đầu từ đó, cộng sản cũng lưu ý đến ông, gửi thư và điện thoại hăm dọa.

Cho đến 8 giờ sáng ngày 29-11-71 thì việc hăm dọa đã trở thành sự thật với 3 phát súng kết liễu một

đời người. Và cũng giống như bao vụ ám sát khác, thủ phạm tức khắc cũng biệt tăm.

Cái chết của Quách Phát đã làm chấn động giới Cholon, nhất là những thương gia giàu có đang hoạt động xã hội. Vì họ nghĩ rằng Phát chưa đáng chết, vì ông chỉ là một trong những tài phiệt giàu có thích hoạt động xã hội để gây tiếng vang cho tên tuổi mà thôi, chứ với một sức học phổ thông ông Phát đâu có thể là 1 chính trị gia tài giỏi được. Phải chăng cái chết của Phát chỉ là một cái chết thế cho cái hồn ma đã sớm thoát khỏi sự thanh toán của Cộng Sản là Quách Đức Bồi chăng?

GIÁO DỤC

Thi cử ở trường Đại học Văn Khoa Saigon

Trường Đại Học Văn Khoa, nơi các thầy truyền cho đệ tử đạo lý thánh hiền và văn chương chữ nghĩa, sau nhiều năm có vẻ như ngủ quên chột vùng dậy với màn «khui lem nhem» trong kỳ thi khóa 1 năm thứ Nhất hồi tháng qua.

Chuyện các thầy lem nhem nổ tung ra sau những lời kêu ca của sinh viên và phụ huynh sinh viên rằng kết quả của hai ban Việt văn và Triết nằm thứ nhất chẳng được công minh. Bộ Giáo Dục phải gửi một văn thư thượng khẩn đến trường ĐHVK vấn an ông Khoa trưởng.

Đồng đồ cho tướng, tướng đồ cho đồng, chẳng ai chịu nhận lỗi về mình qua các chứng cứ hiển nhiên còn ghi lại trên giấy tờ.

Khi công bố kết quả kỳ thi Năm thứ Nhất Ban Triết, ông trưởng ban Nguyễn văn Trung đã công bố một bản kết quả tạm gồm 95 thí sinh trúng tuyển, rồi sau đó ít ngày một bản kết quả chính thức được công bố với 86 thí sinh đậu thiệt thọ.

Theo những người hiểu chuyện ông GS Trưởng ban đã cho thêm

9 thí sinh không đủ điều kiện đậu vào danh sách trúng tuyển. Nhưng vì ý y, ông không thêm sửa điểm ở các bài thi trước nên khi trình kết quả cho Hội Đồng Khoa duyệt trước khi công bố ĐHK đã không chấp thuận cho 9 thí sinh kia được đậu khiến các cô cậu này chỉ mừng tạm được mấy ngày.

Trường ban Việt văn là Linh Mục Thanh Lãng đầu năm nhà thường, ông Trung ôm luôn chức trưởng ban Việt văn để lo luôn cho kỳ ngày giờ SV đi quân trường. Với hảo ý như vậy, ông đã đánh rớt hai thí sinh thừa điểm đậu (dù rằng họ không có một lỗi lầm nào để bị đánh rớt), rước hai thí sinh thiếu điểm vào danh sách thí sinh trúng tuyển, không kể đến sự cộng dồn điểm của 14 thí sinh (may mà các thí sinh này cộng lại theo cách nào cũng không đủ điểm đậu).

Theo các tin tức chúng tôi thu lượm được tại trường ĐHVK, ông Nguyễn Văn Trung và các phụ khảo của ông đã làm việc như sau:

Bài thi không rọc phách, khi cộng điểm chỉ có trưởng ban và các phụ khảo của ông làm việc với nhau, các ông không mời giám khảo thuộc các ban liên hệ. Mỗi giám khảo cộng điểm một mình cho nhiều thí sinh nên xảy ra các trường hợp cộng sai, hợp Hội Đồng giám thảo và làm biên bản cũng không theo đúng các nguyên tắc thi vụ.

Rồi khi công bố danh sách thí sinh trúng tuyển, lại công bố sai thêm một lần nữa so với con tính cộng trên bảng điểm.

Ông Trung đã đổ lỗi những bề bối này cho lý do nhà trường thiếu nhiều điều kiện cho giám khảo làm việc và coi đó là những sơ sót mà thôi chứ không có lem nhem gì hết.

Nhưng nếu đọc xấp tài liệu quay ronéo do ông công bố gồm bức thư của ông gửi LM Thanh Lãng, biên bản phiên họp hội đồng giám khảo ban Việt văn, bức thư của GS Bùi xuân Bào, người ta lại thấy có nhiều điểm ông Trung đã cho mọi người thấy chuyện thi cử ở ĐHVK không phải là những sơ sót mà là những lem nhem thật sự được ông Trung xác nhận gián tiếp hoặc trực tiếp.

Hiện nay Giám sát viện đã bắt

đầu gửi văn thư mời dần dần một số nhân viên giảng huấn tại trường ĐHVK đến Viện Giám sát hỏi thăm sức khỏe trong khi các giáo chức của trường sau các cuộc họp liên miên đã thỏa thuận với nhau là thông cảm và bỏ qua chuyện này, nghĩa là không có ông nào vạch áo cho người ngoài xem lưng, dù người ngoài đó là ông Giám sát viện.

Trong khi đó, các nguồn tin từ Viện đại học Saigon và Bộ Quốc gia giáo dục cho biết, hai vị giáo sư Nguyễn văn Trung và Thanh Lãng là những người phải chịu trách nhiệm trực tiếp trong vụ này không được thăng thưởng lên hàng giáo sư thực thụ nữa và dường như một số biện pháp kỷ luật đang được sửa soạn dành cho hai ông.

Chuyện thi cử và bằng cấp Tây, Mỹ ở Trung tâm Kỹ thuật Phú Thọ

Chuyện thi cử ở ĐHVK chưa yên, thiên hạ lại được biết thêm chuyện những bề bối khác được phanh phui tại Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ.

Từ mấy năm trước, Trung tâm Phú Thọ đã được tiếp rước mấy ông Giám Sát đến điều tra kết quả kỳ thi tại trường Cao đẳng Hóa học. Kết quả cuộc điều tra cho thấy, nhà trường đã không theo đúng các điều kiện thu nhận sinh viên do chính mình đề ra. Tuy nhiên, vốn nhân từ ông, Giám Sát đã buông cho xuống no chìm. Năm nay, các trường Công Chánh và Hàng Hải cũng xảy ra các chuyện lem nhem.

Các thầy kinh chống nhau, sinh viên bất mãn, thỉnh nguyện thư, đơn tố cáo, một số giáo sư từ chức, một số phái đoàn đi gặp các Thượng viện, Giám Sát Viện, Bộ Giáo Dục...

Người bị tố nặng nhất tại Trung Tâm là ông Giám đốc Nguyễn ngọc Thịnh với hàng trăm thư tị.

Một điểm cần ghi nhận là phe tố cáo ông giám đốc Trung Tâm Nguyễn ngọc Thịnh gồm đông đảo sinh viên và giáo sư tại Trung tâm. Ông Thịnh có hợp báo giải thích nhưng không làm dư luận thỏa mãn. Đại học Việt Nam năm nay có vẻ được mùa lem nhem.

LẠC HỒ

NHIẾP ẢNH

Thế giới trẻ em

Bộ môn nhiếp ảnh đem nhiều huy chương về Việt Nam, đã làm cho thế giới nể mặt, như vừa rồi trong cuộc thi quốc tế tại Toronto Ý Đại Lợi, hai nhiếp ảnh gia Khưu Từ Chấn và Nguyễn ngọc Hạnh đã chia nhau chiếm Lết các giải quan trọng, 1 cúp bạc, huy chương vàng 2 huy chương bạc và huy chương đồng. Có điều đối ngoại thi vậy, nhưng trong nước lâu lâu mới có 1 cuộc triển lãm nhiếp ảnh.

Chiều thứ sáu 31-2-1971 tại Viện Pháp Văn đường Đồn Đất Saigon cụ Ng văn Huyền chủ tịch thượng viện đã khai mạc phòng triển lãm ảnh với đề tài Thế giới của trẻ em. Phong triển lãm này là kết quả của cuộc thi nhiếp ảnh do chương trình «thế giới của trẻ em» của Lê văn Khoa trên đài truyền hình Việt Nam tổ chức. Cơ quan Bảo trợ Nhi đồng Liên Hiệp Quốc (UNICEF) lãnh phần bao trợ triển lãm kỷ niệm 25 năm thành lập tổ chức này.

Hầu hết các giải đều lọt vào tay các nhiếp ảnh gia ở các tỉnh gọi về.

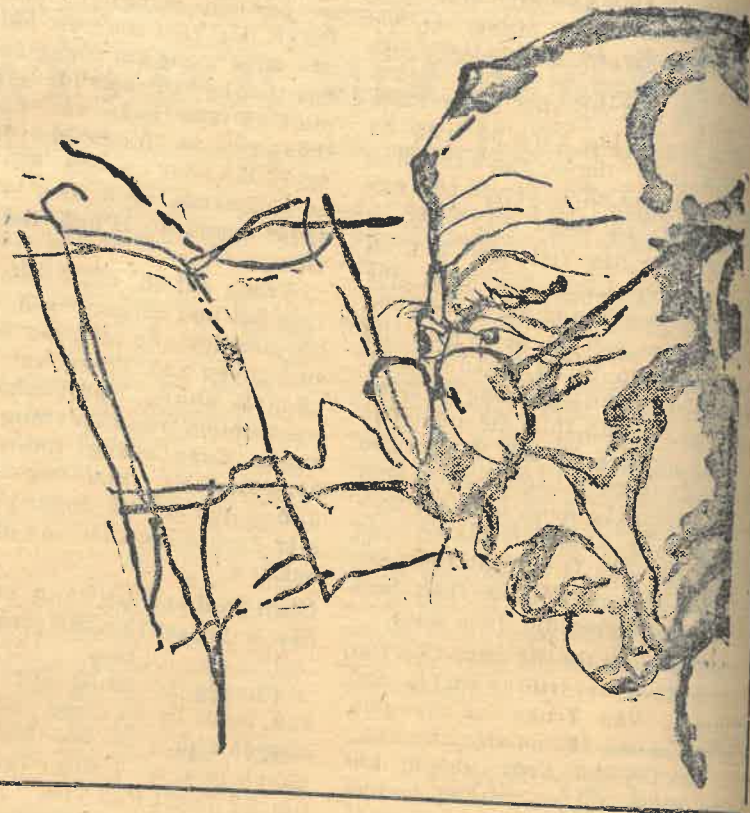
Tuy đề tài hạn chế nhưng ai nấy đều ngạc nhiên thấy hình ảnh thật phong phú. Hình ảnh trẻ thơ đã làm phòng triển lãm sáng hẳn lên. Mọi sắc thái, mọi phản ứng của trẻ đều được ghi nhận khá đầy đủ. Những ảnh trẻ em «sexy từ 50 đến 100 phần trăm» của các tác giả Trần Công Nhung, Nguyễn Hoàng Minh, Nguyễn kim Hoa, Nhân Trung Quang đã làm cho người xem cảm thấy thú vị như bắt lại được hình ảnh của chính mình ở năm nào. Những gương mặt buồn man mác, những khỏe nhìn mông lung hiện diện bên cạnh những trò vui trẻ thơ thật sống động, tạo một tương phản mạnh như cuộc sống của trẻ con hiện tại.

Một cuộc thi kết quả mỹ mãn. Một phòng triển lãm vui tươi, hấp dẫn. Mong giới ảnh nghệ thuật sẽ tổ chức những cuộc triển lãm ảnh thương xuyên để giới thiệu bộ môn với dân chúng nội địa.

HỒ CHÍ MINH VỚI KẾ HOẠCH NAVARRE

Ngày chiến tranh Việt Pháp bùng nổ

● Theo tài liệu mật của Sở
Liên Phóng Đông Dương
(Pháp) và Tổng cục chánh
trị V.M.



PHẦN MỞ ĐẦU : 1946 : Hồ Chí Minh cầu cứu Stalin và Cộng Sản Pháp.

Tập tài liệu này trích phần lớn trong các hồ sơ Mật Phòng Nhì, Cơ quan Phản gián Pháp, các Niên Giám Sở Liên Phóng Đông Dương, các tài liệu Mật Tổng cục chính trị VM, nhất là tập « Phụ đính tuyệt mật của kế hoạch NAVARRE » (L'Appendice « très secret » du Plan Navarre) do 2 đồng tác giả « de Soustelle » và Trần Hồng xuất bản tại Balé (1957) (de Soustelle, nguyên đại tá Tham mưu trưởng của Tướng de Linares, Tư lệnh Khu Hành quân Bắc Việt (1950-52) ; Trần Hồng, nguyên bí thư Trường Nguyễn chi Thanh, đã bị bắt bởi Pháp tấn công Lạng sơn (7.1953) có chỉ ruột mắc kẹt ở Hà nội sau bị ép lấy de Soustelle).

Theo hai đồng tác giả này, trước ngày Tướng Navarre sang Đông Dương vào tháng 5-1953, thay thế Tướng Salan, cố lãnh tụ VM, Hồ chí Minh đã được Đảng Cộng Sản Pháp ngầm báo tin cho biết Navarre sang chuyển này với một kế hoạch đặc biệt nhất định phải đánh bại VM hầu tái lập uy quyền, trật tự trên bán đảo thuộc địa này.

Thực ra lúc đó, Đảng CS Pháp cũng chưa nắm vững được nội dung kế hoạch NAVARRE, đặc biệt là tập « phụ đính tuyệt mật kế hoạch » này mà họ tin là chưa đựng nhiều bí ẩn đáng lo ngại cho công cuộc kháng chiến lúc đó do Việt Minh lãnh đạo

Vẫn theo 2 đồng tác giả này, kế hoạch NAVARRE, thực tế, không phải là con đề chính cống của viên đại tướng này vốn nổi tiếng sở trường về điệp báo chiến (guerre d'espionnage) trong bộ Tham mưu kháng chiến de Gaulle hồi đệ nhị Thế Chiến qua.

Khi được chỉ định thay Salan tại Đông Dương, Tướng Navarre cùng nhóm tướng tá cộng sự viên nghiên cứu soạn thảo một kế hoạch gồm 2 phần :

PHẦN MỘT hoạch định chủ trương, đường hướng chiến lược, chiến thuật mới, tương tự như sách lược đang được Salan hồi đó áp dụng tại Đông Dương. Theo kế hoạch Navarre thì trong các cuộc hành quân tương lai các đơn vị quân Liên Hiệp Pháp sẽ được biên chế lại : chủ yếu là trang bị nhẹ, không cồng kềnh hầu bảo đảm di động linh hoạt cho việc truy lùng diệt địch, tận dụng yếu tố bất ngờ và không bị động ngời trong công sự kiên cố chờ địch đến tấn công mình.

PHẦN HAI tức là nội dung tập « Phụ đính tuyệt mật của kế hoạch » này. Chủ yếu của Phần này là vận dụng triệt để các xảo năng phương tiện « chìm nổi » tinh vi tân kỳ nhất của điệp báo chiến, tích cực đẩy mạnh các hoạt động tình báo, quân báo sâu rộng trong lòng địch. Một mặt, chuẩn bị trong tư thế sẵn sàng để hành động, tề tựu để chớp thời cơ bất ngờ tấn công hủy diệt các cơ sở đầu não VM như : Chủ Tịch Phủ, Bộ Tổng tư lệnh của tướng Giáp v.v...

Mặt khác bố trí kế hoạch điều động gián điệp chỉ điểm theo dõi ám sát bí mật các lãnh tụ, yếu nhân VM trên đường di chuyển công tác.

Nguồn gốc KH Navarre

Thực ra tập « phụ đính tuyệt mật kế hoạch Navarre » thoát thai từ kế hoạch « Norwich Plan » của Đồng minh lần đầu đem ra thực hiện hồi đệ nhị thế chiến nhằm triệt hạ tổng hành dinh quân Đức ở Rastenburg (1940) san bằng « Tổ Đại Bàng » Berchtesgaden của Hitler cùng ám hại các tướng lãnh Đức Quốc Xã như vụ không kích hụt Thống Chế Rommel gần thành Nancy (11-1944). Kế hoạch « Norwich Plan » gồm hai cuộc hành quân trong đó tích báo được điều hợp với hoạt động các đội biệt kích quyết tử đã được huấn luyện thật tinh thực. Đó là 2 cuộc hành quân : « Hawk Operation » và « Magic Mirror Operation ». Hai cuộc hành quân này được tướng Navarre khoác cho cái tên mới trong tập phụ đính là :

- Opération Rapace (hành quân Ác điều)
- Opération Miroir à alouettes (hành quân Gương Thôn)

Khởi từ tướng Morlière đến Valluy, Alessandri, de Latour du Moulin, Delattre, Salan đến tướng Navarre, đoàn viên chính Pháp lúc nào cũng thường trực tự đặt trong tình trạng sẵn sàng để chớp thời cơ, nghĩa là mở một hay cũng lúc cả 2 cuộc hành quân này bất luận vào giờ nào, ngày hay đêm. Thời cơ đó thường do thành quả các công tác gián điệp điệp báo đem đến cho họ. Tuy nhiên thời cơ đó cũng còn do các tù, hàng binh và cả dân chúng hồi cư về thành cung cấp cho Pháp qua những tiết lộ họ ghi trong bản khai cung, trả lời những câu hỏi đặt sẵn như : Ông (Bà) có gặp Hồ chí Minh không ? Gặp ở đâu ? Lúc nào ? Gặp tại nhà hay ở giữa đường ? Đi với ít hay đông người ? Vào vào..., vào vào... Phòng Nhì về Cơ quan Phản Gián bên khai thác các câu trả lời này dựng phan đoán tình huống đoán phải điệp viên, chỉ điểm tới những nơi đã tiết lộ để do thám phối kiểm thực hư trước khi quyết định mở cuộc hành quân thanh toán họ Hồ.

Nữ phóng viên cộng sản Pháp Genevière Tabouis

Đôi khi, thời cơ cũng đến với họ trong những trường hợp ngẫu nhiên. Như vụ nữ phái viên xuất báo « L'Humanité », Genevière Tabouis được Chủ Tịch Chính phủ VM tháng 10-1945, biên thư mời sang Hà nội rồi kể đó, dẫn đi thăm viếng Chiến khu Thái Nguyên. Việc này xảy ra vào cuối năm 1945. Tại Saigon, Genevière được Cao Ủy D'Argenlieu cấp giấy phép đi Hà nội. Chân ướt chân ráo tới đây, nữ phái viên đến Bộ Tư lệnh Pháp « trình làng » với giới chức quân sự vụ Hồ chí Minh mời nàng đến Hà nội và sẽ đưa nàng lên thăm Thái Nguyên.

Viên Tư lệnh Pháp bên nhân cơ hội này, yêu cầu nàng giúp cho một việc... không phải đầu độc, ám sát ông Hồ hay một yếu nhân nào, cũng không phải yêu cầu nàng chụp

hình lên những cơ quan trung ương kháng chiến, các vị trí đầu não, xung yếu VM hay đặt mìn phá hoại nơi đầu đó, mà chỉ yêu cầu nàng 1 việc rất tầm thường, trẻ nít cũng làm nổi, đó là việc giả bộ vượt tay làm rớt hồ 1 bình thuốc trị mấp (nửa lít) mang nhãn hiệu « Elixir Macer » tại nơi nàng nghỉ đêm, nơi mà người ta cho nàng biết là La Bùng, Linh Nham. Điều cốt yếu là nàng phải làm bề hay đồ bình thuốc ở 1 nơi trống trải, không có nóc nhà cây cối che phủ trên cao để phi cơ có thể trông thấy chỗ đồ thuốc.

Thắc mắc vì mục đích của sứ mạng này, Genevière thoát thác từ nan, viên Tướng Tư Lệnh Pháp cố thuyết phục nàng hãy xua đuổi mặc cảm và đặt quyền lợi Tổ quốc lên trên hết !

Nhưng, nữ phái viên kháng kháng không đồng ý. Bất bình trước thái độ bất hợp tác khó hiểu của Genevière viên Tư Lệnh hăm không cho phép nàng dời Hà nội đi Thái Nguyên cùng Hồ chí Minh và còn đe tổng xuất nàng luôn khỏi Miền Bắc trong vòng 24 giờ.

Biết là viên Tư lệnh làm áp lực buộc mình phải nhận giúp, Genevière cảm thấy phẫn vận khó xử vì nếu bị trục xuất khỏi Bắc Việt, không được đi Thái Nguyên thì làm sao có được những bài phóng sự, du ký gởi về cho tờ báo mà nàng đã hứa cung cấp ? Nhưng nếu bất buộc phải nhận giúp thì nàng cũng phải hiểu đó là chuyện chi ? Nàng nói :

— Tôi không thể nhân lãnh một sứ mạng nếu không biết đầu đuôi tự sự nó ra sao ?

Viên Tướng Tư lệnh bên trình bày căn cứ việc muốn nhờ nàng tiếp tay đồ bình thuốc vừa nói trên tại nơi nàng nghỉ chân ở La Bùng, Linh Nham.

Nữ phái viên đành phải nhận lời.

Genevière lên chiến khu Việt Bắc

Dời Bộ Tư lệnh Genevière trở lại khách sạn Metropole để sang sau sang Bắc Bộ Phủ, chờ xe đi Thái Nguyên.

Chuyến đi này, Tạ Quang Bửu được ông Hồ (lúc đó tình hình hết sức khẩn trương với Pháp, không thể đi) cử Bửu cũng Nguyễn Thiệu Lâu (cố giáo sư Văn Khoa Đại Học Saigon) đi thay... dẫn nữ phái viên Pháp lên Thái Nguyên.

Đúng như viên Tướng Tư lệnh Pháp đã liệu đoán, Tạ Quang Bửu quả nhiên đưa nàng đi tham quan nhiều cơ sở kháng chiến trung ương tại Linh Nham. Bửu dẫn nàng tới xem xưởng đúc gang chế tạo vũ trụ đạn na ở La Bùng rồi cuối cùng đưa nàng tới một tòa nhà sàn—kiểu bungalow do chủ điền Pháp xưa đã dựng lên với khá đầy đủ tiện nghi—nơi này, ông Hồ vẫn tá túc mỗi khi trở lại Thái Nguyên... đúng như điệp viên Tài Dự đã phát hiện được, và sau đó, báo cáo về cho Phòng Nhì rõ.

Tạ quang Bửu biểu cần vụ sửa soạn, chuẩn bị chỗ ăn nghỉ cho nữ phái viên Pháp tại tòa nhà bungalow này. Ở đây, suốt 3 ngày. Ngày đầu, Bửu cho săn trang, phương săn tổ chức cuộc săn nai và heo rừng. Ngày thứ 2, đi săn cảnh trong vùng

Linh Nham và miền phụ cận; hôm thứ ba, đi câu thuyền trên sông Cấm.

Chẳng hiểu vì quên khuấy hay vì đã quyết ý, nữ kỹ giả Pháp đã không làm rớt bề bình thuốc trị mạt trên sân trước nhà sàn như Tướng Valluy đã cầu dặn nàng làm.

Sở dĩ Bộ Tư Lệnh Pháp tin như vậy vì đã cho phi cơ đi kiểm chứng công việc làm của Genevière mà không thấy dấu vết thứ thuốc trị mạt tại khu La Bùng — Linh Nham. Nguyên trước khi đi Thái Nguyên đã có sự giao ước với nàng là sẽ làm rớt bề bình thuốc ngay hôm thứ nhì hay thứ 3, 4 (trong vòng 7 ngày đầu) khi nàng có mặt tại La Bùng, Linh Nham...

Nữ phóng viên đi khỏi Hà Nội, lên Thái Nguyên được 4 ngày thì Valluy cho phi cơ không thám đặc biệt từ trường bay Bạch mai, 10 giờ khuya bay lên «quần» — luôn 7,8 đêm liền — trên vùng, trời Linh Nham, thông máy rà điện tử thả cách mặt đất 3.4 chục bộ mà không «rà» thấy gì hết.

Thực ra thứ thuốc trị mạt đựng trong bình nhỏ mang nhãn hiệu «Elixir Macer» trao cho nữ phái viên chỉ là một nhãn hiệu giả để nguy trang một thứ «sơn ghi dấu» (peinture marqueuse), một thứ sơn đặc chế theo công thức mật của Đồng Minh hồi đệ nhị Thế Chiến gồm một hợp chất kim loại đặc biệt, tán nhỏ hòa tan trong 1 thứ acit hỗn hợp tỏa sức nóng âm i trong khoảng 20 đến 25 giờ đủ cho máy rà điện tử từ phi cơ thông xuống thấu được luồng điện và do đó phát hiện được địa

điểm đã ghi dấu bằng loại sơn đặc biệt này.

Qua 7, 8 đêm liền phi cơ không thám đặc biệt «rà» ngang «rà» dọc như kẻ ô trên nền trời Linh Nham, máy điện tử «rà» không sót một thước đất mà tuyệt nhiên, không hề thấy dấu tích thứ sơn ghi dấu bí mật này.

Được báo cáo như thế, Tướng Valluy ở Hà Nội, nóng lòng chờ đợi Genevière trở về để hỏi về sự kiện bất thường này. Nhưng rồi 1, 2, 3 đến 4...5 tháng... biến biệt không thấy nữ phóng viên trở lại Hà Thành. Có gì đã xảy đến cho nàng?

Hay là nàng đã ở lại công tác với VM về mặt truyền truyền tù hàng binh Âu Phi? Cũng có thể nàng đã về Pháp không chừng qua ngã đường khác tránh khỏi về qua Hà Nội, phải «trả lời» Bộ Tư lệnh Pháp về vụ đồ thuốc trị mạt mà họ định ninh là nàng đã không thi hành đúng như họ muốn.

Sự thực đã chẳng đúng như viên Tướng Pháp suy đoán. Sau cuộc thăm viếng nhiều vùng Việt Bắc Genevière muốn nhân dịp qua thăm luôn Hoa Lục tiếp xúc với các lãnh tụ CS Tàu. Nàng bèn ngỏ lời nhờ Tạ quang Bửu đạo đạt thỉnh nguyện này lên ông Hồ. Tạ liền đánh điện về hỏi Bắc Bộ Phủ. Ông Hồ chấp thuận ngay chỉ thị Bửu lập một đoàn hộ tống nàng đi đường tắt xuyên sơn qua rẻo Nguyễn Bình, sang Quảng Tây rồi vượt sông Tây Giang đi Quế Lâm, gặp Tướng Chu Đức lúc đó Tư lệnh mặt trận chính Hoa Nam cùng Diệp Kiếm Anh tham mưu trưởng Hồng quân.

(CÒN NỮA)

CÁNH HOA CHÙM GỢI

Nguyên tác
«THỔ TY HOA»
của QUỲNH DAO

bản Việt văn
LIÊU QUỐC NHỊ



(TIẾP THEO)

Nhưng ở đây tôi đã gặp Giang Tú Lâm.

Tôi còn nhớ, hôm ấy là một buổi chiều, mặt trời vẫn còn nằm trên đỉnh núi, nhưng ráng chiều đã phủ đầy cả bầu trời với những đàn hạc bay về một phương trời vô tận. Tôi gặp Tú Lâm bên dưới một tàng cây lớn. Tay cầm bút, tay cầm giá vẽ, nàng đang tả chân cảnh vật, nét vẽ của nàng không xuất sắc lắm, người lại không lấy gì là đẹp, quần áo lại đơn sơ, nhưng thái độ của nàng thật khoan thai, thật dễ mến. Lúc ấy vì hãy còn trẻ lại bay bướm, nên tôi đã đến tận cơ hội để bắt chuyện làm quen. Vẫn tưởng rằng đó chỉ là một trong muôn ngàn chuyện tình vớ vẩn khác sẽ phai đi, nhưng không ngờ tôi đã không thể xa lìa nàng được nữa.

Tôi sống tại đây suốt mười tháng trời, đến khi trở về Quế Lâm, thì đoàn tùy tùng tôi có thêm một người nữa, đó là Tú Lâm, người vợ mới cưới của tôi.

Tú Lâm là con nhà nghèo, trình độ học vấn chỉ đến tú tài, nhưng thật thà lương thiện. Tôi lúc nào cũng cảm thấy như nàng là một kho tàng vô giá phi nhiều, lúc nào cũng có đủ cả ưu điểm. Đều Quế Lâm, sự giàu sang của gia đình tôi đã làm cho nàng lo sợ, những đám tiệc trong nhà quá nhiều khiến nàng luống cuống cả tay chân, cũng như sự cố ý khi dễ của cha mẹ tôi làm cho nàng tủi hổ khốc

thầm. Nhưng, nàng quả là con người tự tin và cứng cỏi, chỉ trong vòng một năm, sự nhẫu nại đã khắc phục bao nhiêu khó khăn, và thu phục tất cả cảm tình của kẻ ăn người ở trong nhà. Tôi dám chắc với mấy người là không ai có thể tìm thấy một người vợ hoàn toàn như Tú Lâm. Ai ai cũng yêu thương nàng cả.

Tú Lâm không bao giờ ra vẻ ta đây là chủ nhân, nàng hòa đồng với tất cả mọi người. Vui vẻ, không ưu tư, thích ca hát, thích cười, ưa chọc nhậu... Lúc nào tiếng cười của nàng cũng như vang lên khắp mọi nơi, từ trong ngôi nhà cô đến cả khu hoa viên rộng.

Chẳng bao lâu, cuộc sống tù túng trong nhà làm nàng mệt mỏi, vì là người ham hoạt động nên Tú Lâm đã trồng hoa, nuôi cá...nhưng bao nhiêu đó vẫn chưa làm nàng thỏa mãn. Trái tim của nàng hay thương người và lương thiện, không thích sống 1 cuộc đời cô độc, thế là không biết từ lúc nào, bỗng nhiên nàng lại sanh tật nuôi thú. Mỗi lần nàng ra phở một vòng, là khi trở về không mang theo một con mèo dơ dáy thì cũng là một chú chó xà màu ghê lở. Tất cả loài thú nào nàng cũng không chừa, mèo, chó, bồ câu, thỏ...Miễn chúng thuộc loại tàn tật ốm yếu là nàng đều mang về. Tú Lâm đã không quản công khó nhọc, tự mình lấy thuốc cho uống,

Kính gửi

CÁC THÂN CHỦ QUẢNG CÁO

Tuần báo ĐỜI chủ trương hạn chế số quảng cáo thương mại để dành trang báo cho bài vở. Vì vậy chúng tôi đôi khi bắt buộc dĩ phải từ chối một số quý vị thân chủ quảng cáo. Trong tháng tới tuần báo ĐỜI bắt đầu in offset nên sẽ nhận một số quảng cáo đặc biệt bằng hình ảnh, với phương tiện ấn loát tối tân hình ảnh sẽ rõ ràng và hấp dẫn khách tiêu thụ gấp bội.

Chúng tôi xin kính báo cùng quý vị thân chủ.

Đồng thời, kể từ nay chúng tôi cũng bắt đầu nhận quảng cáo trong số báo Xuân.

ĐỜI Xuân
Nhâm Tý 1972

Hoàn toàn in offset, nhiều màu,
tờ báo Xuân lộng lẫy nhất

tắm rửa, che ăn... Để chỉ mong mỗi một ngày nào đó được nhìn thấy những con thú này từ trạng thái ốm yếu đến lúc được mập mạp khỏe khoắn hơn.

Hành động này của nàng, lúc đầu tôi thấy cũng thích thú, thấy nàng được vui sướng, tôi cũng vui lây. Nhưng rồi dần dần, cái cảnh chim chó chạy bay đầy nhà như trong sở nuôi thú tàn tật, khiến tôi cảm thấy khó chịu. Mặc dù tôi đã từng khuyên bảo nàng, nhưng Tú Lâm vẫn không nghe, nàng còn biện chứng:

— Anh có thể đưa mắt nhìn một con thú bị bỏ rơi chăng? Anh không yêu cuộc sống của sinh vật à? Không có gì sung sướng cho bằng được nhìn thấy những con vật bị phế bỏ kia trở nên mạnh mẽ. Em thích nuôi chúng, anh nữ nào bóp chết nguồn vui của em sao?

Thôi được! Tôi chỉ còn biết để cho nàng tiếp tục công việc đó. Kết quả, Tú Lâm càng lúc càng thay đổi hơn. Một hôm, trong lúc xuống vườn thăm người bà con xa, khi trở về nàng đã mang theo một đứa con gái khủng hoảng điên điên lại không biết nói — đó là Gia Gia. À ngờ ngẩn lại ốm yếu ghê lở. Tôi đã trách nàng sao làm việc mà không suy nghĩ gì cả, mang chỉ những bực bội về nhà, thì nàng lại bảo:

— Chúng ta đâu sợ có thêm một miệng cơm đâu? Ở nhà à không ai ưa thích, ở sống 1 cuộc đời khốn khổ không bằng con chó nuôi trong nhà chúng ta nữa, anh không thấy đáng thương sao? Anh đừng lo, à cũng không đến nỗi nào đâu, để em dạy à trồng hoa nuôi thú, nhất định là à sẽ làm được. Anh đừng lo, để đó cho em.

Thế là Gia Gia được ngụy lại tại nhà, suốt cả nửa năm trời nàng nhọc công dạy dỗ à trồng hoa, nuôi thú. Tuy cực khổ nhưng Tú Lâm có vẻ vui sướng lắm.

Thuở ấy bản nhạc Tú Lâm thích hát nhất là bản «Hoa phi Hoa», nàng đã đem bản nhạc này mất cả năm trời dạy dỗ, Gia Gia mới biết hát. Mãi đến nay có lẽ bài hát này là bản nhạc mà không bao giờ Gia Gia quên được.

Khi Gia Gia biết hát xong, Tú Lâm mừng rỡ như kẻ sung sướng nhất đời, nàng chạy đến bên tôi khoe khoang:

— À không phải là con khủng, anh có thấy không? Nhưng rồi kẻ khủng, thì bao giờ cũng là kẻ khủng, Gia Gia biết xong bản nhạc đó thì không còn biết bản nào khác nữa. Suốt ngày chỉ ca độc bản này mà thôi. Tuy rằng vậy, nhưng về nghệ thuật trồng hoa và nuôi thú vật, thì à tỏ ra rành rẽ lắm, có thể xem như là chiếc bóng của Tú Lâm. Việc nàng yêu thương à có lẽ à cũng ý thức được. nên mỗi khi nhìn thấy Tú Lâm tưới hoa, à cũng đứng cạnh phụ tay, ngay cả ý thích của nàng, Gia Gia hình như cũng biết. Thí dụ như Tú Lâm thích loài hoa vàng nhỏ, một loài hoa vô danh mọc khắp cánh đồng, thì Gia Gia tối ngày leo mải trên núi tìm kiếm về cho Tú Lâm, tôi nghĩ rằng đây cũng là nguyên do tại sao Gia Gia ưa thích Ưc My. Vì Ưc My có nét giống mẹ, còn à thì vẫn không thể phân biệt được Tú Lâm và Ưc My có khác nhau không.

Năm Dân Quốc thứ hai mươi chín, Hạo Hạo ra đời, chú bé này đã đem lại cho nàng nỗi vui mừng khôn xiết, khỏi phải nói thì các người cũng biết tôi vui ra sao. Nhất là tôi nghĩ rằng khi đã có con nhỏ, Tú Lâm sẽ không còn mang ba cái lo âu vật yếu đuối kia về nữa, vì tình thương con sẽ chiếm trọn lòng nàng. Nhưng tôi đã lầm, khi Hạo Hạo vừa được đầy tháng, thì tại quê nàng có người đến Quý Châu, muốn được nàng đưa con về thăm quê ngoại, thế là nàng bỗng con ra đi.

Sống ở quê nhà khoảng hai tháng, nàng trở về nhà. Phía sau chiếc kiệu của nàng còn mang theo một chiếc kiệu khác, có lẽ vì sợ chói nắng nên được bọc rèm. Khi kiệu vào cổng, tất cả tôi ở trong nhà đều ra đón nàng, tôi cũng đứng lẫn trong ấy. Tú Lâm vừa bỗng con bước ra nhìn thấy tôi nàng có vẻ vui sướng lắm. Nét mặt đó bây giờ tôi vẫn còn nhớ rõ, nàng gọi lớn:

— Anh Nghị!

Tôi bỗng nhìn thấy chiếc kiệu thứ hai, thắc mắc:

— Ai đó?

— Em mang về cho anh một sự ngạc nhiên.

— Cái gì thế?

— Anh hứa với em là anh không giận đi, em mới nói.

— Nhưng mà cái gì mới được chứ!

Nàng dẫn tôi đến cạnh chiếc kiệu thứ hai, vén rèm cửa sang một bên, tôi bỗng nhìn thấy một đứa con gái thật ốm yếu. Nói thật, lúc ấy tôi rất hoảng hốt vì nước da của cô ta thì trắng xanh thân thể chỉ còn da bọc xương, đôi mắt thì to và đen nhìn lom lom vào người. Tôi lui về sau một bước, hét to:

— Cái gì nữa đây hở?

Tú Lâm nở một nụ cười thật tươi, nàng nói:

— Đó là người chớ là gì nữa hở ông xã của tôi?

Tôi hơi giận:

—Ồ, ai lại không biết đó là người, nhưng là người gì?

Tú Lâm dùng tia mắt tình quái nhìn tôi, nàng nói như trêu chọc con giận:

— Người con gái chớ là người gì nữa.

Tôi giận dữ:

—Con gái? Tôi không biết là con gái sao? Nhưng mà à đến đây làm gì? à là ai?

Tú Lâm có vẻ hơi hờn dỗi vì thấy tôi giận, nàng nói:

—Đó là cô em gái của tôi.

—Em gái? Sao hồi đó tới giờ tôi không hề nghe em nhắc đến?

— Là em nhưng là em họ. À họ Giang, cha à và cha tôi cùng đầu ông cố.

— Xa đến thế cơ à? Tôi trông mắt nhìn nàng, giận, nhưng cố gắng nhẫn nhịn, tôi nói; — thôi được, kể như em gái của em đi, nhưng tại sao em mang à về đây làm gì?

— À đang bệnh.

— Trời! Tôi trợn mắt, lòng đã hiểu rõ việc nàng sắp làm, giận dữ tôi nói: — Nhưng bệnh gì chứ?

— Bệnh phổi, đã đến thời kỳ thứ hai, ngoài ra à còn...

— Còn sao?

— Thần kinh hơi suy nhược nên người nhà đau đầu gối vào nhà thương điên.

Tôi giận quá không còn chịu nổi nữa, quát to:

— Hết khủng rồi bây giờ tới điên; Nhà này có phải là viện dưỡng bệnh đâu?

Nhìn nét mặt khẩn thiết và chân tình của Tú Lâm tôi càng giận:

— Em mang à đến đây làm gì? Bộ đây là nhà thương điên hở?

Tú Lâm nói:

— Sao anh tàn nhẫn quá vậy? Thấy người ta bệnh như thế mà còn muốn đưa vô nhà thương điên nữa, bộ muốn giết họ sao? Cứu người là một việc tốt mà anh không thích. Thần kinh à không đến nỗi nào, anh không va, thì để mặc em.

Cũng lại câu nói đó, lúc nào cũng cứ thế lý luận. Tôi thở dài, chỉ biết để nàng khuất phục.

Ngoài ra không lẽ mang người ta tới đây, rồi bây giờ lại đuổi về sao? Tôi chỉ còn biết chấp nhận nói:

— Thôi được rồi, em đã lỡ mang họ đến đây rồi, anh biết nói sao? Được rồi, để họ ở lại đây đi.

Tú Lâm sung sướng:

—Ồ. Anh Nghị anh tốt quá, anh quả là người có trái tim vĩ đại nhất đời.

Và thế là người con gái kia đã bước vào gia đình tôi, đó cũng chính là Nhã Trúc bây giờ.

Giáo sư Nghị ngưng lại, trong phòng yên lặng không 1 tiếng động nào ngoài tiếng thở phào phồng của mọi người, tiếng tí tách của hỏa lò và tiếng than van của gió.

Trên nền cửa kính bóng của những tàng cây lay động chập chờn. Xa xa chìm đắm lạc giọng như gọi ai? Có phải chăng là kêu khóc vì mất bạn đồng hành? Nước mắt tôi dâng lên trong lòng mắt. Tú Lâm! Người mẹ yêu quý nhất đời tôi, mà qua lời giáo sư Nghị đó là một người đàn bà trẻ tuổi hiếm có. Thương người và rộng rãi. Vâng! Đây chính thật là mẹ của tôi rồi.

Giáo sư Nghị lại ngược mắt lên nhìn tôi.

— Ưc My, con có còn nhớ những thí dụ về loài Thỏ Ty Hoa của con nữa chăng?

Tôi không đáp dăm dăm nhìn người, lời ông tiếp:

— Khi Nhã Trúc vừa đến, nàng thật giống như loài Thỏ Ty Hoa, yếu ớt ốm yếu, phải nương tựa vào một loài thực vật khác mới có thể sống được. Tú Lâm bận rộn suốt ngày nhưng nàng vẫn vui vẻ lo nuôi nấng Nhã Trúc, lại cho với cả những vị y sĩ danh tiếng đến trị bệnh, sự lo lắng này thật hết mình như lo lắng cho một đứa em ruột.

Mùa xuân năm sau vừa đến, thì sức khỏe của Nhã Trúc cũng hoàn toàn bình phục, trên đôi gò má của nàng đã xuất hiện màu hồng. Đẹp như đóa hoa hồng liên hề nụ. Nhã Trúc càng được Tú Lâm thương yêu, chăm sóc hơn, nàng luôn miệng gọi Nhã Trúc là công chúa Bạch, Tuyết, sấm thật nhiều áo quần trắng tinh, cho sửa soạn phòng riêng của Nhã Trúc đẹp hẳn, nàng lúc nào cũng có, chỉ có màu trắng là thích hợp với Nhã Trúc mà thôi.

Thời gian cứ thế lặng lẽ trôi qua, Nhã Trúc càng lúc càng đẹp, lúc ấy nàng đang ở tuổi đẹp nhất của người con gái — Đó là cái tuổi mười chín. Thần kinh của nàng sau một thời gian dài điều trị, hình như đã trở lại trạng thái bình thường, không có vẻ gì điên loạn nữa.

Năm Dân Quốc thứ ba mươi hai, chiến tranh lan tràn đến Quảng Tây, tôi dứt diu gia đình chạy loạn sang Trùng Khánh. Gia Gia và Nhã Trúc đều được dẫn theo. Năm đó, Tú Lâm lại thụ thai, vợ chồng tôi quyết định là dù trai hay gái, đều đặt tên là Khởi Khởi.

Cũng trong thời gian này, Nhã Trúc lại trở bệnh, chúng tôi cho với y sĩ đến, nhưng vẫn không tìm ra bệnh chứng, chỉ biết nàng ăn không ngon mà uống cũng không được. Một ngày, một ngày trôi qua nàng càng trở nên tiêu tụy hơn, điều này khiến cho Tú Lâm luynes quýnh lên, cho với hết y sĩ này đến y sĩ khác nhưng vẫn hoài công. Nhã Trúc như một cánh hoa tàn, càng lúc càng héo mòn, chúng tôi không còn hy vọng gì là nàng sống được nữa cả. Nói thật lúc ấy, sống chung một thời gian dài cạnh Nhã Trúc, lòng tôi cũng bắt đầu nhen nhúm lửa yêu, vì người con gái đẹp nào mà lại chẳng mang vẻ thu hút người khác? Nói gì Nhã Trúc còn có một ưu điểm khác là vẻ yếu đuối của nàng rất dễ dàng kích động bản tính thích bảo vệ của phái nam. Tôi thú nhận như vậy, nghĩa là tôi đã yêu Nhã Trúc lúc bấy giờ. Do đó, nhìn thấy nàng càng lúc càng héo mòn trên giường bệnh, tôi cũng luynes quýnh không thua gì Tú Lâm. Tuy nhiên mặc dầu được chúng tôi hết sức lo lắng, cơm nước Nhã Trúc vẫn không nuốt vô được một hột, khiến chúng tôi càng ngày càng vô vọng.

Một buổi tối khi tôi thay phiên Tú Lâm trực bên giường bệnh của Nhã Trúc. (Vì lúc ấy vợ tôi có mang, nên tôi muốn nàng được ngủ nhiều cho khỏe) Tôi giây phút lạ lùng kia bỗng đến. Lúc ấy tôi đang ngồi bên cạnh giường nàng để theo dõi cơn bệnh, Nhã Trúc bỗng mở mắt ra lẳng lẳng nhìn tôi — Tất cả sự vật trong vũ trụ như tiêu tan — Tôi không biết chuyện gì đã xảy đến, chỉ hiểu rằng tôi đã yêu, đang yêu người con gái bé bỏng yếu đuối này. Tôi đã nắm lấy tay nàng. Nhã Trúc cười — Nụ cười mà cổ nhân thường bảo là khuyên quốc — nhìn tôi nàng nhỏ nhẹ hỏi:

— Có phải em sắp chết rồi không anh?

Tôi đáp:

— Không. Không phải thế!

Nhã Trúc thở dài, nàng nói:

— Nếu đây là giây phút cuối cùng của đời em, mà được anh yêu thì em mãn nguyện, biết bao! Anh có biết là em đã yêu anh lắm rồi không?

Một câu nói như sóng vỗ bờ. Nàng đã sắp chết rồi chăng? Thế là tôi cúi xuống hôn nàng, nụ hôn của tôi như có một mãnh lực mang lại sinh khí cho đời nàng. Thật là lạ lùng. Nàng bỗng nhiên hết bệnh.

(CÒN TIẾP)

Báo Đời số 111 có thuật lại :
Có một anh tự xưng là bởi tàu
chính trong du thuyền của Onassis
từ 1958 tới 1968. Anh chàng vừa
viết một cuốn sách trong đó nói
tới 170 điều khoản mà cặp « rõ
rá cạp lại » Jackie — Onassis đã
thỏa thuận với nhau trước khi
thực sự thành hôn. Trong số 170
điều khoản có nhiều điều khoản
tại ta nghe lạ hoắc tức cười. Tỉ
dụ :

Trong điều 19 cựu Tổng Thống
phu nhân đòi ngủ phòng riêng.

Điều 23 cựu Tổng Thống phu
nhân biểu lộ ý không muốn có con
thêm.

Có cả những khoản ghi chi tiết
về những chuyện nhỏ như việc
phải thay vải trải giường một ngày
hai lần và mỗi lần « nà » tắm
phải có sẵn 10 chiếc khăn lông.

Lại cũng có cả những điều
khoản ghi những việc « lớn » có
liên hệ đến quyền lợi thiết thực
của Jackie. Chẳng hạn Jackie sẽ
nhận được 20 triệu đô la nếu cuộc
hôn nhân tan vỡ, và 100 triệu nếu
Onassis chết nàng vẫn chưa ly dị
v.v...

Đó là tất cả giá trị của cái lá
đa cỡ cựu Tổng Thống phu nhân
Hoa Kỳ tính sang các tiện nghi
vật chất. Và đó cũng là thứ luân
lý sản phẩm của giàu sang tột đỉnh
về vật chất.

Hèn nào cổ nhân vẫn khuyên
chúng ta phải « tam bất túc », ba
điều không đủ : ăn không đủ, mặc
không đủ, ở không đủ, có như
vậy chúng ta mới nhớ rằng ngoài
ta còn có kẻ khác mà bớt ích kỷ.

Sách Lễ Ký cũng có câu :
« Nhân hóa vật, diệt thiên lý
nhĩ cùng nhân dục. »

Người hóa thành vật, cái đức
sáng bầm thụ của trời đất mờ tắt
đi và lòng dục con người đến chỗ
cùng cực.

Nơi nào thần vật chất ngự trị
thì ý thức con người bị mờ ám tã
mê.

Nếu văn minh chỉ đồng hóa
với những sáng chế phục vụ tiện
nghi vật chất thì văn minh phù
phiếm như vậy « ó. »

Và nếu quả cặp Jackie—Onassis
đã ký bản thỏa ước như trên rồi
mới thành vợ thành chồng thì
những gì là tình là nghĩa của họ



Ngọn lửa tâm linh

CẠC SĨ

ở đâu ? Mà khi đã mơ phú tinh,
nghĩa thì con người khác con vật
ở chỗ nào ?

Đúng vào lúc Cạc tôi cực kỳ
bất mãn về chuyện ký kết bí ối
của cặp « giàu sang » số zách thế
giới này (cũng đành phải gọi là giàu
sang vậy chứ sao), thì may thay
có người bạn thân đem đến cho
đọc một đoạn văn dịch tự một
truyện ngắn của Kahlil Gibran.
Xin cao đọc giọng đoạn đó ra đây :

« Trong tất cả những phù hoa
của cuộc đời, chỉ có một chuyện
duy nhất mà tâm linh ta ưa chuộng
và khát khao, chỉ có một chuyện
duy nhất mang một hào quang
bất diệt chói lóa. »

« Chuyện gì vậy ? »

« Đó là sự thức tỉnh của tâm
linh, sự thức giấc của vực thâm
tâm hồn. Mệnh lực tuyệt diệu này
làm con người khi mở mắt ra bỗng
nhìn thấy đời sống đương được
trôi giữa một dòng suối nhạc, vây
quanh bởi một vòng hào quang
choi lóa, và con người nổi bật
lên như một thân cột tuyệt đẹp
đứng giữa trái đất và khái hoàn
món thiên đàng. Đó là một ngọn
lửa bỗng nhiên bùng lên trong
tâm linh, xây kho và lọc trong
trái tim rồi vượt lên khỏi mặt đất
mà lượn lơ trên bầu trời khoáng
dăng. »

(Kahlil Gibran, The Secrets of
the Heart : The Tempest)

XX

Tôi đây Cạc tôi nghĩ đến đám
người gần đây đã được vinh hạnh
ngồi trên cương vị lãnh đạo dân
tộc anh hùng VN này : Hồ Chí
Minh Ngô Đình Diệm, dù muốn
dù không cũng cứ kể thêm ông
Thiệu nữa đi, và thấy tiếc cho họ.
Vào những ngày cuối của họ Hồ,
lữ đồng chí anh em Trung Cộng
tại sự quán Trung Cộng Hanoi lại
hành động như hết một thứ kiểu
biên, đã đánh đệ tam tham vụ sự
quan Nga thập tử nhất sinh, rồi
còn trăn ra đại lộ, bao vây ba
chiếc xe, làm tắc nghẽn lưu thông,
đến nỗi cả bộ chính trị của cộng
đảng Bắc Việt phải họp cấp tốc,
phải cho báo động phòng không
giả vờ mà cũng không xong. Khi
được báo cáo thực tình hình, họ
Hồ (khi đó đang ốm) đã đập tay
quạt lớn, làm đổ cả bát sấm bạch
bì chưng với gan lợn sắp
ăn, rồi ngất đi và bị xuất huyết
nội. Chu Du xưa chết học máu, còn
được vinh hạnh chết vì Gia Cát.
Hồ Chí Minh khi còn đứng (hay
còn giả vờ đứng) ở tập trường dân
tộc, thì danh tướng Pháp như De
Lattre de Tassigny cũng đành chết
uất như Chu Du, cả chính phủ
Pháp cũng đành chịu tử nhục vì
Yên Điện Biên ! Khi đời bỏ
lập trường dân tộc, thì uy quyền Hồ
bộ rạc đến mức mấy thằng nhãi
Trung Cộng cũng đủ làm cho uất
khí xung thiên mà xuất huyết nội.
(Xin đọc « Những Ngày Cuối Cùng
Gửi H.C.M » của Kim Nhật trên
Sông Thần).

Ngô Đình Diệm dở trò thoái, kỷ
thị tôn giáo, mà cả gia đình xây
đàn tan nghề xác xơ, bị thâm
nhường kia.

So tài ba lãnh đạo từ Hồ Chí
Minh qua anh em nhà Ngô, đến
ông Thiệu bây giờ thật đúng là
hình ảnh của « Giang, Hà nhật hạ
nhân giai trọc ». Xướng quá !

Xem ra con người hể nắm được
chính quyền là lâm cực giả mè mất
rồi. Phải nói thẳng, đến Hồ Chí
Minh tài ba như vậy mà còn không
thắng nổi, thì ông Thiệu đâu có
là địch thủ của dân tộc này. Lịch
sử bao giờ cũng dành những bất
ngờ - L'impondérable de l'histoire -
chỉ có Thượng Đế của lịch sử, tức
những dân tộc anh hùng tương tự
dân tộc Việt này, mới biết được

lúc nào là lúc quyết định mà thôi.

Lúc thời thế chưa cho phép,
người Việt cứ kiên nhẫn làm giun,
làm để ai dẫm cũng được. Hoặc
có thể như Tú Kếu thốt lời thơ bi
phần :

Thơ ta dù viết mãi
Cũng như dòng nước tuôn.
Nước tuôn rồi mất hút
Thơ ta ích lợi gì
Viết thêm đau lòng bút
Sự thật giờ ai nghe

Hoặc có thể như Lê Tất Điều
rút lui vào thế giới của đồ vật mà
viết nên những giọng lung linh,
trong sáng hồn hậu mang tên
(Những Giọt Mực). (Bồ Tùng Linh
xưa, vì chán sự đời nên trở về bầu
bạn với thế giới của yêu ma.)

Hoặc như Cạc tôi đây luôn luôn
có cái nhìn biết ơn CIA cũng như
biết ơn ông Thiệu. Ông Thiệu độc
diễn đã xong, bây giờ đến việc bầu
bàn vào các ủy ban Hạ Viện cũng
độc diễn luôn, càng làm trò cười
cho quốc tế. Ông Thiệu ngồi trên
« cái gọi là tột đỉnh vinh quang » chắc
chắn kín đáo xoa tay và kín đáo
mỉm cười đắc chí cho chiến lược
li thành công của mình. CIA Mỹ
cũng lặng lẽ và kín đáo xoa tay đắc
ý cho là vạn sự đã vào xiềng của
mình y như dự tính. Nhưng tất cả
những trò trên của mọi trò độc
diễn cũng như mọi âm mưu thâm
độc đẩy người xuống giếng cạn, chỉ
có tác dụng những liều thuốc đắng,
những mũi kim châm khiến dân tộc
này vốn đã luôn luôn thức tỉnh, lại
càng luôn luôn thức tỉnh. Trên đây
Cạc tôi công bố lập trường luôn
luôn biết ơn ông Thiệu và CIA là vì
vậy. Bản chất cái li, hay bản chất
của mưu cơ không thiện mà cũng
chẳng ác. Những cái đó trở thành
ác hay trở thành thiện, tùy theo
từng tư cách cá nhân xử dụng
chúng. Cũng như nền văn minh kỹ
thuật tự nó cũng chẳng tội tình gì.
Nếu nó được phát triển đại loại
theo chiều hướng những tâm hồn
như Onassis với Jackie lấy nhau
với 170 điều khoản, thì văn minh
đó thành một cái gì tởm
lắm. Nhưng nếu, như lời Kahlil
Gibran, văn minh hiện tại biết
dựa theo luật tạo hóa mà làm bừng
sáng những ngọn lửa tâm linh, thì
văn minh đó sẽ lại cứ việc phom
phom bước theo những nấc thang

mà lên cỡi tuyệt đỉnh. Những sản
phẩm đau thương nhất của văn
minh (tỉ như CIA với những cơ
tổng thống do họ khu bách) lại
chính là cái động lực tuyệt vời
khiến tâm linh nhân loại thức tỉnh.

Ngọn lửa sống đời đời không
bao giờ tắt ở những tâm hồn biết
chấp nhận và chịu đựng được đau
khổ.

Nếu CIA và ông Thiệu quên
rằng khả năng dân tộc này đã từng
chịu khổ bằng ngàn năm để luôn
luôn giữ vững và nêu cao ngọn đuốc
của sự sống, thì Cạc tôi cũng đành
chịu khó chép lại gửi đến quý vị
một vài nhận xét khách quan của
các sử gia thế giới nói về sức sống
Việt Nam :

« Hết thấy các sử gia có
nhiệt tâm tìm sự thật đều
phải nhận rằng ; Khi đề chân
tên đất Việt Nam, người Pháp
đã phải dùng chạm đến 1 dân tộc
thống nhất, thống nhất một cách
không thể ai ngờ tới từ các miền
thượng du Bắc Kỳ cho đến biên
giới Cao Mên, thống nhất về đủ
mọi phương diện : Nhân chủng
cũng như chính trị và xã hội. »

(Gosselin L'EMPIRE D'ANNAM)

« Cuộc bành trướng của đám binh
dân Việt đã là sức mạnh của Việt
Nam, cũng như ở Trung Hoa. Cuộc
di dân đã biến xứ Nam Kỳ thành
một xứ hoàn toàn Việt Nam hết đất
Bắc Kỳ. Ngay dưới mắt ta trong
cảnh thái bình, cuộc bành trướng
đó vẫn tiếp tục khắp đất Cao Mên
và đất Lào. »

(Jule Sion. L'ASIE DES MOUSSONS.
GÉOGRAPHIE UNIVERSELLE.)

« Những yếu tố những sức mạnh
có thể diệt chết một Quốc Gia mới
thành lập, đều vô hiệu quả trước sức
sống mãnh liệt của Việt Nam. »
(Aurousseau trong tạp chí VIỄN
ĐÔNG BẮC CỔ)

Ấy vì vậy đó mà Cạc tôi luôn
luôn tự nhủ : « Thà làm một anh
Cạc Sĩ còm từ thời bất tiết tam bất
túc (ăn không đủ, mặc không đủ, ở
không đủ) mà vẫn giữ được ngọn
lửa tâm linh chiếu sáng, còn hơn
nghèo nghèo ngồi trên tột đỉnh cái
gọi là giàu sang mà quên lịch sử
của ông cha, quên nung đi muốn
đời của dân tộc. »

CẠC SĨ.

KẸ BÀN MAU

nguyễn thùy long

CHƯƠNG II

— Tôi thức từ lâu rồi, tôi đã ngủ đâu.
— Mà thấy ông già mà không ?
— Thấy, tôi nghe hết chuyện ông già tôi đã nói.

— Tội nghiệp ông già mà hén.
Nhiên đây gã nằm xuống bên cạnh :
— Có cho tôi nằm đằng hoàng thì tôi nằm, còn không tôi đi ra ngoài.

— Mà thấy trời mưa không ?
— Thấy kẹ trời mưa.
Tự nhiên, Nhiên không còn thấy ham muốn tí gì nữa, nàng nghĩ đến người cha của mình, đầu óc nàng chỉ vẩn lên hình ảnh của người cha, cha mẹ nàng luôn luôn gấu ó nhau vì những chuyện không đâu. Nàng chán nản nên nàng bỏ đi hoang, nàng cặp bồ cặp bịch tùm lum, đầu tiên thì thằng cha sửa xe ở đầu đường.

Chỉ một thời gian sau nàng lại chán thằng sửa xe, nàng đi cặp bồ với thằng khác bảnh hơn thằng



sửa xe, nàng dần dà qua tay hết thằng nọ đến thằng kia, nàng trở thành thứ dĩ ngựa kiêu kỳ, nhưng thật ra nàng chưa kiếm được của một thằng đàn ông nào một xu, ngoài những vụ ăn uống du hí. Nàng thường xuyên bất mãn vì chưa kiếm được thằng bồ nào khá hơn để kết với nó. Nhưng nàng vẫn tin tưởng rằng một ngày kia, nàng sẽ có một thằng bồ giàu có để nàng mặc sức mỗi địa. Còn bây giờ nàng nhất định không nhận một đồng tiền nào của trai cho nàng, nàng muốn tránh tiếng gái kiếm tiền tiếng tai có thể không tốt cho nàng sau này, khi nàng đã cặp với một thằng bồ giàu có nào đó.

Những thằng bồ của nàng bây giờ, có khi cho nàng tiền, nhưng nàng nhất định không nhận, nàng chỉ nhận một vài tặng phẩm cần thiết để làm tăng thêm nhan sắc của nàng mà thôi. Một vài cái áo, đôi giày, hoặc son phấn, cái bóp xách tay chỉ có vậy thôi, những thằng đàn ông thói miệng không thể nói nàng là gái kiếm tiền hoặc được.

Ngoài trời mưa bắt đầu nặng hạt hơn, những giọt mưa lộp bộp trên mái poncho, gã ăn mày cụt giò nằm một cách gọn gàng bên cạnh Nhiên, vì hắn cụt một giò nên chỗ nằm tiết kiệm được, không đến nỗi chật chội cho lắm. Bàn tay thẳng ăn mày cụt giò tần mẩn trên bụng Nhiên, Nhiên hắt tay hắn ra :

— Kỳ không, để người ta ngủ chớ.

Gã ăn mày cụt giò vát cái chân còn lại ngang đùi Nhiên, gã năn nỉ ỉ ôi :

— Nhiên à, bộ mày tiếc tao sao, mày đi hết với thằng nọ thằng kia được, tao là người lười xóm mà, mày phước thiện cho tao một quả có mồn đi đâu mất mà sợ.

— Bộ cho người ta ngủ nhờ một tối rồi đòi người ta trả ơn ngay tót xuyệt đấy hần.

— Mày nói vậy tội tao quá, thiệt tình tao cũng có cảm tình với mày từ lâu, tao muốn mày nhưng đâu có được...

— Biết vậy còn muốn gì nữa.

— Nhưng hôm nay thuận lợi, hơn tiện tao xin mày.

Miệng gã ăn mày cụt giò nói, nhưng tay hắn hoạt động liên hồi, mới đầu Nhiên còn phản đối, nhưng rồi nàng êm dần, nàng cảm thấy có một cái gì đó chọc chọc vào hông nàng làm nhột nhột, nàng khẽ đẩy gã ăn mày cụt giò ra :

— Kỳ không, tôi nói tôi không có chịu mà, bộ muốn tôi la lên sao chớ.

Gã ăn mày cụt giò nằm xán lại, ép nàng sát tường hơn :

— Hãy thông cảm cho tao mà, trời mưa trời gió tao mới...

Bên ngoài trời vẫn mưa ào ào, một vài giọt nước mưa tạt qua cánh gà bắn vào cổ Nhiên làm nàng rung mình, gã ăn mày cụt giò chống tay ngồi dậy, khép lại cánh gà :

— Lều của tao kín lắm, không sợ nước ngập đâu.

Gã ăn mày cụt giò nằm xuống, bàn tay gã lúc này mạnh bạo hơn, và Nhiên chỉ cần nhún lấy lệ, nàng bắt đầu chịu đòn, nàng không chịu cũng không được với gã ăn mày quái quỷ, bàn tay nàng nắm lấy cổ tay gã ăn mày cụt giò :

— Vừa thôi nghe bạn.

Gã ăn mày cụt giò cười hi hi. Nhiên tiếp :

— Được mấy hơi mà ham dữ.

— Đừng coi thường tao mày ơi, tao nói thiệt mày chịu tao một lần rồi mày sẽ phải tới tao hoài, sợ rằng lúc đó tao đóng cửa lều không thèm tiếp mày ấy chớ.

— Thôi đi cha nội đừng có đĩa.

— Tao đĩa tao làm con mày, tao từng có một thời được ngưỡng mộ cái ngón đó lắm, tao cũng có một thời rồi mày ơi.

— Tôi không tin.

— Rồi mày biết.

Nhiên chun cái mũi lại, xì một tiếng :

— Chú làm như con này chưa biết đàn ông bao giờ ấy.

Cái tay quái quỷ của gã ăn mày cụt giò làm Nhiên nảy người lên, hắn lại cười hi hi :

— Đàn ông cũng năm bảy hạng đàn ông chớ bộ.

— Vậy chú là hạng đàn ông nào ?

— Năm bờ oăn.

— Cụt giò vậy mà cũng nói ngon sao ?

— Ấy, cụt giò vậy mới ngon đó, cụt giò vậy mới nằm lọt ở đây chớ.

Nụ hôn của gã trên cổ Nhiên làm nàng nhột nhạt, nàng cảm thấy lạnh lạnh phần dưới thân thể nàng, Nhiên sờ sờ cả người, nàng không còn muốn chống cự nữa, nhưng không lẽ nàng lại chịu một cách dễ dàng như vậy, nàng ừ ừ, cần nhẫn cho đỡ ngượng :

— Thằng cha thiệt kỳ, một lần thôi nghe....

Gã ăn mày cụt giò hấp tấp, Nhiên bàng hoàng nàng say sưa trong cảm giác kỳ lạ, cảm giác mà nàng thấy rằng khác hẳn những lần nàng chung đụng với những người đàn ông khác, nàng tê điếng cả người trong cảm giác tột cùng, hai tay nàng không thể bỏ xuôi theo thân hình, hai cánh tay cong lên, ôm choàng lấy tấm lưng của gã ăn mày.

Trời càng lúc càng mưa lớn, gã ăn mày cụt giò ngồi dậy, Nhiên nằm dài, thoải mái.

(CÒN TIẾP)

Đại Học Luật Khoa & Văn Khoa

Quyết định của một nhóm Giáo sư Cao Học Tiến Sĩ đề :

● Giúp các sinh viên thuộc thành phần Công Tư Chức Quân Nhân ở xa không có phương tiện đến trường ghi bài.

● Hướng dẫn cách học và giải thích những phần khó hiểu trong Cours.

● Nhận ghi danh, lấy cours và đầy đủ mọi thủ tục hành chánh, thi vụ. Xin mời đến nơi hoặc liên lạc bằng thư hay điện thoại.

Trường TÂN HÀM THỤ

23, Nguyễn Văn Giai Saigon (Gần cầu sắt Đakao)
Đ. T. 95.753



NỤ CƯỜI DƯỚI MẶT

Tiểu thuyết ph/tác của HOÀNG HẢI THỦY

Nguyên tác SARDONICUS
của RAY RUSSELL

TÓM TẮT 2 KỲ TRƯỚC : Bác sĩ Đăng nhận được thư của Tuyết Nhung, người bạn gái cũ, mời ông lên Luang Prabang ở với gia đình nàng một thời gian. Tại nơi, BS Đăng nhận thấy chồng Tuyết Nhung, ông Tiểu, bị bệnh tê liệt quai hàm. Đồng thời Đăng lại tình cờ nghe lỏm Tiểu gẫu câu Tuyết Nhung phải bắt tình lại với Đăng.

Tôi không thể nghe nhiều hơn được nữa. Tôi vội vã lùi lại và những lời trao đổi ngắn ngủi đó của vợ chồng Tuyết Nhung làm tôi bàng hoàng. Cảm giác thờ thối, vui vẻ vừa có của tôi tan biến đi ngay, thay vào đó là một cảm nghĩ khó chịu, như tôi cũng dính vào sự tính toán đáng nghi và đáng khinh đó của vợ chồng họ. Tôi không thể hiểu được vì những nguyên nhân thìm kín và khó nói nào đó một người đàn ông lại có thể đẩy vợ mình đến gần một người đàn ông khác, bắt vợ mình phải thân mật với người đàn ông khác. Để làm gì? Ông Tiểu muốn lợi dụng gì tôi?

Tôi là một y sĩ, và y sĩ là người tự nguyện dùng sự hiểu biết về thuốc, về bệnh tật của mình để cứu chữa người khác, người y sĩ chân chính tự nguyện hy sinh cả cuộc đời mình để làm việc đó, tôi từng có cơ hội để nghiên cứu tinh thần cũng như thể xác con người. Tôi vẫn tin chắc rằng trong một thời gian không xa nữa, người thầy thuốc có thể chữa khỏi tất cả bệnh tật về cơ thể của người bệnh qua cửa ngõ tinh thần của chính người bệnh đó. Tôi từng được thấy tinh yêu của con người có nhiều hình thức lạ kỳ, nhiều bộ mặt khác nhau. Yêu nhiều khi rất giống với thù và ngược lại. Tôi từng thấy có những người đàn ông yêu vợ nhưng vẫn đẩy vợ vào vòng tay người đàn ông khác, những người chồng chỉ cảm thấy sung sướng khi thấy vợ mình sung sướng với người khác. Tôi hoang mang nghĩ rằng ông chồng kỳ lạ của Tuyết Nhung cũng là người chồng mắc cái bệnh kỳ quái ấy.

Tôi sẽ phải làm sao nếu Tuyết Nhung nghe lời chồng nàng? Bỗng nhiên tôi thấy tôi bị du vào tình trạng thật khó xử. Nếu tôi đứng tình cờ nghe được câu chuyện riêng đó của vợ chồng họ. Với tinh thần hoang mang, chán chường và trái tim nặng như đá, tôi trở vào phòng ngồi hút hết hai điếu thuốc lá trước khi kéo chuông gọi người hầu lên đưa tôi xuống phòng ăn.

Vợ chồng Tuyết Nhung đã ngồi ở bàn ăn chờ tôi. Tiểu đứng dậy, với nụ cười quái quỷ bất động trên môi y, thân mật kéo ghế mời tôi ngồi. Tuyết Nhung cũng đứng dậy, đôi mắt nàng sáng lên khi thấy tôi vào phòng. Ánh mắt ấy chắc đã làm cho tôi sung sướng nhiều nếu tôi không nghe được câu chuyện của vợ chồng nàng hồi nãy.

Bầu không khí vui vẻ giả tạo bao trùm bữa ăn. Tôi thấy vợ chồng họ không được tự nhiên và tôi biết cả tôi nữa cũng không được tự nhiên. Ba người ngồi ăn với nhau buổi tối này đều đóng kịch, và cả ba đều không phải là những kịch sĩ có tài. Tôi thấy Tuyết Nhung có vẻ buồn hơn khi tôi mới tới, còn Tiểu thì uống quá nhiều rượu.

Tuy nhiên, tôi cũng phải công nhận bữa ăn thật thịnh soạn, Tiểu không nói sai khi nói y đã chuẩn bị trước bữa ăn này để đón tôi. Các món ăn đều do đầu bếp nhà nghề nấu, bát đĩa thật đẹp và sang, rượu quý nhưng tôi ăn uống cũng thật ít. Đúng ra là tôi ăn không nổi. Tâm hồn tôi vẫn nặng trĩu nỗi chán chường vì câu chuyện nghe được của vợ chồng Tiểu, vì tôi thấy thương Tuyết Nhung nhiều

hơn là khinh nàng. Chồng nàng định lợi dụng tôi chứ không phải nàng, nhưng người đàn bà lấy phải chồng hèn, hoặc giáo hoạt, bất lương cũng bị khinh thị lấy. Trường hợp của Tuyết Nhung cũng không khác trường hợp hận hận tử tử của cả trăm ngàn người đàn bà không may khác.

Ăn xong, Tuyết Nhung xin phép tôi vắng mặt lúc. Tiểu mời tôi qua một căn phòng khách ngồi hút thuốc lá và nói chuyện. Đây là phòng đọc sách của tòa lâu đài này. Tiểu bảo người hầu mang rượu tôi và trình trọng mỗ nộp xỉ gà tôi mang tới tặng y. Y ca tụng sự hiểu biết về giá trị các hiệu thuốc lá ngoại quốc của tôi và mời tôi hút 1 điếu trong hộp xỉ gà vừa mở còn thơm một thứ mùi như mùi mật ong trộn với nho khô. Chúng tôi cùng thưởng thức xỉ gà và rượu mạnh.

Việc hút xỉ gà càng làm cho nét mặt Tiểu thêm quái dị. Vì không dùng được đôi môi ngậm điếu thuốc, Tiểu phải cắn đuôi điếu thuốc bằng hai hàm răng. Bây giờ nổi buồn rầu và chán chường làm tôi uống nhiều rượu, tôi định mượn rượu làm cho quên sầu. Và không hiểu vì sao, tôi bỗng nói đến chuyện ma quỷ.

— Ma thiêng, nước độc — Tiểu nói — những người ở thành phố vẫn nói đến những tiếng ấy nhưng thực ra nhiều người chẳng hiểu thế nào là ma quái.

Nước độc thì có thể hiểu, vì dễ hiểu. Rừng núi ít người ở nên nhiều muỗi mòng, thêm khí hậu tàn hại cho sức khỏe những người không quen với nó, cái khí hậu vẫn được gọi là chướng khí. Lá cây rừng ẩm mục tan trong dòng suối, thêm những xác thú vật chết trong rừng cũng chảy vào giòng suối. Đất đá khô cằn không thể đào giếng được nên thổ dân phải ăn nước suối. Thổ dân sống nhiều đời ở đây nên đã quen với những độc hại, người thành phố miền xuôi lên rừng núi bị đau ốm chỉ là vì cơ thể không quen. Người rừng núi về miền xuôi nhiều người cũng bị đau yếu, sống không nổi vậy. Chuyện đó dễ hiểu, rừng núi chỉ có khác miền đồng bằng ở chỗ nhiều ma. Nếu bác sĩ sống ở đây lâu, ông sẽ có nhiều dịp chứng kiến những chuyện ma quái và rồi những chuyện ấy với ông sẽ không lạ lùng nữa.

Y không phải là người vùng này nhưng qua những lời y nói, tôi nhận thấy y biết khá nhiều về phong tục của thổ dân. Mặt khác, có thể y là người chịu khó đọc sách. Phòng đọc sách này có tới cả chục ngàn cuốn sách được bày trang trọng trong những ngăn tủ gỗ quý, chạm trổ rồng phượng nhưng tình trạng các cuốn sách chứng tỏ sách có được người đọc chứ không phải chỉ được mua về bày cho đẹp.

Tiểu có vẻ nhân dịp này kể cho tôi nghe một câu chuyện gì đó, tôi lặng yên nghe và chờ đợi. Mâu chuyện tình cờ nghe lỏm được hồi nãy vẫn còn đè nặng lên trái tim tôi, tôi có cảm giác trong buổi nói chuyện này sẽ hiểu được thêm về vợ chồng Tiểu rất nhiều.

— Ở đời này — Tiểu nói — có những người sống hẳn hoi mà làm những việc ma quái, những việc mà những người khác không thể làm, không dám làm hoặc nếu bắt buộc phải làm, có thể chết vì sợ hãi, vì ghê tởm. Đa số người sống khi thấy xác chết thì lánh xa nhưng lại có những người, tuy chỉ là thiếu số, thích được gần xác chết, thấy xác chết thì sản đến gần. Có những người đàn ông mạnh khỏe hẳn hoi, đời sống bề ngoài bình thường như mọi người, chỉ yêu chỉ thích thú khi có xác chết, nghĩa là yêu... xác người chết. Có những kẻ khác chỉ thích đào mồ người chết. Tôi, chính tôi, đã gặp một người như thế...

Tiểu ngừng kể và nhìn tôi chăm chú :

— Hình như bác sĩ không tin lời tôi lắm thì phải?

Tôi cười gượng :

— Có chứ. Tôi đâu có thể bất lịch sự đến không tin cả lời của ông chủ nhà tiếp đãi tôi như thượng khách.

— Có thể ông không tin ngay đâu nhưng khi tôi kể hết câu chuyện này, chắc chắn ông sẽ tin. Tôi hy vọng rằng chuyện thực này sẽ cho ông thấy rõ hơn về trạng con người, ông sẽ thấy con người chúng ta có thể hạ thấp đến là chừng nào...

Bác sĩ hãy tưởng tượng ra cảnh tượng một miền rừng núi hoang vu cách đây vài chục năm, miền rừng núi xứ Thượng Lào, quê hương của tôi, nơi chôn nhau cắt rốn của tôi. Ông hãy để cho tâm trí ông làm quen với một gia đình nông dân chất phác, cần cù, một nhà toàn những người chăm chỉ làm việc, đời đời rất ít ở cuộc đời, kiêu trọng thần linh và Trời Phật. Gia đình ấy không nghèo mà cũng không giàu, họ chỉ đủ ăn và quanh năm, cả đời họ phải làm việc.

Người chủ gia đình là 1 ông già lương thiện cả đời không hề lừa dối ai. Ta có thể gọi ông bằng cái tên là Kong Ta. Ông Kong Ta tính nết hiền lành, sống đơn sơ, thần thiện với mọi người chung quanh. Ông là chồng một người đàn bà cô xira thờ chồng thương con, chỉ sống vì chồng con, sống cho chồng con. Bà Kong Ta là một mẫu đàn bà Á Đông mà bây giờ gần như đã tuyệt chủng. Ông bà Kong Ta có 5 người con con trai. Cả 5 anh em đều khỏe mạnh và chăm chỉ làm ăn. Ông Kong Ta không uống rượu, không đánh bạc, thú vui và cũng là thú giải trí của ông ngoài những giờ làm việc mệt ngoài nương rẫy là chơi gà chọi. Tôi có thể nói chắc rằng suốt đời ông Kong Ta, ông không hề một lần đặt chân vào một nhà chơi bời.

Ông Kong Ta không hề đánh bạc nhưng ông có mua xổ số.

Chúng ta không thể gọi việc mua xổ số của ông là một tính xấu hoặc là trò cờ bạc may rủi vì ông mua quá ít. Vào thời gian đó xổ số gọi là xổ số Đông Pháp chỉ số mỗi tháng có một lần chưa nhiều như bây giờ.

(Còn tiếp)

THIỆU QUANG

ĐỜI LẮM CẨM

Những định nghĩa mới về bầu cử

TRENTON, N.J. (UPI) — Hãng thông tấn United press International viết tắt là UPI mới đây đã tổ chức, giữa các Sinh viên và học sinh của thành phố New Jersey, Hoa Kỳ, một cuộc thi... định nghĩa chữ bầu cử (Election).

Sau đây là một vài định nghĩa không thấy có ở trong từ điển nào:

- 1—Bầu cử là một trò chơi nguy hiểm, giống như đi ăn cướp ngân hàng (của học sinh Jeffrey Blumenkrantz)
- 2—Bầu cử là đi bỏ phiếu bán người (của một học sinh trường Elberon ở Long Branch quên không đề tên)
- 3—Những con bò cái (Cows)—chỉ có một chữ—(John Tobig)
- 4—Bầu cử là những bức ảnh khỏa thân in trên giấy (Erin Dunn)
- 5—Bầu cử là khi người ta cần kiếm việc làm (Nancy Clough)
- 6—Đó là một đám cưới (Tommy Carhmar)
- 7—Bầu cử là bỏ phiếu cho chính quyền (Kevin Teschko).
- 8—Bầu cử là một nơi mà người ta tới bỏ phiếu, ở đó có những cái máy lớn. Nếu tôi được đi bầu, tôi sẽ bỏ phiếu cho Tổng Thống Hoa Kỳ. (Brian Trucess).

Quả cưới lạ đời

NAIROBI, Kenya (UPI) Hơn năm chục người đã bị hạ sát trong vòng hai tháng vừa qua tại Moyale, một quận nhỏ nằm trên vùng biên giới giữa Kenya và Ethiopia, vì một phong tục kỳ lạ của dân bộ lạc ở đây.

Hãng thông tấn Kenya, trong một bản tin từ Moyale đã trích thuật lời của tù trưởng W.F.Ibon-do Odusi nói rằng đây là phong

tục của dân bộ lạc Boran là phải giết một người đàn ông trước khi có một cặp vợ chồng kết hôn với nhau và những tháng vừa qua là mùa cưới của họ.

Phong trào phá thai đang lên

HOA THỊNH ĐỐN (Reuter) Một trong các cuộc biểu tình xảy ra ở Mỹ đã cho thấy là số người ủng hộ việc phá thai đã vượt xa số người chống đối hầu như tới tỷ số 10-1.

Trong số gần 3.000 người biểu tình mà đa số là phụ nữ đã hô hào, ủng hộ việc hủy bỏ mọi đạo luật chống phá thai. Đám người biểu tình này diễn hành dọc theo đại lộ Pennsylvania, tiến tới trước tòa nhà quốc hội để đưa ra những yêu sách như trên.

Trong khi họ biểu tình ở một bên tòa nhà quốc hội thì cũng có khoảng 300 phụ nữ tham gia một cuộc biểu tình khác ở mặt bên kia: Đó là những người chống lại mọi hình thức phá thai.

Cả hai phe đều rất ôn hòa.

Nhóm biểu tình ủng hộ việc phá thai đã hô to khẩu hiệu: «Phụ nữ phải được quyết định về số phận chính của họ chứ không phải là giáo hội hay quốc gia».

Yêu là... chết

TURIN, Ý Đại Lợi (AFP) Một án mạng vì tình ghê rợn đã xảy ra trong hầm của một xí nghiệp ở Turin. Câu chuyện xảy ra như sau:

Maria Tummo là một thiếu nữ duyên dáng, 16 tuổi, cùng thân quyến từ miền Nam Ý Đại Lợi đến miền Bắc kỹ nghệ tìm việc làm. Từ ít lâu nay, Antonio Andreucci, 27 tuổi trưởng khu làm việc của Maria, yêu cuồng nhiệt thiếu nữ này nhưng không được đáp lại, tuyệt vọng, y bèn dùng mưu lôi Maria vào hầm của xí nghiệp, Maria đã kháng cự lại mãnh liệt. Cuối cùng Antonio bỏ một viên Cyanure vào miệng rồi ôm hôn Maria. Sau đó, chỉ trong giây lát cả hai đã ngã xuống trong tư thế rất ư là mê ly, mỗi vẫn kề môi.

Bây giờ còn cạo đầu nữa hay thôi?

VONG CẮC, Thái Lan (Reuter) Ngày 6 tháng 9 năm 1971, bốn dân biểu đối lập Thái đã cạo tóc và

đạo là sẽ cạo đầu lần nữa để phản đối việc chính phủ đã có những thái độ sỉ nhục quốc hội?

Ông Prasong Neungchamrong, dân biểu tỉnh Chou Buri, một trong bốn dân biểu trên, đã tuyên bố: «Tôi hẹn cho Thủ Tướng một tháng, nếu ông ta và nội các không từ chức thì sẽ có nhiều vụ cạo đầu nữa xảy ra».

Tiếc rằng tóc ông dân biểu này chưa đủ dài để cạo lại lần nữa thì không những chính phủ không đổ, Thủ Tướng không từ chức mà cả quốc hội, trong đó có «các sự bất đắc dĩ», được giải tán để các ông về vườn thả hổ mà cạo tóc. Thật là chuyện lảm cẩm.

Nhắn tin

Các cô HOA—THỦY (NS Đồng Nai): Vì bận việc riêng nên mục đó phải tạm nghỉ ít lâu. Xin chờ đợi.

TÔN NỮ THU SINH (Hội An): Sẽ cố gắng tìm lại và gửi báo cho bạn. NGUYỄN THỊ TỀ (Đà Nẵng): Đã nhận được thư của bà. Cảm động lắm.

THANH LƯƠNG LINH PHƯƠNG (Huế): Bài gửi đăng xin bạn viết trên một mặt giấy.

HOÀI THANH (Bình Dương): Xin bạn liên lạc với các nhà phát hành Độc Lập và Nam Cường ở Saigon.

LÊ HỒNG VÂN (Saigon): Hiện dịch giả Liệt Quốc Nhĩ đã cho xuất bản 2 quyển dịch của Quỳnh Dao: Song Ngoại và Con gió thoảng. Bạn có thể tìm mua ở các hiệu sách.

VÕ XUÂN THU (Đà Nẵng): Chúng tôi sẽ cố gắng theo lời ông yêu cầu. TRẦN HOÀI THU (BMT): đã nhận được bài, cảm ơn nhiều. (ĐQT)

Tòa soạn đã nhận được thư và bài của các bạn sau đây: Phạm Quang, Saigon—Lê Minh Liệt, Bạc Liêu—Chu tất Tiến—Khánh Xuyên KBC 4540—Diệp ngọc Sơn KBC 4564—Trần quang Thiệu, Kontum—Nguyễn thảo Nguyễn, Ninh Hòa—Nguyễn hiện Hữu, KBC 4709—Trần Châu, Ninh Hòa—Nguyễn thủy Cúc—Vũ nguyên Linh—Hoàng mộng Mị—Hoàng đình Mai, Long Xuyên. Tòa Soạn trân trọng cảm ơn quý bạn

Thư tòa soạn

Thưa quý vị độc giả.

Chúng tôi đã thông báo sự cải tiến kỹ thuật ấn loát của tuần báo Đời từ 3 tháng qua. Hôm nay, quý vị nhận được số báo Đời này, với bộ mặt mới của 16 trang offset.

Việc cải tiến kỹ thuật đã chậm trễ phần nào, vì trong mấy tháng gần đây nhật báo Sông Thần ra mắt cũng làm tòa soạn Đời phải chia sẻ người để gánh thêm các công việc mới.

Mặt khác, như quý vị đã rõ giá giấy in báo đã tăng gấp ba, và vào cuối năm này các nhà in đều bận rộn, tràn ngập công việc.

Với 16 trang offset mới, chúng tôi cố gắng ấn hành nhiều hình ảnh, vì ngày nay báo chỉ hình ảnh, là trào lưu tự nhiên của nền kỹ thuật mới. Thề theo ý nguyện của đa số độc giả, chúng tôi tăng giá các tin sinh hoạt nghệ thuật cho bạn đọc có thể thoải mái hơn bên cạnh các bài thời sự và chính trị.

Khi cầm tờ báo Đời này, chúng tôi mong quý độc giả vẫn gặp một người bạn cũ, bạn cố tri và chung thủy, đồng thời vẫn thỏa mãn vì những sự cải tiến mới mẻ.

ĐỜI

VĂN PHÒNG ĐỊA ỐC VÀ NHÂN SỰ

—Quý vị muốn mua, thuê, bán, sang villa, nhà đất bất cứ lớn nhỏ hoặc ở đâu?

—Quý vị muốn mượn nhân viên hoặc người làm (đủ mọi ngành, mọi giới).

—Quý vị công kỹ nghệ, tiểu công nghệ muốn tìm đại lý đứng đắn để tung sản phẩm ra thị trường

—Quý vị muốn sửa chữa đặt hệ thống điện, nước và các việc về hồ, mọt, sơn, vôi,

—Quý bạn chưa có việc làm hoặc muốn làm thêm

—Quý bạn ở tỉnh muốn tìm việc tại Saigon

CẦN BÁN GẤP Nhà ở, phố buôn bán và đất trống tại nhiều khu phố giá từ 1 đến 20 triệu.

XIN LIÊN LẠC ĐỨC VÂN 268, Lê thánh Tôn, Saigon ĐT. 93696 — 90635. Quý vị sẽ tiết kiệm nhiều thì giờ, tránh được mọi phiền toái về lựa chọn tuyển dụng và quảng cáo.

Cuộc chiến tranh

(TIẾP THEO TRANG 19)

Như vậy có nghĩa là đại chiến Á châu bùng nổ, và Nga cũng có thể tung quân vào cứu Ấn để chống lại Trung cộng.

Nhưng thực tế thì Trung cộng không đại gì mà làm như vậy, từ trước tới nay, sau trận đụng độ với Mỹ tại Đại Hàn, Trung cộng không còn ham chơi trò chiến tranh lớn và trực diện nữa, nhất là Trung cộng đã né tránh cuộc chiến tranh Việt nam thì không cách gì lại phiêu lưu vào một cuộc chiến tranh không lồ với Ấn. Nếu Trung cộng quyết phiêu lưu thì họ không thể tránh được việc phải «nhập cảng» kỹ thuật chiến tranh của Mỹ mới đủ sức chống lại kỹ thuật chiến tranh của Nga.

Không phiêu lưu thì Trung cộng phải nhận 1 cảnh thất thế lâu dài là thường xuyên bị lực lượng Nga Ấn hăm dọa về mặt tây. Như thế có nghĩa cuộc chiến tranh Ấn Hồi không chỉ nhằm vào Hồi Quốc mà mục tiêu của nó là nhằm vào Trung Cộng. Mở cửa chính trị cho Trung Cộng ở Liên Hiệp Quốc đồng thời đóng chặt vòng vây quân sự chung quanh Hoa lục. Cục diện thế giới đang được an bài và đổi mới trước khi Nixon tới Hoa Lục để gặp Chu Mao kẻ thắng trong trận giặc Ấn Hồi này hiển nhiên là Mỹ.

TRUNG HỌC Trường dạy bằng lối: Hướng dẫn, chăm bài gửi đến tận nơi bạn cư ngụ; Rất thích hợp với các bạn quân nhân, công tư chức, vừa đi làm vừa đi học. Đầy đủ các lớp bậc TRUNG HỌC.

ĐẠI HỌC Kể từ niên khóa 1971-1972 nhà trường nhận lập thủ tục ghi danh, thi vụ và lấy bài cho các SINH VIÊN LUẬT KHOA, VĂN KHOA xin viết thư hoặc đến tại văn phòng:

Trường TÂN HÀM THỤ

23 Nguyễn văn Giai (gần Cầu Sắt—Đakao—Saigon) Đ.T. 95.753

Thỉnh cầu Ban Giám Đốc Trường TÂN HÀM THỤ 23 Nguyễn văn Giai Saigon gửi ngay cho tôi:

Họ, tên

Địa chỉ

Tập thể lệ, mẫu đơn để tôi có thể ghi tên theo học (Năm, chứng chỉ)

Thông báo: Các bạn học viên đệ I đã trúng tuyển Tú Tài II năm 70-71 hãy liên lạc gấp để lấy thẻ lệ Đại Học và ghi tên sớm.

Nỗi ưu tư của Đức Giáo Hoàng

(TIẾP THEO TRANG 23)

Ngày xưa mỗi khi một Linh mục bỏ chức vụ hoặc cởi áo tu hành liền chịu búa rìu của thượng cấp bổ lên đầu cũng như bị toàn thể giáo dân dè bĩu nên lập tức phải lánh xa, mang tội lỗi mình dấu kín nơi xa lạ. Ngày nay ông ta ở lại ngay tại chỗ và còn được một thương gia tại Avignon đồng ý: «Linh mục này đã hành động đúng, và chẳng Linh mục cũng chỉ là một con người như ai». Một cô gái trẻ còn tố thêm: «Trình bạch của giáo sĩ chỉ là một sự dối trá». Một bà mẹ cũng nói: «Công giáo đã sống sai lầm. Nhà thờ đã dùng nhạc Jazz mà còn cấm các giáo sĩ sống một đời sống ứng hợp với lối sống hiện tại là sai». Như vậy quần chúng thành Avignon chẳng thấy gì là chương mất trong vụ ấy hoặc phải che đậy sự phẫn nộ của họ ngay cả khi linh mục Amblard tuyên bố: «Nhu cầu phải giải phóng Chúa Giêsu đang bị công giáo kìm hãm.»

Một thí dụ khác xảy ra tại hạt Isère. Linh mục André Isemein kiện xã trưởng thôn SAINT-MARCEL-BEL-DECCUEIL đã cưới cô Colette Gachot một nguyên nữ tu sĩ. Tất cả dân làng đều biết, một vị cao niên có nói: «ai cũng biết hai người đã chung sống từ lâu rồi.» và chẳng thấy gì là chương tại gai mắt. Một thanh nữ mến phục cặp vợ chồng ấy và nói: «miễn họ thành thực và can đảm để chung sống đến mãn chiều xế bóng». Vậy trên nguyên tắc đã có vợ thì không có quyền làm lễ nữa nhưng Linh mục Isemein vẫn chủ tế nhiều lễ từ lễ Mi sa đến lễ Rửa tội và làm phép Hôn phối. Ngày nay hai vợ chồng vẫn sống trong giáo đường và mỗi ngày chúa nhật từ khi có linh mục mới làm lễ ông vẫn cùng vợ đếm xem lễ ở hàng ghế đầu cùng với các tín đồ khác.

Còn nhiều trường hợp tương tự đã xảy ra ở khắp thế giới. Tại Hòa lan tại Gia nã Đại các vụ «ra đi» một ngày một nhiều trong vài năm mới đây. Ở thế giới đệ tam mà hàng giáo phẩm ít liên hệ với thượng cấp thường thích chia sẻ với quần chúng những hy vọng trần thế hơn là kêu gọi sự nhẫn nại của họ. Đối với tất cả những người ấy thì Hội nghị các Giám mục đã lỡ mất một dịp, lỡ một sự hứa hẹn.

Đức Hồng Y Maurice Roy, giám mục thành Québec cũng xác nhận:

«Những kết quả của Hội nghị đã làm nản lòng nhiều giáo sĩ và tín đồ Công giáo.» Người thì hi vọng hủy bỏ những lễ lỗi cũ của đời sống truyền giáo để họ được sống đúng bản năng nhân tánh đây đủ... người thì mong muốn «Hội Thánh có thái độ dứt khoát đối với những vấn đề lớn đang rung động thế giới».

Đức Giám Mục Roger ETCHEGARAY thuộc giáo khu Marseille đã cố gắng lợi ngược chiều thất vọng

đó và nói: «Chắc chắn rằng người ta đã quá tin tưởng vào Hội nghị vừa qua mà nhiều người cho là đã quá thời phồng và đáng lẽ Hội nghị ấy là dịp để thống nhất Giáo hội quanh một vị Giáo hoàng. Quả thực Hội thánh có một cái gì để nói ra với nhân loại ngày nay đang trông chờ những hy vọng thế tục, và ngoài những ưu tư về luân lý cũng cần nói cho họ cái gì về Thiên Chúa vì sứ mạng là đưa con người đến với Chúa. Nếu Hội Thánh quên điều đó thì chỉ đi tới thất bại mặc dầu có sự thành công trong sự phát huy xã hội.»

Con người bị gục ngã, nghiền nát và đập theo khuôn mẫu của thế giới ngày nay đang tìm lối thoát ly tới những khu ngoài thực tế.

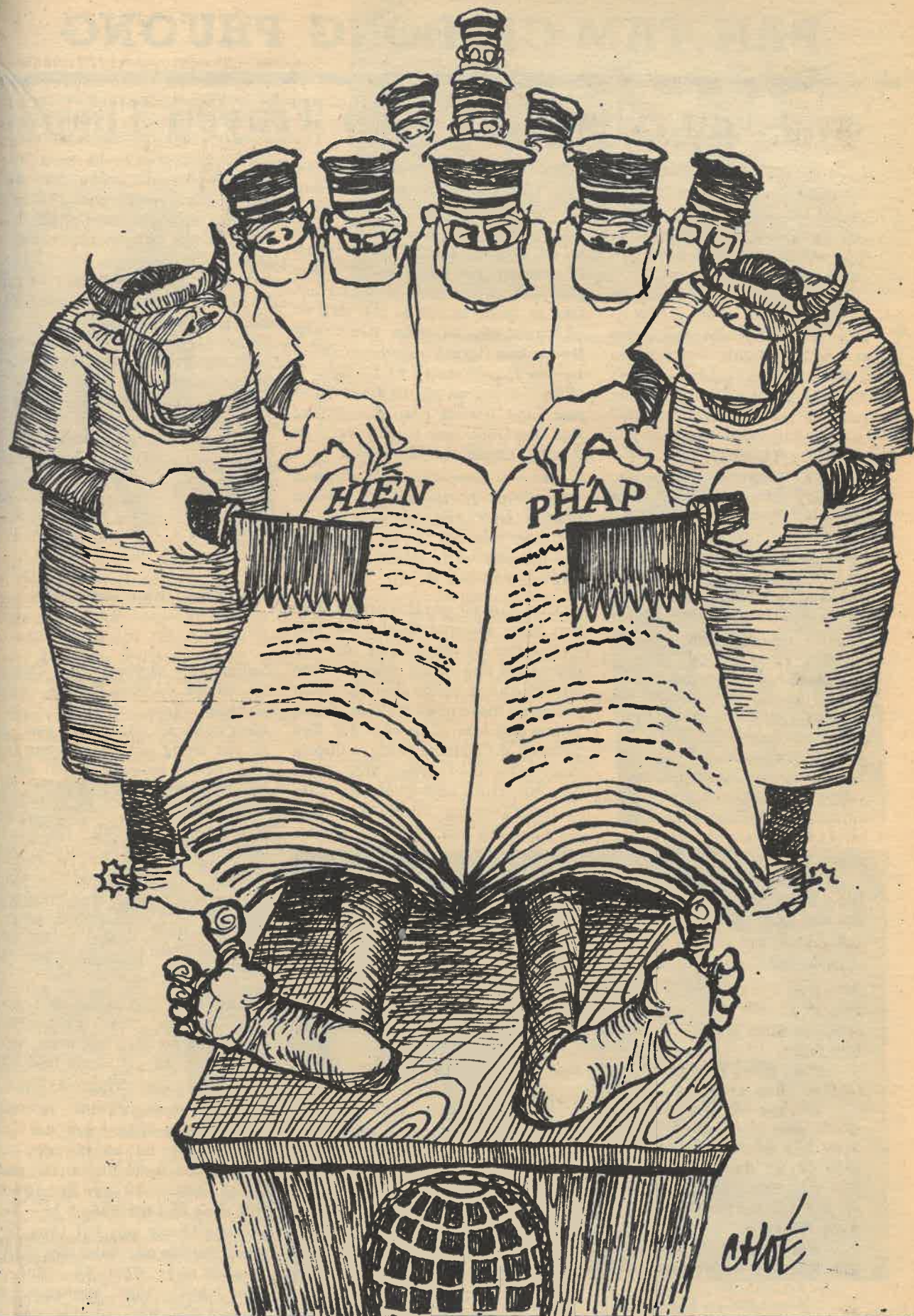
Tại Huê Kỳ phát khởi phong trào lạ lùng mà các đợt sống mới «hippies» mệnh danh là «Chúa Giêsu trở lại thế gian» với các nghi lễ thật kỳ dị. Ở Âu châu thì cả là sự đam mê, những huyền bí, những ma thuật. Như vậy phải chăng không làm cách nào để gây lại niềm tin vào Thiên Chúa. Giáo Hội cũng cảm thấy chính tổ chức của mình đã là một cản trở, lời lẽ của Giáo hội phải dùng để nói chuyện với con người của thế kỷ 20, cái nặng nề già nua của các cơ cấu tổ chức. Nhưng Giáo hội đã không cảm thấy toàn thể vấn đề và không cùng một cảm nghĩ. Người thì muốn mạnh dạn tung hô các lễ lỗi cũ, kẻ thì muốn cổ bảm vùi lấp những cổ lệ ấy. Điều đó giải thích tại sao sau phong trào tiền tiến này ra sự tập hợp của những người ôn hòa hơi khác bọn chống đối quá khích. Lớp người ấy chiến đấu để bảo vệ một trật tự xã hội nào ngoài tánh cách bất di bất dịch của Công giáo. Còn những người khác mệnh danh những người «im lặng» lên tới con số 350.000 người. đều lo lắng cho tương lai Giáo Hội nên mong mỗi có những cái cách cần thiết tuy triệt để chống các vụ cách mạng quá trớn.

Đức Giáo hoàng thì phân vân, ngập ngừng giữa các khuynh hướng ấy. Con người đã 74 tuổi đầu ấy lại rụt rè, cần trọng, vì phải chịu gánh gia tài lạ lùng của 2 vị Giáo hoàng tiền nhiệm. Cũng được tôi luyện như Piô XII trong lễ lỗi khôn ngoan của điện Vatican và cũng thuộc nguồn gốc quý tộc nên ngài cố gắng cũng tỏ một thái độ lạnh lùng không nhượng bộ. Nhưng Ngài lại kể vị 1 Giáo Hoàng mệnh danh phe tả là Đức Joan XXIII mà nhiệm kỳ đã đặc biệt đánh dấu bằng cộng đồng Vaticanô 2 với một xu hướng khó mà trở ngược được.

Vì vậy trong Đức Giáo Hoàng lo sợ: sợ phải đánh liều, sợ Giáo hội phải phiên lưu mà Ngài chịu trách nhiệm. Ngài cũng sợ Giáo Hội mòn mỏi nếu Ngài bất động. Sự lo sợ đó giải thích thái độ của Ngài hiện đang làm thất vọng nhiều người.

Phải chăng Đức Giám mục thành Grenoble là người giải thích hay nhất lý do mà Đức Giáo hoàng Phaolô VI đã buộc Giáo hội phải ngập ngừng bước: «Ngồi lái xe, khi người cầm lái gặp một đám sương mù thì chân thường đạp vào chân thắng hơn là nhấn ga để lướt qua.»

Theo André Pantard
(Express 1062)



ĐẰNG SAU GIẢI THƯỞNG DÂN CA QUỐC TẾ BAN TAM CA ĐÔNG PHƯƠNG

chất văn Nha Vô Tuyền Truyền Thanh

Sau những tác phẩm nhiếp ảnh nghệ thuật, bây giờ các bản nhạc Dân ca đã làm cho đất nước này vốn nổi tiếng vì chiến tranh, càng thêm nổi tiếng trên bình diện văn hóa.

Lần đầu tiên (1970) Việt Nam đã chiếm giải thưởng nhất về Dân ca thế giới tại Nhật bản với nhạc phẩm Diễm Xưa của Trịnh công Sơn do ca sĩ Khánh ly trình bày. Lần này (1971) cũng trong một Đại hội dân ca quốc tế tại Đài Bắc, vào cuối tháng 11-71 Việt Nam đã chiếm giải duy nhất của Đại hội.



Tuyết Hằng (hình AD)



Ban tam ca Đông Phương
từ trái : Thu Hà, Hồng Vân, Tuyết Hằng

Theo một bản tin được Nha Vô Tuyền Truyền Thanh phổ biến rộng rãi trên các làn sóng điện và được hầu hết các nhật báo thủ đô đăng tải thì Nha Vô Tuyền Truyền thanh đã đem lại cho Việt Nam Cộng Hòa giải thưởng độc nhất của Đại hội Dân ca Quốc tế với ba bài dân ca cổ truyền của ba miền Bắc Trung Nam : Hoa thơm bướm lượn (Bắc) Lý qua Đèo (Trung) và Lý ngựa Ô (Nam). Giải thưởng đó được chính ông Tổng trưởng Giáo dục Trung Hoa Dân Quốc trao tận tay đại diện Nha Vô Tuyền Truyền Thanh.

Bản tin được đài phát thanh Saigon lập đi lập lại nhiều lần nhưng vẫn không cho biết ai là đại diện Nha VTTT đi tham dự Đại hội này và ca sĩ nào đó trình bày các làn dân ca đó.

Ông Nguyễn cao Hoàng, đại diện ban Đông Phương đã cho Đới biết ba bản dân ca trúng giải đó là những bài dân ca cổ truyền thực sự chứ không thuộc loại cải biên nhưng đã được nhạc sĩ Phạm Trọng phong phú hóa bằng hòa âm Tây phương do Tam ca Đông phương với các cô Tuyết Hằng, Hồng Vân, Thu Hà, trình bày. Thật ra, Tam ca Đông Phương chưa từng bao giờ cộng tác với đài phát thanh



— Hồng Vân (hình AD)

Saigon với cương vị ban Tam Ca, dù có thể đã cộng tác với tư cách cá nhân. Tam ca Đông Phương cũng chưa hề trình bày bản dân ca nào trong bất cứ chương trình nào của Đài Saigon. Ba bài dân ca này đã được Đông Phương trình bày trong một chương trình truyền hình trong phần văn nghệ phụ diễn của chương trình Nông Thôn Mới do nhạc sĩ Lê Đình phụ trách. Ông Hoàng cho biết tiếp: Khi mời Đông Phương cộng tác, nhạc sĩ Lê Đình, cũng là một viên chức cao cấp của Nha Vô Tuyền Truyền Thanh, đã yêu cầu được thâu âm sẵn tại phòng vi âm đài Pháp Á cũ để rồi playback khi thâu hình. Nhạc sĩ Lê Đình cũng đã cam kết là ông sẽ chỉ xử dụng băng nhạc này cho chương trình Nông Thôn Mới & truyền hình mà thôi. Ông Hoàng đã tỏ ra ngạc nhiên không biết tại sao đài phát thanh Saigon lại có thể có được băng nhạc này để phát thanh nhiều lần và nhất là để gửi đi dự Đại Hội. Ông cho biết tiếp: ban Đông phương không mấy hài lòng về kỹ thuật thu âm của băng này và nhất là phần nhạc đệm đã dùng các nhạc khí tây phương nên giảm thiểu hẳn về độc đáo cổ truyền của dân tộc. Đây là thâu cho

một chương trình truyền hình chứ không nhằm mục đích thương mại hay dự đại hội, nên tự nhiên, phần trình bày vẫn còn đề nhiều lỗi lầm đáng kể, chẳng hạn : tempo quá chậm làm mất vui tươi, nhạc đệm nhiều lúc quá mạnh làm lấn át tiếng ca, trái với tinh thần hòa dịu của dân ca.

Gần đây, chúng ta đã biết ban Tam Ca Đông Phương đã nổi tiếng như cồn vì nghệ thuật trình diễn độc đáo các bản dân ca Việt Nam. Sự thành công của Đông Phương một phần lớn cũng nhờ nhạc sĩ tài ba Phạm Trọng đã soạn phần hòa âm mới cho các giai điệu cũ nhưng làm nổi bật tiết tấu và âm điệu của dân ca.

Trước những thắc mắc về việc làm kỷ lạ của Nha Vô Tuyền Truyền thanh đại diện ban Đông Phương nói :

«Dân ca là một di sản tinh thần chung của cả dân tộc. Tôi trộm nghĩ người Việt mình ai cũng có hồn phách phải bảo tồn phát huy và phổ biến thì cái chuyện Nha V.T.T.T hay Đông Phương phổ biến cũng thế thôi! Còn chuyện thắc mắc là quyền của dư luận, và người phải trả lời cho thắc mắc ấy chắc chắn không phải là Đông Phương rồi!»



— Thu Hà (hình AD)

Còn phản ứng của bộ Thu Hà, Tuyết Hằng và Hồng Vân, chúng tôi được nghe Hồng Vân nói: «Đài Saigon đã chơi lỗi của người trước ta đâu có được. Ít nhất cũng có đôi lời với Tam Ca Đông Phương thì dù không «miếng» cũng còn «tiếng». Đàng này làm như vậy coi không được.» VŨ NGŨ 7.12.71



Từ trái qua mặt : Trần văn Khê
— Phạm Duy — Vĩnh Bảo.

PHẠM DUY, sau 80 ngày viễn du

Nhật bản, Hạ uy Di, Hoa Kỳ, Gia nã Đại, và Paris, Pháp quốc. Phạm Duy đã đi 80 ngày và mới trở về bữa thứ năm tuần trước.

Nằm trên giường bệnh, trong bộ bà ba đen quen thuộc, Phạm Duy cho biết ý định của anh khi trở về nước là phải trở lại với những bài ca dân tộc, và sẽ hoàn thành bản trường ca Trường Sơn mà anh đã ấp ủ từ lâu.

Trong chuyến đi 80 ngày, người nhạc sĩ vừa tròn 50 tuổi này vẫn là vị sứ giả của ca nhạc và nhất là dân ca Việt Nam ở hải ngoại. Anh hát cho sinh viên, cho các kiều bào và giới trí thức và thanh niên ngoại quốc. Bên cạnh anh, còn có nhạc sĩ Trần văn Khê, nhà âm nhạc học nổi tiếng của VN tại Pháp, và nhạc sĩ Vĩnh Bảo, giáo sư cổ nhạc tại trường Quốc Gia âm nhạc Saigon.

Tại các đại thánh phòng của Đại Học Illinois, Hoa Kỳ, ba nhạc sĩ tài ba của Việt Nam đã làm đại biểu xứng đáng cho nền âm nhạc xứ sở. Nhạc sĩ Trần văn Khê nói chuyện về lịch sử và đặc tính âm nhạc Việt Nam, ông Khê là tác giả cuốn La musique Vietnamiennne traditionnelle hiện là giáo sư nghiên cứu tại Trung Tâm Quốc gia khảo cứu khoa học của Pháp, nhạc sĩ Vĩnh Bảo trình bày về các nhạc khí cổ truyền Việt Nam, với cây đàn tranh 21 giây mà ông đã góp phần sáng chế, từ cây đàn 16 giây, còn nhạc sĩ Phạm Duy đã nói chuyện về dân ca Việt Nam.

Một ngày làm việc, ba nhạc sĩ đã diễn thuyết vào buổi sáng, buổi chiều là các cuộc thảo luận, và buổi tối trình diễn.

Trong đám khán giả thưởng ngoạn, ngoài các giáo sư và sinh viên còn có những nhạc sĩ và các nhà âm nhạc học tóc đã bạc phơ.

Cuộc tái ngộ với Trần Văn Khê lần này là một nỗi thích thú đặc biệt của Phạm Duy. Anh phát biểu 1 cảm tưởng: «Trần văn Khê giỏi thật, đúng là 1 bậc sư!»

Chuyến đi này có lẽ sẽ mở một giai đoạn sáng tác khác của Phạm Duy. Sau những giai đoạn của dân ca, tình ca, tân ca, phần nộ ca, hò bình ca, đạo ca... và cả tục ca, hôm nay Phạm Duy cũng không thấy nhạc sĩ sáng tác nào thay mình khai thác những vốn liếng âm thanh của dân tộc, và Phạm Duy quyết định phải trở lại việc khảo cứu dân ca song song với việc sáng tác nhạc dân tộc. Chúng ta nhớ lại rằng bài ca bất hủ của Phạm Duy «Tình ca tôi yêu tiếng nước tôi», đã được sáng tác khi anh sang Pháp du học gần 20 năm trước đây, Phải chăng xa quê hương chính là 1 dịp để những người nghệ sĩ nhớ thương xót và yêu mến quê hương hơn?

Bên lề chuyến đi này, ở Nữ Ước, Phạm Duy đã chứng kiến cảnh phái đoàn Trưng Cộng từ Liên hiệp Quốc, anh cũng được nghe tin Nixon loan báo sang Trung Cộng vào dịp tết này. Anh đã gửi

□ Xem tiếp trang 50

ĐIÊN ẢNH



— Đạo diễn Đỗ Tiến Đức và
Cameraman Nguyễn ngọc Minh (hình AD)
«YÊU» LÊN MÀN BẠC

Thanh Lan bỗng chồm người tới hét lên thất thanh : «Ba ! Ba ! Mau đưa ba đi bệnh viện ! Mau !»

Trong khi đó nhà văn Chu Tử run rẩy ôm ngực ho từng cơn dài, máu nhuộm đỏ chiếc khăn tay của ông. Sau lưng Chu Tử và Thanh Lan, nữ ca sĩ Ngọc Hiếu cũng hốt hoảng đứng bật người lên.

Trên đây là một cảnh trong cuốn phim «YÊU» phỏng theo quyền tiểu thuyết «YÊU» nổi tiếng của nhà văn Chu Tử, đang được nhóm Phim Nghệ Thuật, do đạo diễn Đỗ Tiến Đức điều khiển, khởi



— Chu Tử (hình của Lê văn Marcel)

quay tại Saigon tuần qua. Cuốn phim quy tụ một số nam nữ tài tử mà đa số là những khuôn mặt mới đối với khán giả xi nê như Chu Tử trong vai Thúc, Thanh Khiết trong vai bà Hòa, Anh Ngọc vai Đạt, Thúy Anh vai Tuyết, ca sĩ Ngọc Hiếu vai Uyển, kịch sĩ Lê Tuấn vai Khải và Mai Trang vai Trang, người vũ nữ. Nữ ca sĩ Thanh Lan đảm nhận vai Diễm và Minh Lý vai Huyền.

Sự xuất hiện của nhà văn Chu Tử trong cuốn phim do chính ông là tác giả cốt truyện là một sự bất ngờ. Trước đó tài tử Đoàn Châu Mậu được mời đóng vai Thúc nhưng gần tới ngày khởi quay mà tài tử này vẫn chưa quyết định dứt khoát nên nhà văn Chu Tử được mời đóng thế. Tuy nhiên, mặc dầu mới xuất hiện lần đầu trước ống kính, nhà văn với bàn tay trái luôn luôn run rẩy này cũng đã diễn xuất trọn vẹn vai trò của mình. Ông đã cố gắng và kiên nhẫn ngồi hàng giờ trước những ngọn đèn sáng choang, mồ hôi ra như tắm để chỉ được thu hình có vài phút. Cảm tưởng của Chu Tử ngay sau khi đóng xong cảnh đầu tiên : «Một bộ xù, mất mẹ nó 4 kilô.»

Nhìn chung đạo diễn Đỗ Tiến Đức đã tỏ ra hài lòng với các tài tử của «YÊU». Ông cho biết : «Phần

đồng các diễn viên đều là người rất mới nhưng tôi thật hài lòng vì những diễn viên này hiểu cốt truyện có thiện chí tập dượt và chịu nghe tôi chỉ dẫn trên sân quay.»

Được biết «YÊU» là cuốn phim thứ 2 của đạo diễn Đỗ Tiến Đức sau phim «Ngọc Lan», Yêu, do Cameraman Nguyễn ngọc Minh đảm nhiệm phần thu hình, được quay bằng phim đen trắng và dài khoảng 1 giờ 40 phút. Phát biểu ý kiến về nội dung cuốn phim sau khi đọc qua bản phân cảnh do đạo diễn Đỗ Tiến Đức soạn thảo nhà văn Chu Tử cho biết : «Đỗ Tiến Đức khá lắm. Cốt chuyện Yêu rất phức tạp mà ông Đức sắp xếp rất hay, biết bỏ đi những đoạn không cần thiết, giữ lại những chỗ quan trọng.»



— Mai Trang (hình AD)

Riêng Đạo Diễn Đỗ Tiến Đức thì tỏ ra lạc quan : «Tôi tin chắc «Yêu» sẽ thành công.»

Anh Điền và Vũ Nguyên

NGỰA QUEN ĐƯỜNG CŨ

Con ngựa hoang được huấn luyện thuần thục sẽ trở nên 1 con ngựa ích dụng cho xã hội. Nhưng trong Vết Thù Trên Lưng Ngựa Hoang, 1 cuốn phim do Liên Ảnh Công Ty Sản xuất, con Ngựa hoang sau 1 thời gian cố gắng khép mình vào nếp sống mới, đã nhớ lại đường cũ và kết thúc cuộc đời với những viên đạn hận thù.

Câu chuyện bắt đầu khi Hoàng Guitare (Trần Quang), một tay du đãng khét tiếng, dùng mưu cứu



— Thanh Nga

thoát em bé Hoàng Thiên Nga, 1 em bé bị băng của hãn do Du Mập (Huy Cường) cầm đầu bắt cóc. Sau đó Hoàng bỏ Saigon đi lập cuộc đời mới ở nơi khác, nhưng định mệnh xui khiến hãn gặp bọn Sơ mi Đen. Sau một trận đánh nhau giữa đôi bên cả bọn bị bắt và Hoàng bị nhận diện là thủ phạm bắt cóc em bé Thiên Nga và bị kết án tù. Mãn tù, Hoàng quyết tâm sống một cuộc đời lương thiện Hoàng nhận nhọc bọn Sơ mi Đen, gặp Diễm Hương (Thanh Nga) và chung sống với Chiêu Ly (Bạch Tuyết). Hoàng dạy Chiêu Ly hát và đưa nàng lên đài danh vọng. Nhưng chẳng bao lâu sau, Hoàng bị Chiêu Ly phản bội.

Gặp lại Diễm Hương, Hoàng cười nằng nặc. Tuy nhiên định mệnh vẫn không buông tha hai người, Diễm Hương, sau khi thoát chạy khỏi bàn tay nham nhỡ của một tên trọc phú, đã bị xe hơi đụng phải. Để có tiền chạy chữa cho vợ Hoàng nhận lời cùng đàn em ngày trước đi làm một chuyến hàng chót. Và Hoàng đã gục ngã trong một cơn chạm súng với bọn buôn lậu.

Cuốn phim, phỏng theo 1 quyền tiểu thuyết của nhà văn Duyên Anh cùng nhan đề kể lại một quãng đời của một tên du đãng, do đó gần suốt cả cuốn phim, đạo diễn Lê Hoàng Hoa đã thực hiện những màn đánh đấm dữ dội với súng nổ

phun có vôi, cây sắt xuyên thủng thân người nhắc người xem đến phim chương Trung Hoa.

Tuy nhiên mặc dầu được nhấn mạnh nhưng bạo lực chỉ là phụ. Cuốn phim muốn nói lên những hành vi «hướng thiện, tinh thần nhịn nhục, vị tha, lòng trong một tình yêu chân thật. Một xã hội lý tưởng với những cảnh sát viên thuộc lớp người mới, giám thị nhà tù công bằng, vợ hiền chung thủy được đề cao. Tuy nhiên phải chăng đó chỉ là những hình ảnh xa vời trong hiện tại do đó mà thực tế cay nghiệt đã đưa đẩy một con người đã quay về nẻo tốt xây chân vào chốn bùn nhơ. Vai trò quyết định trong cái chết của Hoàng Guitare là Diễm Hương, tuy nhiên Thanh Nga trong vai Diễm Hương cũng chỉ xuất hiện như một trong những người đã đi qua đời Hoàng như người vũ nữ, ca sĩ Chiêu Ly.

Cuốn phim có những hình ảnh đẹp, ánh sáng và âm thanh tốt và nhất là phần đối thoại được vẽ tự nhiên, không gượng gạo. Một vài đoạn chuyển hơi đột ngột (khi Hoàng ra tù gặp lại bọn Sơ mi Đen), thiếu chuẩn bị cho khán giả (cha em Thiên Nga chỉ nhắc ông nghe khi biết Hoàng bắt cóc con mình), nhưng không ảnh hưởng mấy đến toàn thể cuốn phim.



— Trần Quang

Phần chót cuốn phim được quay bằng phim màu (trên 10 phút) Một sơ hở kỹ thuật nhỏ là trong lúc Hoàng đang chiến đấu cùng bọn buôn lậu tại một vùng núi đá hoang vu ngoài bờ biển, Cameraman đã vô tình để một chiếc xe lam 3 bánh lọt vào vùng thu hình.

Thời sự thế giới

(Tiếp theo trang 26)

họ đã đạt được hình thức hiện tại với một nước Ấn ở giữa và 1 nước Hồi gồm hai mảnh ở hai bên : Đông Hồi và Tây Hồi, với chủng tộc và ngôn ngữ khác nhau nhưng cùng một tôn giáo.

Từ ngày đó tới nay, hai nước lúc nào cũng hục hặc với nhau và coi nhau như kẻ thù truyền kiếp. Thế rồi cuộc nội chiến ở Đông Hồi xảy ra vào tháng ba vừa qua đã khiến hơn chín triệu dân Đông Hồi phải chạy sang Ấn Độ tỵ nạn. Sau đó chỉ một vài tuần lễ, Ấn bắt đầu huấn luyện một số trong những người này trở thành du kích quân rồi Ấn trang bị cho họ và gọi trả về Đông Hồi để chiến đấu cho Bangla Desh — quốc gia tự trị của họ.

Chơi trò giết dấy như thế cho tới khi thấy rằng du kích Bangla Desh quá yếu, chẳng làm nên trò trống gì chứ đừng nói là đuổi quân chính qui Tây Hồi khỏi Đông Hồi thế là Ấn đành phải xua đại quân qua Đông Hồi để chiếm đóng một phần lãnh thổ Đông Hồi làm căn cứ cho quân Bangla Desh chuẩn bị thế mạnh để họ mặc cả với Tây Hồi.

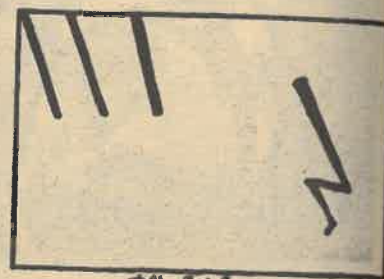
Có điều thật mỉa mai là một số lớn các chính trị gia Ấn đã cho rằng tha đánh nhau với Hồi, dù lâu và tốn kém thế nào chẳng nữa chắc chắn phi tồn về chiến tranh cũng sẽ ít hơn việc phải nuôi bảo cô hơn chín triệu dân tị nạn Đông Hồi.

Cố thủ tướng Ấn Nheru vốn là người cổ súy thuyết trung lập và sống chung Hòa Bình trên thế giới. Nay con gái ông, bà Indira Gandhi lại là người châm ngòi cho cuộc chiến tranh mới này. Trong số báo sau, Đới sẽ viết kỹ hơn về người phụ nữ ngồi trên lò lửa chiến tranh này.

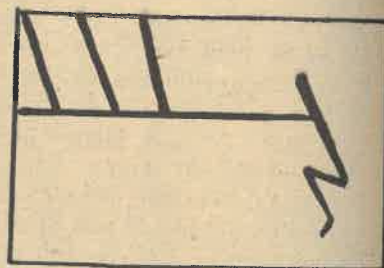
NHIẾP ẢNH

LE VĂN KHOA phụ trách

Chụp ra một ảnh xem được rất dễ. Tạo ảnh đẹp khó hơn 1 bước, từ đó phải bước thêm 1 bước nữa mới vào nghệ thuật hẳn. Khi chụp được ảnh nếu bạn muốn «trình làng» hoặc muốn được chúng tôi góp ý với bạn cho vui, xin bạn gửi về trang «Nhiếp Ảnh». Hình ảnh gửi về, xin dùng giấy láng, cỡ 13 X 18 trở lên. Bạn có thể gửi một lần một hoặc nhiều ảnh, nên lót giấy cứng để khỏi bị gãy. Phía sau ảnh nhớ để tựa ảnh, tên tác giả và địa chỉ. Nếu có thể, xin cho biết thêm chi tiết về máy ảnh, ống kính, phim, khẩu và tốc độ, kính lọc màu. Nếu không phải là lời đòi hỏi thái quá, xin bạn vui lòng cho biết nghề nghiệp và chơi ảnh đã bao lâu rồi. Chúng tôi chờ đón tác phẩm của quý bạn để chúng ta «CÙNG XEM ẢNH»



đồ hình I



đồ hình II

«CAO QUÁ» của
TRAN CÔNG NHUNG

Theo lời đề nghị của Đới, chúng tôi xin quý vị cùng xem tác phẩm nhiếp ảnh của bạn Trần Công Nhung, bức «Cao Quá». Tác phẩm này đã đoạt huy chương vàng trong cuộc thi ảnh do chương trình «Thế Giới của Trẻ Em» trên đài truyền hình tổ chức vừa rồi.

Đúng đề tài

Tác phẩm «Cao Quá» bộc lộ khá mạnh nét đặc biệt của trẻ con. Thật ít có cảnh nào nghịch ngợm hơn một lũ con nít trần truồng rủ nhau ngồi một hàng trên chiếc ghế dài.

Tác giả dùng ảnh trần truồng không phải khai thác ở khía cạnh thâm mỹ, vì các chú bé này làm gì có eo eo, núi đồi đẹp đẽ, cũng không

phải đề gợi dục, vì có ai nhìn thấy chú bé còn «khỏa thân 100%» mà sinh lòng tà bao giờ? Hẳn khi nhìn và nghĩ đến cảnh này tác giả cũng như các bạn đang xem ảnh bên cạnh, thấy thích thú vì bất gặp chính mình ở thuở xa xôi nào đó.

Tiền và hậu cảnh

Về ánh sáng tác giả để cho hậu cảnh chìm hẳn vào bóng đen, nhờ đó chủ đề nổi bật rõ ràng, không lẫn lộn vào đâu cả.

Bố cục bức ảnh có bố cục thật vững, thật bạo. Nói về bố cục, nhiều khi nhìn đến chủ đề qua khoe nhìn biến dạng.

Tập nhìn người, vật không còn là người là vật nữa, mà biến thành

những hình thể và đường nét kỹ lưỡng, ví dụ ta biến các chú bé này thành đường thẳng cả, để những đường ấy thành nét chánh của bố cục, ta sẽ có hình như sau (xem đồ họa 1). Nếu chỉ có những đường thẳng xuống thì bức ảnh sẽ yếu vì thiếu một đường nét khác, ngược lại những đường điệp lại cách nhằm chán này. Miếng ván của chiếc băng đóng vai trò «phá» này cách tuyệt mỹ. Nó là một đường nét đối ngược vừa mỏng vừa dài hơn các đường đứng, để tạo nên một nét thay đổi lý thú và phong phú hóa bố cục nhưt là nó không nằm giữa để cắt bức ảnh ra làm hai, đồng thời nó nối liền các đường ngắn rải rác kia lại với nhau.

vai chánh và phụ

Chánh chỉ nên có 1, phụ có thể rất nhiều, nhưng dù nhiều, vai phụ không bao giờ nên lấn lướt, che mờ vai chánh, nên tác giả không ngần ngại «trảm đầu» tất cả vai phụ đi để lộ rõ hình thể trọn vẹn của vai chánh. Vì vậy dù muốn dù không ta cũng phải xoay vào để tìm hiểu và thích thú với vai chánh. Trong một bức ảnh có nhiều chi tiết đẹp, ta phải có gan cắt bỏ bớt đi, chỉ chừa lại một thôi, thì nó sẽ trở thành tuyệt đối vô địch, và theo lối cổ điển, một bức ảnh chỉ nên có một chủ đề.

Nét tương phản thứ hai là ánh sáng rơi lên vai chánh mạnh và rộng hơn vai phụ nên càng làm nổi rõ chủ đề.

Sự tương phản thứ ba là vai phụ tĩnh, ngồi yên trên băng, còn vai chánh động, đang leo lên (xem bàn chân trái).

Trọng lượng

Đây cũng là điểm quan trọng trong bố cục. Miếng ván mà các em ngồi có thể được coi như cái đòn bẩy. Chủ đề đeo tri vào cuối đòn bẩy nên ta cảm thấy đầu ấy nặng hơn nhưng nhờ yếu tố sắp đặt khéo léo nên hóa giải được sự chênh lệch kia ngay. Trước hết, chủ đề sáng hơn cho ta cảm tưởng nó nhẹ hơn nên giữ thăng bằng được chiếc đòn bẩy. Thứ hai là đằng kia có đến ba chú bé tụy ở vào điểm yếu hơn, cũng giúp cho ta hiểu ngầm rằng sẽ giữ thăng bằng được, và cả ba chú đều sậm màu hơn, gây cho ta ảo tưởng là chúng nặng ký hơn. Điểm thứ ba là cả ba nghiêng về phía trái như cổ đòn sức nặng qua bên đó để chống lại sức nặng tri xuống của chủ đề ở trọn khung cảnh bên mặt mạnh nhưt của ảnh,

Tóm lại ngoài yếu tố khéo léo chụp đúng lúc chủ bé đang leo và than «cao quá», tác giả còn vận dụng trí thông minh của mình trong việc cắt, cúp, thu, che những chỗ cần thiết để đưa tác phẩm của mình đến thắng lợi. Được biết Trần công Nhung là một giáo sư ở Nha trang, Phải chăng các chú bé này là học trò nhỏ trong trường của anh dạy?

LE VĂN KHOA

THỜI SỰ TRONG NƯỚC

CHIẾN SỰ Bắt đầu đụng độ

Sau hai tuần lần tránh, tuần qua quân CSBV đã ra mặt chống cự cuộc hành quân của VNCH tại Đông KPC. Trận chiến đã xảy ra chung quanh Damber, một thị trấn nông nghiệp nhỏ bé với những rừng cao su bao la. Damber cách biên giới VNCH 40 cây số và cách quốc lộ 7 (nối liền Krek với Snoul) 21 cây số về phía Bắc. Vùng này cũng là tuyến đầu phòng thủ của các đơn vị thuộc sư đoàn 7 BV. Trong trận đánh kéo dài 2 ngày này, Nhảy Dù và Thiết kỵ VNCH đã hạ trên 120 quân CSBV và hoàn toàn làm chủ chiến trường.

Sau Damber, mục tiêu kế tiếp của quân lực VNCH sẽ là đồn điền cao su Chup ở phía Tây Nam Damber và cũng là nơi có bộ chỉ huy của Sư đoàn 9 BV. Kể từ đầu tuần qua nhiều phi vụ B52 đã dội bom xuống đồn điền này. Về hướng Đông trong vùng trách nhiệm của sư đoàn 5 bộ binh VNCH, các lực lượng VNCH đã tiến sát đến thị trấn Snoul nằm trên quốc lộ 13 nối liền Lộc Ninh với Kratié.

Trong lúc quân CSBV vẫn còn đánh cầm chừng với lực lượng VNCH trong vùng tam giác Snoul — Damber — Chup thì tại mặt trận Đông Bắc Nam Vang trên quốc lộ 6 nối liền thủ đô KPC với tỉnh lỵ Kompong Thom các lực lượng KPC vẫn tiếp tục bị đánh bật khỏi các vị trí then chốt; hiện quân CSBV đã kéo gần tới thị trấn Skoun cách thủ đô Nam Vang hơn 50 cây số.

Trước tình hình ngày càng suy sụp của Cộng Hòa Khmer, có thể quân lực VNCH sẽ vượt sông Cửu Long, đánh thẳng vào quân CSBV để giải vây cho Nam Vang. Tuần qua, Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu đã hai lần tiếp đại sứ Bunker và tướng Abrams tại dinh Độc Lập để thảo luận về việc gia tăng hoạt động của quân lực VNCH trong phần đất thuộc hữu ngạn sông Cửu Long nói trên.

Đến cuối tuần qua, 1 nguồn tin cho biết TT Thiệu đưa ra 1 số điều kiện buộc Hoa Kỳ và KPC phải



cam kết trước khi quân lực VNCH vượt sông Cửu Long để cứu nguy Nam Vang, được mô tả là đang hấp hối trước 3 sư đoàn quân BV có chiến xa hỗ trợ. Các điều kiện đó là lời yêu cầu chính thức của chánh phủ LoNol, cam kết dẹp bỏ các phong trào bài Việt trên đất KPC. Các điều kiện khác nhằm buộc Hoa kỳ phải cung cấp đầy đủ phương tiện chuyển vận và đài thọ các chi phí hành quân.

ẤN QUANG

Viện Hóa Đạo mới

Ngày 18 tới đây đại hội Phật giáo Giáo hội VNTN lần thứ 4 sẽ được cử hành tại chùa Ấn Quang đường Sư Vạn Hạnh Saigon với sự tham dự của trên 300 đại biểu toàn quốc. Đại hội sẽ kéo dài trong 4 ngày.

Tầm mức quan trọng của đại hội này, theo các thượng tọa lãnh đạo Ấn Quang, nằm trong 2 điểm chính:

— Suy cử tân ban chỉ đạo Viện Hóa Đạo

— Phổ biến đường lối vận động hòa bình phù hợp với tinh thể mới và củng cố lại nội bộ Phật giáo thêm chặt chẽ, biến quần chúng Phật tử thành một lực lượng hùng hậu để tranh đấu chính trị với cộng sản sau này.

Về việc suy cử Hội Đồng Viện Hóa Đạo có tin đồn cho rằng rồi

ra cũng sẽ chẳng có thay đổi nào mới lạ trong thành phần nhân sự cũ. Thượng Tọa Thiện Hoa Viện trưởng viện Hóa Đạo hiện tại, năm nay đã 62 tuổi, gốc miền Nam hiền lành và đức độ, dù đã muốt từ chức vì lý do sức khỏe và vì « làm viện trưởng khổ lắm lắm » nhưng rồi cuộc cũng sẽ ở lại chức cũ. Vì đa số Phật tử thỉnh cầu như thế. Giới quan sát thạo tin chùa cho rằng Thượng Tọa Thiện Hoa mà ra đi thì nội bộ Ấn Quang sẽ có sóng gió ngay lập tức. Như vậy có lẽ thượng tọa Huyền Quang cũng ở nguyên chức Tổng Thư Ký.

Nhiều nguồn tin khác lại cho rằng Thượng Tọa Thiện Minh, đang vận động ghế viện trưởng viện Hóa Đạo. Chùa Ấn Quang cho rằng tin này chỉ xuyên tạc, và T.T. Thiện Minh cũng tuyên bố là không ham làm viện trưởng.

Mấy ngày gần đây lại có tin Đức Tăng Thống Thích Tịnh Khiết không vào Saigon để chứng minh đại hội kỷ 4 được, mặc dù chùa Ấn Quang đã cử Thượng T. Thích Đức Nhuận bay ra Huế cung thỉnh Đức Tăng Thống vào Saigon. Đến cuối tuần qua có tin Đức Tăng Thống đã chỉ định Hòa Thượng Tây Thiên, một vị cao tăng trong Hội Đồng Trưởng Lão, chứng minh cho đại hội.

Mặt khác, sau nhiều phiên họp mật, các thượng tọa Ấn Quang thuộc phái Nam và Bắc Tông dường như đã suy tôn Hòa Thượng Bửu Chơn (Nam Tông) vào chức vụ phó Tăng Thống thay thế Hòa Thượng Thiện Luật viên tịch từ năm 1969.

Về tuyên cáo hòa bình của Thượng Tọa Trí Quang, hiệu con mù mờ vì Thượng Tọa Huyền Quang tổng thư ký VHD đã không chịu phủ nhận hay xác nhận tin trên. Nhà chùa chỉ trình bày cho báo chí rằng giới o hội sẽ kiểm điểm hoạt động Phật sự toàn quốc từ 3 năm qua với tài liệu dày 70 trang đánh máy trong đại hội này.

VŨ NGUYỄN

DÂN BIỂU

Những thành tích đáng kể

Cho tới nay mặc dầu tuổi tác của Hạ Nghị Viện pháp nhiệm II chưa quá ba tháng nhưng nhiều nhân vật đã có những thành tích đáng kể khiến dư luận phải chú ý. Đầu tiên DB người Việt gốc Hoa

Hải Phòng Diệp Văn Hưng tặng món quà đầu tiên cho Hạ Viện bằng cách đem từ Hồng Kông về một số hàng lậu thuế, kể đó DB Nguyễn Bá Cần oanh liệt đoạt chức chủ tịch Hạ Viện trong một cuộc bầu cử không có liên danh đối thủ. Tuần vừa qua tới phiên dân biểu Nguyễn bá Lương bị bạn đồng viện tố cáo là đã thâm lạm quỹ của Hạ Viện, Còn dân biểu Nhữ văn Ủy lại một lần nữa trở tài bắn súng trước tiền đình Hạ Viện, nối tiếp thành tích mà ông đã đạt được trước đây tại trụ sở Hội Đồng Tỉnh Gia Định. Việc thâm lạm quỹ Hạ viện của DB Lương là do DB Trần Văn Ấn phanh phui ra. Hồi đầu tuần DB Ấn cho bay có ít nhất 25 DB tái đắc cử đã lãnh thêm trên 100 ngàn lương trong tháng qua và tổng số tiền lên đến khoảng 3 triệu bạc. Mấy ngày sau cũng tại Hạ viện DB Phan Xuân Huy đã cho báo chí xem qua bản quyết định số 142 ký ngày 28 tháng 11 trong đó DB Lương với tư cách niên trưởng HNV chấp thuận cho 41 DB tái đắc cử pháp nhiệm hai mỗi người được hai tháng phụ cấp và giao tế phí.

DB Nhữ văn Ủy, tro ng một lúc hăng say sau buổi lễ tuyên thệ «Bảo vệ hiến pháp, phụng sự quyền lợi quốc gia dân tộc và làm tròn nhiệm vụ dân cử», đã bắn hai phát súng lục vào một bình nộm được dựng trước thêm Hạ viện trên một cái ghế, hình nộm được treo một bản án với lời cảnh cáo : «Bản án xứng đáng nhất dành cho những kẻ sửa đổi điều 4 hiến pháp cộng Cộng Sản thôn tính hợp pháp miền Nam VN. Ngày tuyên thệ bảo vệ Hiến pháp»

- Mục tiêu của tay súng Nhữ văn Ủy



Hành động gây ồn ào của DB Ủy đã bị một số đồng viện chèn trách, cho là vô kỷ luật, tạo xi căng đàn không đứng chỗ, vv.. Tuy nhiên ít ra cũng có một người thích thú. Đó là một chủ dụ trong Chợ Lớn, đã bán hình nộm cho DB Ký với giá một ngàn đồng.

PHẠM DUY...

(Tiếp theo trang 45)

những người Việt Nam ở hải ngoại, lòng đau xót của họ khi nghĩ tới cảnh người Việt còn tiếp tục cuộc chiến tranh tương tàn trong khi các nước lớn đang thỏa hiệp trên đầu họ. Phạm Duy cũng cố gắng trình bày khía cạnh tích cực trong hình ảnh đất nước, với những niềm tin, khi người ta thấy còn những người Việt Nam ở đây tiếp tục kiên trì xây dựng bên cạnh các đồ vỡ, hoang tàn. Phạm Duy đã nói nhiều lần, ở nhiều nơi về phong trào Nghĩa Thực, nhất là Quảng Ngãi Nghĩa Thực, nơi anh đã nói tới và hát hết mình, trước khi lên đường ra đi.

V.H.B.

THỊ TRƯỜNG LÀM ĐẸP

(Tiếp theo trang 27)

của cơ thể là dùng chính thịt xương của cơ thể đó. Nhưng vì nhiều lý do kỹ thuật khó khăn nên người ta đã phải chế ra các chất thay thế thịt da.

Vì Silicone là chất đang được coi là an toàn nhất, tuy đôi khi cũng có trường hợp nó «kỵ» với khách hàng, như có người nổi ngứa mỗi khi ăn của cá vậy.

Các tai nạn nghề nghiệp cũng rất có thể xảy ra như các nghề khác : người cắt bột da mí mắt nhiều qua có thể không khép mắt cho kín được nữa, con người vì vậy dễ bị hư, Bác sĩ Boivin, nhà giải phẫu thẩm mỹ nổi tiếng của Pháp, cũng cho rằng nếu giải phẫu để căng da mặt quá đà, thì các đầu dây thần kinh có thể bị đứt làm cho da mặt hết luôn cảm giác.

Tuần báo Express của Pháp đã gọi các bác sĩ chỉ chuyên «mò xé da» sửa sắc đẹp cho thiên hạ là những ông thầy thuốc «hors la loi» hành nghề không đúng với nghĩa vụ luận của nghề.

HIỆN TỐ

Đờ Bồn tinh hoa

Dạy học ! thật là 1 nghề cao cả. Hình ảnh 1 ông đồ già lúc nào cũng nghiêm trang, con roi mây bên cạnh, chông sách trên án thư, đã là hình ảnh đẹp để nhất một thời. Nhưng than ôi ! từ ngày có ông đồ nhàm nhỡ làm thơ từe cảnh vật cái trai (sò) thề lưỡi của con gái ông phủ Vĩnh Tường thì giá trị của thầy đồ bắt đầu đi xuống

«Ấu hờ hênh ả đề đồ ra,
Đồ trông thấy ngâm ngay tức khắc
Phong tiền lãng mạn hoa sinh sắc,
Thủy diện vi mang bạng thổ thần
Hai câu chữ Hán xin tạm dịch :
«Mặt nước lơ mờ trai ló lưỡi.
Gió xuân đưa đầy cánh hoa tươi»

Trai đã thề lưỡi mà cũng gây được thi hứng cho thầy đồ. Chắc thầy dạy ở đây buồn quá, nên thầy muốn đi biển chơi, nhưng biển xa quá, thì thầy ngâm con sò để vui bớt niềm nhớ nhung biển cả vậy !

Bây giờ nói đến các thầy đồ thời nay.

Thầy có rất nhiều loại. Riêng nói về nghề gõ đầu trẻ thì cũng có ít nhất hai hạng : thầy công và thầy tư.

Thầy công thì phần lớn xuất thân từ trường Sư Phạm.

Dĩ nhiên ở đây đã có những ông thầy (sư phụ) để đào tạo ra những ông thầy khác (sư đệ tử).

Nhìn một số sinh viên Sư Phạm được thầy dẫn đi thực tập, tôi than thầm : « Trời ơi ! sao lại chọn nghề này ! Chết rồi ! em kia thơm quá, mà đi chọn nghề thầy

Nghề thầy xuống dốc !

Tặng Nguyễn Liệu, một nhà giáo lý tưởng, và Cam Duy Lễ, một nhà mô phạm đứng đắn.

TẠ KÝ

thì chả mấy chốc mà nhan sắc tàn phai ?» phần nhiều thầy công đều đứng đắn, trừ vài người buồn bằng bán cấp thì không kể !

Thầy tư thì tả pí lù hơn. Có vị cóc học trường nào cũng đi dạy, nhất là dạy sinh ngữ và quốc văn. Tôi có quen một vị dạy Anh văn cách đây độ mười năm. Vị này đi học của cấp tốc Anh ngữ thực hành. Học được hai chục bài trong quyển 6 bleu thì nhảy vô làm thầy dạy bài thứ nhất ? Thầy học tới đâu dạy tới đó. Thầy quốc văn còn ác ôn hơn. Cần nói thao thao bất tuyệt và nhớ điển tích kể cho học trò khoái. Thầy giảng hai chữ «kinh luân» là kinh sách nói về luân lý ! Học trò há hốc mồm ra nghe ?

Ôi ! nghề thầy vừa vinh vừa nhục !

Nhìn những ông thầy già đi xin giờ ở trường tư mới thấy tội nghiệp. Mặt ít rười rượi, thầy xin sao cho được. Bỏ bịch nó sắp cho nhau hết rồi, thầy chen vào chỗ nào ?

Một lời hứa vu vơ của thằng cha Giám học đã làm cho thầy nuôi hy vọng rằng gia đình mình năm nay đỡ đói ! Ấy vậy mà nếu kẻ đi xin giờ lại là một bông hoa biết nói thì thế nào cũng có giờ cho «em» ! Thế mới biết «lá đa» có ích lợi đường nào.

Dạy học trong thời buổi này gặp vạn cái cười ra nước mắt. Vào một lớp trường tư ở Saigon, ông thầy thấy cả một rừng đầu trước mắt. Một trăm năm chục cái đầu lúc nhúc. Làm thầy thấy ngáo như ăn cơm nếp nát ! Hết quát tháo, thầy

lại năn nỉ cho trò im nhưng im thế nào được vì chúng ngồi chật, nóng. Mặc kệ, thầy cứ rống to lên để giảng. Phôi thầy từ từ nằm lại, rồi lũng. Thầy ra nghĩa địa ! Có nhiều thầy dạy chết thôi, dạy đêm, dạy ngày, luôn chủ nhật, dạy 60 giờ mỗi tuần. Thầy kiếm tiền vừa đủ nuôi gia đình !

Học trò bây giờ nhiều đũa ngo nghếch chi lạ ! La nó không sợ, đánh không được vì thời dân chủ không ai được đánh ai. Có ba vụ đánh học trò mà bị cha mẹ nó trả thù khiến thầy giáo vô năm nhà thương, các thầy khác đành công tuyệt thực để phản đối, rồi cuối cùng là huê cả làng !

Còn hàng ngàn chuyện về nghề thầy thời nay nói ra e rằng phải khóc đến mù mắt chứ không phải để đỡ buồn ! Có dịp tôi sẽ trở lại vấn đề này.

Viết đến đây tôi bỗng nhớ đến bốn chữ «lương sư hưng quốc». Ai đặt ra câu ấy hay thiệt và thâm thúy, hợp thời lắm. Ngoài cái nghĩa là thầy giỏi thì nước hưng thịnh gì đó, nó còn cái nghĩa nữa là phải cho giáo sư nhiều lương thì nước nhà mới khá được. Nhưng lương giáo sư hiện nay, công cũng như tư, là lương chết đói, nên ông thầy không bằng một anh bồi phòng cho Mèo !

NHÂN TIN. Tường Minh

Thư của cháu đã đăng trên Sóng Thần. Hôm nào về Saigon nhớ tới thăm bác.

CHU TỬ

THƯ ĐỖ BUỒN

ĐỌC THU phụ trách

Thầy địa lý đờ buồn

Mũi Tàu Phú Lâm QL.6 SG, ngày 8 tháng 12 năm 1971.

KG. Tạ tiên sinh, tổng thư ký Đảng Đờ Buồn.

Trung ương Đảng bộ «Báo Đờ» Saigon

Đọc Đờ 111, hay tin quý ông T.T.K. đảng Đờ Buồn bắn ra, Đảng trưởng Đảng Đờ Buồn, đeo danh ông cụ Đầu Gối, tức A.T.V nói: Đạo Đờ Buồn treo giải thưởng mười triệu đồng cho bất cứ người nào ở cái thế giới này, nộp một luận án triết thuyết Đờ Buồn hay nhất. Đọc tin này xong, tôi mừng húm. Thật là đờ buồn. Chả dám nói dấu gì ông. Cái tin sốt dẻo ông mang đến cho tôi, thật là may mắn lại nhằm vừa đúng giữa lúc tôi đang cho các cháu dịch một luận án tiến sĩ, đề tài (Thèse de Docteur) (Triết thuyết địa lý học phong thủy Đông phương chứng minh qua lịch sử Việt Nam) ở bên Pháp. Nay tôi nhờ ông loan báo cho hết tất cả các đồng chí đảng viên Đảng Đờ Buồn của chúng ta, trong nước và cũng vừa là đề góp chút vào triết thuyết Đảng Đờ Buồn của chúng ta một chuyện thực tế địa lý phong thủy, của thánh địa lý Tả Ao xưa kia ở nước ta, Chuyện mở mả kết phát không phải làm mà có ăn!

Và đề các đảng viên Đảng Đờ Buồn toàn quốc, có đồng chí Đờ Buồn nào muốn được mả mà kết phát không cần làm mà có ăn hãy chịu khó chạy ngay kiếm tôi theo địa chỉ ở dưới. Tôi sẽ đề mả mà giúp không nhận thù lao (Không ăn công) cho tất cả anh chị em trong Đảng Đờ Buồn chúng ta, không cần làm mà vẫn có ăn cả như thánh địa lý Tả Ao của nước ta đã làm xưa kia. Ngoài đảng viên Đảng Đờ Buồn, xin miễn tiếp đường đến.

Dưới đây tôi xin dẫn chứng, cũng như chứng minh việc kết phát mả mà không làm mà vẫn có ăn, như sau qua lịch sử VN ta.

Giữa cái lúc Tả Ao đang đi kiếm đất cho nhà họ Ngô (Ngô Thời Sĩ và sau này con là Ngô Thời Nhậm) ở làng Tô tổng Tả Thanh Oai, phủ Thanh Oai tỉnh Hà Đông, lúc đó có ba người trong làng biết mặt Tả Ao, nên cùng nhau mang lễ đến xin đất Tả Ao một lúc.

Tả Ao lần lượt hỏi ba người. Người thứ nhất xin Tả Ao cho được nhiều trâu cày. Người thứ hai xin được nhiều bò cày. Đến người thứ ba thấy hai người trước mình xin hết cả trâu bò cày mất rồi. Không biết nghĩ sao, lại bị Tả Ao hỏi dồn đến ba, bốn lần, anh ta cuống quýt buột miệng xin không có trâu bò cày không phải làm mà vẫn có ăn.

Tả Ao nhận lời rồi ra đồng tìm đất. Tối về T. A. báo ba người đất đã kiếm xong. Hôm sau Tả Ao đem mả bố ba anh chôn chung vào một lỗ (huyệt). Anh xin trâu cày ở dưới cùng. Anh xin bò cày trên cùng. Anh không trâu bò cày, ở giữa.

Vài năm sau đất kết. Hai anh xin trâu bò cày sinh khôn ngoan, biết dành dụm tiền bạc mua lúa gạo hạ vụ mùa, tích trữ đợi bán giá cao lúc giáp hạt. Chẳng mấy lúc mà hai anh trở nên giàu có lớn. Nhưng có một điều lạ. Anh cày trâu, chỉ nuôi được trâu, nuôi bò, bò chết. Anh cày bò chỉ nuôi được bò, nuôi trâu cày, trâu chết. Còn anh xin không trâu bò cày, không làm mà vẫn có ăn, thấy hai anh trâu bò cày cũng được Tả Ao chôn mả bố chung với mả bố mình, đều kết phát giàu có. Còn mình thì cứ mỗi lúc mỗi nghèo mạt rệp. Anh bèn đến nói với hai anh trâu bò cày đề anh được cắt mả bố anh ta đi nơi khác.

Hai anh trâu bò cày lo cuống để cả lên với nhau, rồi bàn nhau, đem tiền gạo đến nói với anh không trâu bò cày, xin bao biện nuôi sống cả gia đình anh, đề anh khỏi cắt mả bố anh. Sự anh mà cắt mả bố anh, động đến mả bố mình thì hỏng kiêu cả, thì chết cả. Vì thế

mà anh không trâu bò cày, không phải làm mà vẫn có ăn.

CHÚ THÊM (Dẫn chứng qua lịch sử).

Hắn bà con trong khắp nước ta không ai mà lại còn không biết, không rõ. Sử Thần Ngô Thời Sĩ «sổ sách» của nước ta và con là Ngô Thời Nhậm (hay Nhiệm) đều là những bậc thông minh, tài ba, hay chữ cả. Nhiệm đề cho văn học sử VN ta, về câu đối văn chương thật hay và tinh tình khảng khái bất khuất, và cũng bất hủ, đáp lại lời trả đũa của Đảng trần Thường.

Thường và Nhiệm cũng bạn học thân từ nhỏ. Sau Nhiệm theo Tây Sơn thống nhất Bắc Hà được vua Quang Trung trao quyền cai trị Bắc Thành lúc bấy giờ cho Ngô Văn Sở và Nhiệm. Thường nghĩ tình bạn cũ, xin vào ra mắt Nhiệm, có ý nhờ Nhiệm nâng đỡ, Nhiệm lắng lời không tiếp. Thường tức mình bỏ Bắc và Nam theo Nguyễn Ánh. Khi Nguyễn Ánh thống nhất Nam Bắc, Thường theo quân nhà Nguyễn Bắc tiến, bat sống được Nhiệm. Thường cho quân lính giải Nhiệm lên trưởng ra câu đối thật oai, thật hách, hách hỏi Nhiệm:

— Ai công hầu, ai khanh tướng, trong trần ai, ai dễ biết ai?

Nhiệm khảng khái, ngang nhiên, cũng đáp lại hách dịch không kém:

— Thế chiến quốc, thế xuân thu, gặp thời thế, thế thời phải thế!

Sau Thường dứt tiền cho cai ngục, ngăm đánh chết Nhiệm trong ngục tối.

Thường và Nhiệm đều là những bậc thông minh hay chữ cả.

Đất nhà Nhiệm do thánh địa lý Tả Ao đề. Đất nhà Đảng trần Thường ở xứ đồng Cây Cọ, do thầy Tàu đề cho xưa kia. Đảng trần Thường gốc người làng Thụy Dương, huyện Chương Mỹ tỉnh Hà Đông. Về đất họ Đảng, trong dân chúng vùng Hà

Đông, vẫn có câu nói: «Bao giờ núi Chư (Chư Sơn) hết cây. Hà Giang hết nước Đàng rầy hết quan». Hà Giang gọi sông Đáy.

Đọc câu đối trên của Nhiệm và Thường, trong hàng con cháu chúng ta ngày nay, xin ai đừng nghĩ rằng tiếng nước ta nghèo chữ ta thiếu mà buồn, chẳng qua xin lỗi ở đây tất cả, chỉ tại cái dốt của chúng ta, nên chúng ta lại cứ đi đổ vạ vệt cho tiếng ta nghèo, văn chương ta thiếu, kém, không hay kể ra thế nghĩ cũng thật tội nghiệp cho ta, cho cả nền văn tự nước ta, cho văn hóa nước ta, cho cả tiếng nói và cả tổ quốc ta.

Đó, nhờ có đất cát mả mà kết phát mới được thông minh, tài ba như thế! Đừng tưởng nghĩ rằng cứ đi học là thông minh cả. Việc kết phát mả mà là tác động của hai nguyên khí của trời và nguyên khí của đất kết tụ. Xây dựng vũ trụ cả nhân sinh. Cũng như hai luồng điện nóng, lạnh, (Âm Dương) gặp nhau mà bật sáng. Tác động việc kết phát mả mà cho con người cũng thế. Nhờ có nguyên khí kết phát, giúp sức cho sự thông minh và tài ba con người...

Còn rất nhiều kiêu đất kết phát hi hữu, kỳ lạ, được trình bày trong triết thuyết địa lý học phong thủy Đông phương chứng minh qua lịch sử VN. Nếu Đảng trưởng Đảng Đờ Buồn và quý đồng chí TTK Đảng Bộ, nghe khoái tai xoi được cho đờ buồn, tôi sẽ tiếp tục gửi tiếp và đề anh chị em Đảng Đờ Buồn đọc cho đờ buồn.

Tôi xin tự giới thiệu tôi với các đồng chí Đảng Đờ Buồn, tôi là một thầy địa lý có gia phả «chinh tông chân truyền» cũng như «ba tạng» bảo đảm. Chớ không phải là hạng thầy địa lý, phù thủy, lái trâu nghe ba tháng ấy đầu lâu không còn? Ờ đầu nhè? Tôi chỉ muốn đem hết tài năng học thuật địa lý của tôi, đề phát triển Đảng Đờ Buồn của chúng ta. Cũng như tôi muốn đem hết tài năng học thuật địa lý đề phụng sự Đảng và tổ quốc!

Nếu Đảng ta được tôi đề mả, trưng tử rồi, ngôi vị Chủ Tôn Tông Thường tương lai, cao với voi... nhất định sẽ về người của Đảng ta là cái chác!

Đảng ta sẽ cầm quyền bính sau này, cái tổ lại guồng máy quốc gia. Mà đất của tôi đề không cần phải làm mà vẫn có ăn. Hóa Đảng ta không có tham nhũng. Còn như cái kiêu nói diệt tham nhũng như cái kiêu tinh thần HTN của Sóng Thần tôi chắc chưa đã kết quả mấy chút. Vì không có mấy ai trong nhóm đã có mả mà kết phát. Phải được mả mà kết phát như kiêu đất kết phát Nhị Khê của cậu bé Nguyễn Trãi, xưa kia đã dẹp tan quân Minh, hay được như đất địa lý kết phát Cồ Am (Trung Am) đã sinh ra Trạng Trình Nguyễn Bỉnh Khiêm, chỉ ngồi từ bi một chỗ Bạch Vân Am, mà tế thế an bang, làm yên được cả bốn nhà Lê, Mạc, Trịnh, Nguyễn, còn làm cho nhà Đại Thanh bên Trung Hoa khiếp vía vì cơ mưu của Trạng, mà đánh dẹp bỏ mộng xâm lăng. Có được những tài ba như thế, mới mong xoay lại cơ đồ ở nước ta bây giờ được. Không có thì hỏng kiêu hết!

Đồng chí Đờ Buồn và các nhân viên trong nhóm HTN bên ST nào cần đến tôi đề mả giúp (không ăn tiền) cứ đến Ngã Năm cây sậy Shell Mũi Tàu, Phú Lâm, QL.6 SG hỏi Tỉnh Cốc Tử tiên sinh, có bằng hiệu Nam Kỳ là thầy địa lý chính tông, có gia phả chân truyền, có ba tạng bảo đảm đảng hoàng, là đồng bào ở đó, ai cũng biết, chỉ dùm cho.

Ngoài Đảng Đờ Buồn và nhóm ST.HTN, xin miễn tiếp.

QUANG FÍNH

(270- Rạch Cát- ChoLon)

— *ĐI đảng nguyên văn thư của Tỉnh Cốc Tử tiên sinh. Đạo hữu nào muốn có hậu vận đờ buồn có thể đến nhờ thầy địa lý sáng bói cho một quẻ miễn phí xem nửa đường có đi lên chăng?*

Thư của một nữ SV Văn Khoa Sài Riêng

Kính gửi ông Chu Tử.

Nhân đọc Sóng Thần, qua ý kiến của độc giả khen ngợi nhạc sĩ Phạm Duy, tôi xin phép nhắc nhở một bài thơ. Tôi sẽ không khen tác giả, vì làm thơ ít khi nổi tiếng như viết báo, soạn nhạc..., nên tôi chưa biết tác giả sống ra sao, hiện làm gì (rủi làm dân biểu gia nô thì... mất trình luôn!)

Tuy nhiên, một bài thơ nhai đề «Ở Saigon» của tác giả Hoàng Trúc Ly, tôi có đọc và có thuộc, nay chép lại, cảm bàng... 4 mớ an chơ!

«Sơ gương lạ mặt bao giờ

«Nửa đêm lẳng lặng tôi mờ bóng tôi

«Ở đây vụng dại với người

«Nghiến răng nhai mả nửa lời vô duyên»

Tại sao lại «tôi mờ bóng tôi» Phải chăng người không còn bóng người, để thường là bóng... «trâu bò»?

Tội nghiệp, hạng thú vật như trâu bò vốn bị người cười là «loại nhai lại» ngồi cho cùng, chung vẫn nhai cỏ, nghĩa là một thái độ thực tế, rất can hệ đến sự sống. Chứ chúng ta, chỉ «vụng dại nửa lời vô duyên (chưa tròn vẹn 1 lời đàn nhé!» mà phải cưỡng bức nhau... «nghiến răng nhai» đi. nhai lại hoài! Hóa ra kiếp người (xin lỗi) còn trâu bò hơn cả... trâu bò, còn... thú vật quá! (xin ơn Trên phù hộ và... đừng cười chúng ta!). Và bài thơ đáng nhắc nhở, vì đã nói lên phần nào nỗi buồn của những ai ai tương đối giữ được chút lương tri, tâm huyết và... nhân nghĩa để mà... buồn với đời!

Thối đời, hể ăn no tức bụng được... xi hơi thì đờ tức, hể buồn mà được than buồn thì đờ buồn. Cho nên, chép lại bài thơ, tôi còn một thành ý khác, là trân trọng kính gởi tặng ông Chu Tử, Đảng Trưởng và các đảng viên đảng «Đờ Buồn» có lẽ đang... rất buồn tại đất «Xê Gòn» vậy.

Kính thư

Lê thị Sầu Riêng

Hại học Văn Khoa

Sài Gòn

— *Bắt chước lối nói của cô:*

«Hể buồn mà được than buồn thì đờ buồn», đang sầu, đọc thư cô Sầu Riêng bỗng tiêu sầu luôn! Giáo trưởng Chu Tử gửi lời cảm ơn cô và xin đảng nguyên văn thơ cô chép tặng các đạo hữu, không hiểu đọc xong có đờ buồn chút nào chăng?



K.N. SỐ: 80 M. Q.C.P. 28.2.66.

THUỐC ĐIỀU KINH GYNOPAUSINE

VIỆN BÀO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BÀO-CHẾ TẠI V.N)

Tri bệnh: - THẤY KINH CHẬM.
- KINH NGUYỆT ÍT.
- TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
- KINH NGUYỆT KHÔNG ĐỀU.
- ĐAU LƯC KINH KỶ.

**BÁN TẠI CÁC
NHÀ THUỐC TÂY**

DYNACYTONE

LABORATOIRES MILLOT PARIS



Tri:

GẦY ỒM.
KẸM ĂN.
THIẾU MÁU.
YẾU GAN.
MỎI MỆT
LAO LỰC HỌC NHIỀU
DƯỠNG THAI.

NƯỚC CỐT HỘT GẦ LỘN.
NƯỚC CỐT MÁU ĐỎ.
(HỒNG HUYẾT CẦU)
NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬ
(SINH TỐ B12)
NƯỚC CỐT CUỖNG BAO TỬ.
NƯỚC CỐT THẢO MỘC.

DO HADZER BẢO CHẾ NHƯỢNG QUYỀN K.N. 68' 70 M. Q.C.P. 28.2.66.

HEPACHAUT



NƯỚC CỐT ARTICHAUT
NƯỚC CỐT GAN BỒ TỬ

SINH TỐ B12
SINH TỐ B1
SINH TỐ B2
SINH TỐ B6
SINH TỐ PP
SINH TỐ D2

**VUI VỀ
TUỔI TRẺ
DA DẸ
MỊN MÀNG**

YẾU GAN
GẦY ỒM, MẤT NGỦ
MỤN Ở MẶT
NGÚA MỀ ĐAY
THIẾU MÁU
LAO LỰC
TẢO BÓN
DƯỠNG THAI
MỎI MỆT

Viện Bào Chế HADZER



CÚM NÓNG LẠNH. CẢM SỞI. ĐAU NHỨC

ANTIGRIPPAUX

XIN NHỚ NHÃN HIỆU

CÓ BÁN
MIỄN LẺ KHẢO
MỌI NƠI

BỮA BỐ ĐẦU NGƯỜI

Độc giả báo ĐỜI muốn có thêm
1 tờ báo đấu tranh kịch liệt,
chửi xả láng, mỗi tuần hãy mua :

Tin Vít

- Tuần báo đối lập không biết «rét» !
- Tờ báo bị nhiều oan trái nhất lịch sử nhưng vẫn quyết liệt vùng lên.
- Tờ báo bị phủ đầu Ròng nghi ngờ của Phó râu Kẽm nên bị tịch thu đều đều.
- Mỗi tuần bạn hãy hỏi «kín» sạp báo, tìm mua cho bằng được. Đọc Tin Vít khoái thiên thu, cười chảy nước mắt, xót đau vạn đại.
- Chủ nhiệm, chủ bút TÚ KẾU

Vítac

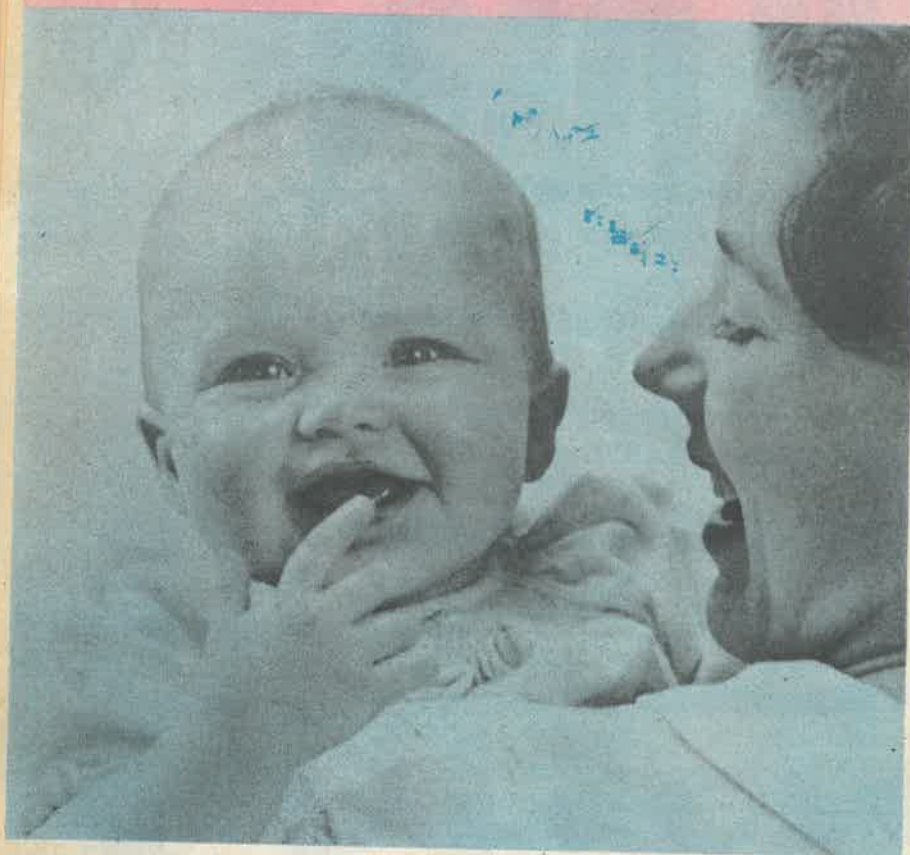
500

Bồi bổ gân cốt - Tăng cường sức lực



*Ở các nhà
thuốc tây có bán*

một tương lai rực rỡ
đón chờ trẻ sơ sinh!



Một trẻ sơ sinh vừa chào đời
là cả một gánh nặng cho bà mẹ.
Công nuôi dưỡng là một việc,
cách nuôi dưỡng lại là một việc
khác vô cùng quan trọng.

Quý bà hãy giao sứ-
mạng nuôi dưỡng hộ con em
cho *Sữa bột*

S-26 VÀ **SMA**

những sản phẩm tinh-vi,
tân-tiến nhất thế-giới, và
một thành tích vẻ vang hơn
50 năm tiến bộ không ngừng
trong khoa dinh - dưỡng
nhì - đồng



với

S-26 VÀ **SMA**

cả nhà

hưởng được

an hòa